

# TÂY BẮC

Bureaux: 45 Rue Aviateur Garros — SAIGON



TUẦN BÁO



### Lòng dạ đàn bà.

Đọc báo Tây thấy một chuyện ngộ ngộ tưởng nên thuật lại cho độc giả nghe chơi: Kép hát trứ danh Charlot (Charlie Chaplin) vốn là một người ba chim bảy nổi trong tình trường. Và hạ sanh được hai trai, độ 10 và 9 tuổi. Thế thường nói « Con nhà nông không giống lông cũng giống cánh » hai cậu nhỏ Charles và Sydney này thiệt không thẹn với cái câu của Corneille: « Với những kẻ lợi lạc, cái giá trị không phải đợi đến già » (Aux âmes bien nées, la valeur n'attend point le nombre des années) — Tuy mới chừng tuổi ở trường với nhau mà cái nhà chơi hay đi vọc nước mặc lòng, hai cậu đã trở tài « mẹ gái » như các anh mười chín đôi mươi chẳng khác.

Cả hai cậu cũng chơi với một cô đào nhỏ riu đẹp kia, tuổi cũng tương đương. Cả hai cũng được cô kia « đẻ máu xanh » đến và cả hai cũng nuôi trong trí một cái tình mà chúng tôi có thể bắt chước thì sĩ Đông-Hồ mà gọi là « tình ngây thơ ».

Một hôm nọ, Charles và Sydney kèm rừ cô nọ đi một vòng xe hơi với chúng. Rõ là một ngôi sao nhỏ biết phép lịch sự — với cô cái giá trị cũng không đợi đến già — cô nhận lời ngay. Chiều bữa ấy, cả ba bà con, cô nọ ngồi giữa, — theo phép lịch-sự— còn hai cậu ngồi hai bên, đồng hưởng cái thú nhân du khắp chốn nhà quê xung quanh thành Hollywood, kính đó của nghề chớp bóng. Ở thành thị hít cái trực khí hằng ngày, được có chút giờ rảnh mà thở đầy phổi cái thanh khí thơm tho nhẹ nhàn trong đồng bãi, luôn dịp được ngắm các phong cảnh rất ngoạn mục của tạo hóa thời ai mà không vui không thích? Thế mà cả ba đường như không để ý đến cảnh vật xung quanh mình thì phải. Nàng thì mường lo làm cho hai tên « đàn ông nhỏ » này mê mết, trứng bèn này, liếc bèn kia, nhit qua bèn này nghiêng qua bèn khác, nhit cứ nhit động

(Coi tiếp qua trương nhĩ)

## Bon Prime N° 65

ĐỀ LÀNH ĐỒNG HỒ hay một trong những món tặng khác

Có đủ 52 cái bons liên tiếp, cái đầu phải ở trong khoán 31 Mai về trước thì được lãnh một món thưởng.

Từ bon này về sau, bon nào không có dấu « Contrôle T. V. » thì bón-báo không thể nhận.

## VỊNH HẠ LONG ĐÂY CHĂNG ?



Không phải! Đây là phong cảnh cũ-lao Iso Bella thuộc về quần-đảo Borromées trước thành Stresa là chỗ ba nước Anh, Ý, Pháp đã hội nhau tháng rồi. (Coi bài trong mục Liếc Mắt Năm Châu ở số này)



### Vậy eh đáng

Mới đây, một ông chủ báo kia bị hai viên thân tiền nợ đầu đơn kiện nơi quan Biện-ly, về sự ông ta lấy tiền thế chuen mỗi người là hai, ba trăm đồng gì đó rồi nay báo « đóng cửa » mà tiền kia ông chủ báo cũng không chịu trả. Trước sau không đây một tháng lại có vụ Hồ-Điền (người này gốc gác ở Quảng-Nam) hăm dọa ông Phủ Cần mà bị đem ra giữa tòa, lãnh một năm tù thẳng rắng. Đó là chưa nói đến vụ ở báo nợ Quản-ly đánh lộn với chủ bút, ở báo kia phái viên bị cáo giữ làm lính kin, vãn vãn.

Đầu này hồ chủ báo giật tiền của kẻ giúp việc, chủ báo không trả tiền lương cho kẻ giúp việc, chủ báo gạt độc giả lấy tiền rồi ra ít số kẻ chết, đầu nợ họ: Chủ bút báo hăm dọa người, trả bút báo xoay tiền của người, vãn vãn. Cả hai hạng người đều lợi dụng cái tên to ử trên mặt báo: chủ nhơn, chủ nhiệm, chủ bút, tinh là chủ không chớ không có tội. Thật đã đành rằng những hạng người ấy làm hại cho báo giới nước nhà không phải ít, nhưng biết làm sao mà chữa đôi tình thể hiện thời cho dặng ?

Nư lời ông bạn tôi, trạng sư Nương đã nói trước tòa: « Người ta buộc vào làm các ty các sở đều phải có một cái bằng cấp, cùng cực cũng là bằng sơ-học và giấy tánh hạnh, sao lục khai sanh tòa v. v. chỉ như vào làm báo— một nghề cũng như các nghề khác— sao ai không buộc chỉ ráo vạy! Không có lấy một tấm giấy nào để đảm bảo tối thiểu (garantie minima) cho cái học-thức và cái đức hạnh của họ chút nào! Đó là nói những kẻ viết báo! Còn những kẻ chủ báo, thời tình cảnh cũng chẳng khác chi. Hình như chánh phủ đưa vào một tỷ nghĩa gì bí mật khó hiểu để mà ban bố cái « đặc ân tư tưởng » (le privilège de penser) chớ cũng không phải đưa vào học thức và tánh hạnh nữa. Nếu phải kể thời tôi có thể kể một đực khá dài những người có lên tuổi, ở trong gia đình làm người cha tốt, ở ngoài xã hội làm người dân ngoạn thế mà xin đi, xin lại, xin tới, xin lui, không lại cũng hườn không? Còn trái lại, tôi được biết nhiều người thật tài không, của không, còn đực hạnh, ời thôi! không thể nói, thời lại xin được ngay một cái một. Chính những người đó là những ông chủ báo sẽ làm cho tư danh mất tiếng cho cả làng báo sau này vạy. Đã làm hại cho làng báo mà cũng không làm tốt gì cho cái thình danh của chánh-phủ chút nào!

Đó là nói về phần nhà nước, còn về phần tư nhơn cũng vậy, trong sự hành động của họ, họ không noi theo một phương châm chánh đáng lại cứ đeo đuổi theo việc hảo huyền. Trong hai người thân tiền đi kiện ông chủ báo kể trên, có một người

(Coi tiếp qua trương nhĩ)



### Tật tự vận

Có Marika Nagy nước Hung-gia-lợi, mới rời nháy xuống sông Danube tự vận. Tinh ra thời nàng kiếm thế quyền sinh lần này nữa là một trăm lẻ một. Không có món gì mà cô không rở đến: súng sáu, thuốc độc, hơi ngọt v.v. cô đều có dùng qua cả.

Tự vận thường là vì rầu buồn, ngã lòng, thói chí nhứt thời, mới đâm ra tính dứt nợ trần, một đời là phải, có đâu tới trên trăm như cô Marika Nagy vậy. Với cô này có lẽ cái « tự vận » nó đã quá nhiệm mà thành ra cái tập quán hay một thứ thể tháo thì phải, vì hề tới lúc nhứt định thì cô cứ đi tự vận, tự vận một cách kỹ lưỡng bèn chỉ đường như thừa hành một công vụ vậy.

### Muốn bán nước

Petterson, Vua cũ-lao Ta-bar muốn bán nước mình lấy tiền xài. Cách đây

15 năm, nhơn vì tàu bị đắm, anh Pettersen lợi vào cũ-lao ấy mà tị nạn. Trên cũ-lao toàn là dân dã-man ăn thật người, chúng thấy Pettersen ở dưới biển trời đầu lên thì cho là thần thánh chỉ chỉ nên xum nhau tôn anh ta lên làm Vua.

Ấy đó, anh ta làm Vua là nhờ cái « thể thống » của một vị thần thánh khiến bọn mọi kia phải tin tưởng nơi anh ta, nhưng cái « thể thống » ấy, anh ta để bán được-nào? Biết đâu ngày kia sẽ có anh vua thứ nhì đi tới một cách rất phàm tục bằng một chiếc tàu xe thật mà nường dặng nhậu rượu chơi một bữa cho đã đời?

Bởi thế, sự chiếm cũ-lao ấy mà làm Vua là một điều không dễ dàng cho chủ mua sau này vạy. Tuy thế, cũ-lao ấy cũng sẽ có người mua, vì dưới đất có nhiều mỏ vàng nên đầu khó khăn nguy hiểm đến đâu người đời cũng không sợ.

### Nạp lễ cống

Thế kỷ này mà có chur hầu, có lễ cống thì chẳng lạ lắm ru? Ai cũng biết, ở kẹt giữa hai nước Pháp và Tây-ban-Nha có một nước « lỏ mũi » nhỏ chit nhỏ chắt, tên là Andorre dân số đầu bằng một tổng của mình vạy.

Đời đệ nhứt Đế - quốc, Hoàng-đế Nà-phá-Luân định mỗi năm nước Andorre phải nạp lễ cống một lần. Lễ cống là một món tiền 900 quan và số tiền ấy phải có ba vị viên chức trong nước đem dâng và tuyên thệ trung thành với quan quận-trưởng một tỉnh Pháp gần đó thay mặt cho chánh-phủ Pháp. Thời gian không thay đổi gì mấy, chỉ có vì kinh-tế mà số tiền lễ cống phải sụt xuống còn 700 quan, mà hai năm mới nạp một lần.

Vậy cho biết, đầu ở thời kỳ phong kiến hay không phong kiến, bao giờ kẻ yếu cũng phải thần phục người mạnh hơn luôn luôn.

CÁT THANH

# TÙY BÚT

(Tiếp theo trang trước)

là dụng tâm quyết để một mối tình sâu sắc nhen mà trong đầu óc hai cậu. Còn hai cậu, trong trí óc cậu những nghĩ tìm cách sao cho khéo léo để cho cái hoa biết nói kia chú ý tới mình hơn hết; nên nào kể gì đến cảnh đẹp trời thanh! Trái phá nổ bên mình e khi họ không để ý là khác! Nhưng xe chạy ngược lớn được một đôi Charles - cậu anh - vì tình thương ái tràn trẻ không thể dằn, bèn lên nghiêng mặt qua hôn trên gò má ứng hồng của con cháu Tây Thi, Cléopâtre, Agrippine, nó. Cái hôn nó thơm tho nồng nàn làm sao! Nhưng rồi thay cho Charles, vui chưa kịp sướng, bỗng bị Sydney nhẩy thối vào mặt. Số là Sydney chắc bụng cũng bảo dạ chờ có cơ hội tốt sẽ lên hôn có nó như Charles vậy, té ra tình mà chưa kịp làm lại thấy Charles lên làm trước mình bèn nổi giận mà không kể tình anh em gì nữa, định dùng máu mà rửa cái hôn này mới nghe. Hai đấng cho xe ngừng lại, cởi áo ra ấu đã vờ nhau vì chẳng khác hồi đời xưa dân La mã đấu võ với nhau để lãnh thưởng mỹ như vậy.

Ngoài cái sự mấy vai chũ động là những kẻ miệng còn hôi sữa thì câu chuyện kia cũng chẳng có chi là lạ cả.

Những chuyện như thế không tốt lành gì, cho nên người ta hay giấu đi nên ít nghe nói đến; nếu nghĩ cho kỹ thì chắc trong lịch sử Đông Tây cũng không thiếu gì những trường hợp như thế.

Vụ vua Tùy-dương-Đế bèn Tàu nào có khác gì vụ anh em Zemgano trong quyền thuyết tây rất hữu lý kia!

Đầu sao, câu chuyện trên đây chỉ cho ta thấy: 1. Dầu xưa, dầu nay, trên mặt địa cầu bất kỳ chỗ nào, dân ông cũng là những hình nộm mà đàn bà họ nắm dây dọi cả. 2. đàn bà không phải là không có ái tình nhưng thường cái ái-tình (amour) của họ bị cái ái kỹ (amour propre) nó ếm xuống đi. Vì tình ái-kỹ mà họ thường gây ra những sự tranh đấu nhau rồi rồi cuộc họ hiển minh họ cho kẻ thắng trận.

Chính vì như thế mà tôi quên nói về hoa khôi nhỏ ở Hollywood trong truyện vừa thuật khi thấy Charles và Sydney ấu đã vờ nhau thì có ta liền lên xe cho chạy bét đi ngó khác để cho hai cậu móc hầu vận hòng làm chi thì tự ý.

KIỆM-THIỆT

## ĐAULẬU DƯƠNG-MAI

### Ghiên Á-phiện

Nếu anh em muốn uống thuốc cho mau lành bệnh đỡ tốn tiền xin giới-thiệu chỉ nên dùng thuốc của hiệu: **NAM-HUNG**.

1° **Thuốc BỎ Á - PHIỆN**: cách dùng rất dễ dàng không nhọc-mệt, không ngáp ghiên không sanh chứng bệnh gì khác, máy ông đi làm việc, hoặc đi đường xa dùng bỏ rất tiện, xưa nay chưa từng có thứ nào hay bằng.

2° **Thuốc ĐAULẬU và TIM-LA**: thiệt là linh nghiệm lạ lùng anh em có bệnh cũ tin dùng thì thế nào cũng được trừ căn, tiêu nọc độc, lợi đường sanh - dục, không lo ngại bệnh trở đi trở lại. Có kinh tạng sách thuốc, có giới cách lãnh hóa giao-ngân, thơ và Mandat xin giới cho nhà Tổng Đại-lý của Bốn-đường trong Nam là:

### Maison Đức - Thắng

148-150, Albert 1er, Dakao (Saigon)  
Bán lẻ: Bazar Vũ-Lai № 303, Paul-Blanchy Tân-dịnh



# THIỆT HO'N

(Tiếp theo trang trước)

rước kia đến xin làm với một bạn tôi cha một tờ báo quốc âm. Ông bạn tôi cho một số lương nhỏ thôi và một số luê hồng để chịu cố ý làm như vậy để buộc người giúp việc phải làm việc siêng năng thời mới có số lương khá khá cho. Người ấy lại không chịu, đòi một số lương cho nhiều mà thôi. Sau đó gần bên lại có người chịu làm cho ông ta vừa lòng, tức thì ông ta liền đến đòi ký từ nhận việc ngay.

Chính vì vậy mà ngày nay mới có chuyện rắc rối ấy, chứ nếu ông ta muốn làm việc lương thiện hẳn đòi thì làm sao có đũa sắt như vậy cho được! Phải mình, phải ta, việc phải được bên bĩ không?

Ấy đó, chính phủ để dang, công chúng để dang, độc-giã để dang cho nên các bạn « làm báo thầy hát » (journalistes maitres chanteurs) کیا họ mới nổi lên mà phá hại cho dân tộc xit sô chứ.

Coi người! Lấy cái kỹ năng của người mà bình phẩm cái hiện tại, nên nhà nước lùn tư nhơn mà biết đó trong lòng đục như vậy thời cái nan « chủ báo gạt gẫm người, chủ bút roay liền người » nó cũng lần lần phải bết và những việc làm cho dư luận bất bình như chuyện Hồ Diệu lúc này hay chuyện Giáp Ất lúc kia sẽ không còn có nữa hay có có cũng vãn ỉt.

VIỆT-LAN.

## THANH MINH

Phong văn rằng ông bạn bạn tôi Đào-trình-Nhứt và tôi có chỗ xích mích nhau nên Đào-Quân mới phải từ chức mà ra khỏi bộ biên tập Tân-Văn. Vì tiếng đồn ấy là sai lầm lắm nên tôi mới buộc lòng có mấy hàng đính chính này.

Từ hồi nào chỉ những hồi nào, tôi vẫn đối với Đào-Quân bằng một cái tình bằng hữu chọn thành không hề có một mảy gì sai chày. Trước kia khi Đào-Quân còn làm ở báo Đ. N. N. thời chỉ trợ bút cho Tân-Văn một phần rất nhỏ mọn. Đến khi thời Đ. N. N., bốn phận tôi phải nhận Đào-Quân vào gánh vác một phần trách nhiệm trong bộ biên tập báo này. Cộng sự một cách tiếp tiếp với tôi độ hai tháng (Février và Mars 1935), Đào-Quân thấy sự chi phí của tòa soạn Tân-Văn rất nặng, tuy trước sau vẫn cung cấp cho người một cách rất châu đáo mặc lòng, người thấy sự quá lo lắng của tôi nên không nỡ ngồi vậy mà xem, đành bước ra khỏi bộ biên tập báo này để cho người chủ trương bớt nhọc mệt về bề tài chánh đối chút.

Cái mỹ ý của bạn tôi, cái ý nghĩa rất cao thượng của cái cử chỉ ấy làm cho tôi rất cảm động và bắt buộc tôi mới phải làm lơ để cho bạn tôi lui bước. Chính vì thế mà mới có mấy hàng thanh minh chính tay Đào-Quân viết đã đăng lên báo này ở số 2 Nouvelle série, tôi không nỡ thêm bớt vào một chữ nào cả. Tuy lấy làm hổ thẹn không làm được họ Báo đời xưa, song tôi có thể nói rằng - và ai có để ý đến cũng đều biết rõ - tôi luôn luôn làm trọn phận sự bằng hữu đối với mọi người đã giao hữu với tôi, và về ngày sau này cũng như về buổi trước kia, tôi cũng sẽ tùy sức mà hỗ trợ cho Đào-Quân một cách tận tâm luôn luôn bất cứ ở trường hợp nào.

Ngoài ra, e-i đời tư của những bạn hữu tôi, tôi không biết tới.

P. V. T.

Cai 4.20, Hồng-dòng-Hiệp 5.20, Đặng-văn-Mạnh 2.00, Lâm-vân-Kết 2.00, Ng-vân-Nhơn 2.20, Ng-vân-Phát 2.20, Võ-vân-Đô 1.20, Đại-gia-Xuân 1.20, Phạm-vân-Quy 2.20, Nhan-quốc-Mạnh 5.20.

## Câu xin quan Chánh Chủ-tỉnh Giadinh ghé mắt dùm

Từ ngày Quan Chánh-chủ tỉnh Giadinh lại trấn nhậm tại tỉnh này, thì nhơn dân ai ai cũng kính mến ngài như cha vậy; vì ngài là một ông quan thanh liêm, nhơn từ chánh trực.

Từ việc lớn chỉ đến việc nhỏ, ngài đều hết lòng lo cho nhơn dân đừng yên ổn mà làm ăn.

Mấy năm trước ngài có xuất công nho một số tiền mà đắp một con đường từ chợ Phú-hóa-đông cho đến bến đò Phú-thuận (Thủ-dầu-một). Nhờ vậy mà nhơn dân vùng Phú-thuận (Thudámot) đặng thông thương qua lại chợ Phú-hóa-đông mà mua bán.

Từ năm 1933 đến nay, vì công nho hiền hụi nên con đường này không có tu bổ lại. Nhưng mà nếu con đường ấy, có ai là người có quyền trong làng liếc mắt đến thì không thể hư tẻ đặng.

Điều đáng buồn nhất là những người tá-diễn hai bên đường, muốn lấy nước vô ruộng thì đào đường mương băng ngang qua đường, bề ngang độ chừng 5 tấc tày, bề sâu xuống 1 thước đặng lấy nước sông vô ruộng, vì nước sông chảy ra vô hoại mỗi ngày mỗi xoai vô đường, lâu thành ra đất khác.

Điều thứ nhì là khi mùa gặt xong rồi thì những chú trâu bò tể lên xuống hai bên đường thông thả.

Điều thứ ba hiện thời, mấy anh á-diễn đóng nọc mà cột trên con đường ấy.

Ba điều ấy hại như thế, mà chúng tôi chẳng thấy một ai là người có quyền rầy la.

Hiện thời có bảy lỗ đất khác trên con đường mỗi lỗ khi nước lớn ngập hết đàu.

Mỗi ngày hơn 20 chục tên học-sanh ở vùng Phú-thuận Thudámot qua lại trên con đường ấy mà họ lại trường Phú-hóa-đông. Sớm mới đi rồi gặp nước lớn thì các trò phải cởi quần áo mà lội qua, có khi đến trường quần áo rách vô ướt hết. Thấy sự cực khổ của trẻ em như vậy nên ông Hương-giáo Lê-vân-Hải ở làng Phú-hóa-đông, chẳng nề tốn công hao của, xuất tiền mua cây và nước công bắt cầu trên mấy lỗ đất khác đó.

Nhờ vậy mà hơn 5 tháng nay đã cho kẻ qua lại, nhứt là bọn học-sanh qua lại học trường Phú-hóa-đông rất mang nặng coi ân của ông biết mấy!!!

Chúng tôi cầu xin quan Chánh Chủ-tỉnh xuất công nho cho làng Phú-hóa-đông một số tiền mượn xe kéo đất giồng mà tu bổ con đường này lại, thì nhơn dân chúng tôi đội ơn quan lớn đời đời.

Con đường này mà dặng thông tới chợ Phú-hóa-đông thì lợi cho nhà nước nhiều điều chúng tôi xin kể ra sau đây:

1.) Chợ Phú-hóa-đông sẽ thông thương với vùng Phú-thuận, Phú-thủ, An-tây-thôn (Thudámot) qua lại mà mua bán.

2.) Bến-đò Phú-thuận (T. D. M.) đặng tăng thuế bội phần.

3.) Tiện bề cho đám học sanh nghèo ở vùng này qua lại trường sư-học Phú-hóa-đông mà học.

Phụ mã của một đám nhơn học-sanh nghèo kính lạy.

## Xin ông chủ sở Bru-diện và quan Chánh Chủ-tỉnh Giadinh ghé mắt

Binh-phủ le 14 Mai 1935.

A Monsieur Phan-vân-Thiệt

Directeur du Tân-Văn, à Saigon.

Tân-Văn tuần báo của ngài chủ trương đã gần một năm nay, lời văn thấy sự tấn bộ luôn luôn, bài vở có giá trị, hình đẹp khuôn khổ khéo, thiệt tôi chưa thấy một tờ báo nào biết thay cũ đổi mới luôn luôn như báo Tân-Văn. Nhưng tôi tức vì ở nơi chốn thôn quê, sự đi thư từ còn hơi khó quá, tên facteur lãn nhơn, đem về tới nhà việc bỏ đó, giao cho chủ trạm, anh tri đem cho chủ. Trọn năm tôi mua báo của ngài nó đã « mượn đứt » của tôi hết hai tờ hồi nó nói không có gửi về. Con báo về làng thì năm ư hai ba ngày rồi một tờ tay tôi. Tôi không muốn lôi thôi nhau nên vẫn làm thỉnh, ngày nào rảnh thì đi lại nhà việc lấy đem về coi.

M. N. V. T.  
Village Binh-phủ

Canton d'An-thổ (Thuduc).

L.T.S. - Xin ông N. V. T. và độc giả yên lòng, chúng tôi chỉ xin báo trẻ và mất thì viết thư cho chúng tôi biết, chúng tôi phải người đến tại chỗ đo mà xem bắt bôn ăn cắp báo tại trấn đặng cho chúng ở tù một lần cho biết. Chúng tôi nguyện trừ diệt quân dã man ấy cho coi.

## THƠ TÍN

Cùng ông N. V. C. Rue Général Leman Saigon. - Có được bài ông, để sau có dịp tôi sẽ nhắc tới. Cảm ơn ông.

Cùng một vị độc-giã ở Giadinh. - đã gửi Mandat số 161 số bạc 1p.00. Xin cho biết địa - chỉ, vì ở trong bao thơ có cái Mandat mà thôi.

Ông Hoàng - lữ - Minh Cap-St Jacques. - Xin tịnh số gửi tiền báo về gấp, vì lâu quá rồi.

Cùng ông L. H. L. Lagi. - Xin ông đợi chừng 2 tuần có đờ ông muốn đó lại tôi sẽ gửi tức thì.

Cùng ông L. V. T. Núi-sập. - Gửi cho ông cái trousse écolier 15 món được không? Hay 2 trouses 5 món?

Cùng M. H. H. S. P. penh. - Xin ông đợi chừng 2 tuần sẽ có.

Hay ông lấy 3 tháng báo tự ý.

Cùng trò Đ. V. P. Takeo. - nhà báo tiếp được thơ từ; T.V.N.D. xuất bản sẽ gửi đến...

Cùng ông Nhan-thiện-Tông, Tân-châu. - Có được thơ ông trong số độc giả, không có qui danh ông - Xin ông cho nhà báo biết rõ địa chỉ ông đã đóng tiền cho ai, biên lai số mấy?

Cùng ông H. Q. Biênhoa. - nếu đủ 52 bons, hãy đem 52 bons đến báo quán, chúng tôi sẽ định cho.

Cùng ông N.V.S. Chánh Hiệp. - Viết một mật giấy. Nhà báo cần xem trước rồi sau mới định được.

Cùng ông N. T. Đ. Bưu-hóa. - Không sao, ông hãy đợi cuối tháng Mai coi kết quả cuộc thi tiểu thuyết ra sao.

Cùng ông Thanh-Phong Đức-Hòa. - Ý lời ông xin. Ông hãy gửi bản cáo thứ coi.

## Bồn báo khải sự

Chúng tôi xin đặng phương-danh những vị độc-giã đã đóng tiền báo nơi tay các vị cố-dộng-viên bắt đầu từ tháng Mai lên đây để cho độc-giã chúng-tôn rõ phông có đều chi không đáng thời xin chút chánh cho.

Những vị đã đóng tiền trong tháng Mai mà nhà báo đã gửi thơ cảm ơn rồi thời không đặng tên mục này. Từ nay, muốn tránh khỏi sự viết thơ riêng mất ngày giờ quá, nên hệ mỗi vị đóng bạc nơi tay, ở-dộng-viên hay là phái-viên thời bồn báo xin ghi qui danh lên đây để luôn dịp có lời cảm tạ luôn thể.

### TỈNH BIENHOA

MMiles Trương-thị-Minh 4\$ 20

Châu-thị-Nghiêm 1.20

MM. Trần-quang-Hiền 4\$ 20.

Trương-vân-Long 2.00, Ng-thế-Sanh 4.20, Ng-vân-Nhứt 1.20,

Trương-phước-Long 2.20, Bùi-minh-Nhứt 2.20, Ng-dáng-Khoa

1.20, Phạm-vân-Vàng 1.20, Ng-vân-Lương 1.20, Lương-v-Trạng

1.20, Lý-Hải 1.20, Lê-vân-Tùng

1.20, Ng-vân-Đầy 2.60, Ng-vân-Sáng 2.00, Ng-ngọc-Hứa 3.20,

Ng-trung-Quân 1.20, Ng-vân-Sanh 1.20, Ng-vân-Trực 1.20,

Ng-vân-Xuân 1.20, Qui 5.20,

Hoàng-dinh-Lâm 1.20, Trương-minh-Hải 1.00, Bùi-vân-Hồ 1.20,

Quần-vân-Cống 1.20.

### TỈNH BARIA

MM. Nguyễn-vân-Chánh 2\$ 20,

Đoàn-v-Huê 1.20, Trương-Liên

2.20, Bùi-dức-Nhuận 1.60, Lý-ngọc-Kiệt 1.20, Trần-khắc-Dụng

1.35, Lê-trung-Tung 2.65, Võ-dức-Vĩnh 1.35, Tô-vân-Qua 2.65,

Dương-vân-Minh 1.35, Ng-vân-Do 1.20, Lê-v-Mẫn 1.20, Phạm-vân-Dinh 1.35, Trương-phước-Lộc 1.35.

## Xã giao

### Một vị bào - chế - sư tài bộ

Bào này đã có giới thiệu bào-chế-sư Phạm-Hữu-Hạnh với chư qui độc giả rồi. Nhứt hạng bào chế-sư, ông Hạnh trước đây có làm đầu phòng khản-nghiệm Hóa-Học tại nhà thương lớn Claude-Bernard ở Paris. Không lẽ áo gấm lại một ban đêm, ông Hạnh phải về xứ mà làm việc gì có thể giúp ích cho đồng bào. Mới đây ông mới sang được hiệu bào - chế thuốc « Pháp Á Đại-dược-phòng » môn bài 219 đường Thủy Bình Cholon. Thật, đó là một điều rất may mắn cho đồng bào Cho Lon, từ rày đã được thuốc tốt, rẻ do một vị chuyên môn tài bộ bào-chế cho.

Vậy Bồn báo có lời chúc mừng cho ông Phạm-hữu-Hạnh và khuyến đồng bào trong Cholon để ý mà đến « Pháp Á Đại - dược - phòng » mà mua thuốc men cho được chắc có đồ tốt, bào-chế kỹ lưỡng đúng theo phương pháp khoa - học và vệ sinh.

### TỈNH BENTRE

Mme Quê 5\$ 20. MM. Nhung

1.35, Lê-v-Cho 2.65, Võ-hoàng-Song 2.00.

### TỈNH CHAUDOC

MM. Đỗ-Chí 5\$ 50, Lê-phát-Đạt

4.20, Lê-v-Trọng 4.20, Ng-vân-Mạnh 2.20, Mile Ng-t-Tươi 4.20.

### TỈNH CHAUDOC TANCHAU

MM. Ng-hi-Đàng 2\$ 20, Phong

3.00, Phạm 1.00, Giai 1.00,

Trình-long-Ky 3.20, Duc-Nguyên

5.20, Hiệp-Chánh 2.65, Điều

2.20, Ty 2.20, Vươ g-phong-Sat

2.20, Ng-vân-Nhuong 1.00,

Lâm-hiệp-Thanh 2.20, Lê-vân-Xen 4.20, Hương-quán Tánh

4.20, Hồ-vân-Đô 1.10, Phan-duy-

# ÔNG TỪ-THỨC VỚI ĐỘNG BÍCH-ĐÀO

(Tiếp theo và hết)



Ông Từ - Thức đi dọc đường, thấy non sông bờ cõi, hình như có vẻ tang thương. Kịp về đến làng thì thấy quang cảnh khác xa, chẳng còn như hồi ông ở nữa; ông đi kiểm nhà cửa vợ con thì không còn ai hết, ông nhìn nhận miếng vườn của ông hồi đó, thì bây giờ cũng đổi chủ, ông đón những người trai tráng trong làng mà hỏi thăm cái tên Từ-Thức và nhà cửa vợ con thì không ai biết cả. Sau ông tìm hỏi thăm một ông già đã 80 tuổi, ông ấy nói: « Hồi « tôi còn nhỏ, nghe ông bà tôi « hồi trước có thuật lại, ông cố, « ông sơ của tôi là ông Từ- « Thức đi núi bị cọp bắt, đến nay « cũng gần ba trăm năm rồi », ông Từ-Thức nghe ông già nói như vậy, thời bắt hỏi ỏi! và ông nói: « Tôi là Từ-Thức đây » thì ông già ấy không tin, ông già ấy nói: « Ông Từ-Thức đi hồi đời nhà Trần, nay đời nhà Lê, đã gần ba trăm năm, nếu ông Từ-Thức có còn thì cũng đã già khủ rồi, có đâu mà còn trẻ trung như ông vậy, tôi đây là chất chỉ của ông Từ-Thức, mà còn già đến bực này, huống chi là ông Từ-Thức, chắc là ông điên ông muốn mạo nhận cái lên của ông sơ tôi mà sang đoạt miếng vườn này sao? »

Ông Từ-Thức nghe ông già ấy nói thì buồn, biết mình đi đã lâu đời rồi, nên không ai là vợ con nữa, không còn chi là nhà cửa nữa, muốn ở thì không biết đâu mà ở, muốn đi thì không biết đâu mà đi, ông nghĩ trở lại nhớ cái cảnh mà ông đã cùng nàng Giáng-Hương nương náu trong một khoảnh thời gian khá lâu đó, ông mới đánh liều trở lên động mà kiếm. Khi lên tới nơi, thì cửa động đã khóa tỏa mây phong, không làm sao mà vô được. Ông có làm nhiều bài thơ than thở, mà cửa động cũng không mở, ông tức mình bèn đập đầu vô đá mà chết, hiện nay có cái miếu nhỏ thờ ông ở bên cửa động. Lên liền vừa độ năm rông. Nhà tan nước đau vỡ lòng biển dâu, Gió đưa như gọi con sầu, Nguồn đào lối cũ biết đâu trở về?

## VI. — Động Bích Đào

Động Bích-Đào tức là động Từ-Thức, ở Thanh Hóa

người ta thường gọi động Từ-Thức nhiều hơn; nếu nói đến tên động Bích-Đào, thì ít có ai hiểu. Nước ta có cả thảy 36 cái động, duy cái động này là đẹp và danh tiếng hơn hết. Kỳ giã có câu:

*Việt quốc động thiên tam thập lục,  
Kim triều ngẫu hứng nhật tương phùng.  
(Nước Việt động trời bâm sáu cái.)*

Nay chơi gặp một cái này hơn.)  
Ấy là đề tả sự thật vậy. Động này ở về huyện Nga-Son hồi trước huyện Nga còn thuộc về phủ Hà-Trung kiêm lý, thì từ phủ Hà lên tới động trước chừng 3, 4 cây số (Km). Hồi ông Từ-Thức đi lên động thì ông đi ngã sông, tức là phía dằng trước, đến khi ông trở về trần, thì ông lại đi ra ngã sau, ông về được ít ngày, ông trở lên thì cửa sau động đóng kín lại, ông có đề thi năn nỉ, cửa động cũng không mở. Ông tức mình đập đầu chết, thì cửa động lại mở ra, (ấy là lời của mấy ông kỳ lão ở đó nó nói như vậy). Bây giờ người ta đi chơi động Từ-Thức thì cứ đi ngã sau, còn ngã trước, phía có sông, thì bí đầu mắt.

Động chia ra làm ba ngăn, (tức là động thứ nhất, thứ nhì và thứ ba), ở ngoài đi vô thì là động thứ nhất, có người gọi là động ngoài, rộng rãi, bằng một cái nhà hai căn, sáng sủa và có gió mát mẽ, có thạch nhũ (vú đá) nhiều nước xuống từ giọt trong như thủy tinh, có cây tiên, dạng dạng như đồng tiền mà không có chữ, có cây muối, mà le lưỡi nếm không mặn, lại có một chỗ lấy gót chun dện xuống thì nghe kêu như tiếng trống vậy, người ta nói chỗ đó là cái trống đá. Ngó nhưt là phía trên nóc động có năm con ong, một con ở giữa, bốn con ở bốn bên, cứ bay vô và ở trên mà không chít ai hết và có một cái lỗ sáu hòm xuống, xung quanh có bụi xuống mà rêu trơn lấm, người ta gọi cái đó là cổ Kiền, dòm xuống thăm thăm tới hù không thấy chi cả. Mấy ông kỳ lão có nói: Quan Bồ-chánh Thanh-Hóa là ông Tôn - Thất - Du, có lam một trái banh tròn bằng gỗ, lớn trương trái dừa khô sơn son và khắc ba chữ tên ngài vô đó, rồi ngài đem đến

cổ Kiền này mà bỏ xuống, đoạn ngài sức trát cho các làng ở miệt hạ bạc, hễ ai chài lưới được trái banh sơn son ấy đem nạp, sẽ được trọng thưởng, sau có một người thuyền chài lưới lưới vớt được ở cửa biển Chánh-Đại rồi đem dâng cho ngài. Coi như thế thì chắc hồi ông Từ - Thức mới đi lên động thì đi ngã này chẳng sai. Bọn kỳ-giã cũng bạo gan đi vòng theo cổ Kiền được ít nất rồi trốn quá và hơi ở dưới bóc lên ngọt tât dền, đi xuống nữa không đặng phải trở lộn lên.

Ở động ngoài vừa viết, vừa khất vô đá không biết cơ mang nào: những thi của các vị tao ông mặc khách du thường từ xưa đến nay làm. Kỳ-giã chỉ nhớ được có một bài thi chữ Hán của ông Lê-quế-Đường làm thiệt hay, như vậy:

*Hải thượng quần tiên sự diu man.  
Bích-Đào động khẩu đại hoan lương.  
Cần khôn nhật kế cùng Từ Thức.  
Vân thủy sông Nga lão Giáng-Hương.  
Thạch cổ hữu thanh xao hiệu nguyệt.  
Sa diêm vô vị niết thu sương.  
Thế nhơn nhược tác Thiên thai mộng.  
Thùy thức thiên thai diệp hi trường.*

Trên mặt biển non-bồng nước-nhược.

Chuyện quần-liên ngày trước mờ mờ.

Bích-Đào còn đó trợ trợ.

Mà trong cửa động đèn giờ hoan lương.

Trời đất khiến vân vương mạnh áo.

Đưa chàng Từ đi dạo gặp liên.

Nước mây đôi lứa thế duyên.

Giáng-Hương nàng hỏi! vậy duyên đã già.

Tiếng trống đá nghe xa thoảng thoảng.

Dưới bóng trăng gần sáng lâu lâu.

Không mùi muối cát trắng phao.

Vân chùn một khối nhuộm màu sương thu.

Người đời nếu muốn ru giấc ngủ.

Mượn Thiên thai làm chỗ chiêm bao.

Thiên-thai ai biết đâu nào.

Cũng như trường hải ra vào xem chơi.

Động thứ nhì, tối như mực phải có đèn đuốc cho sáng,

thì mới thấy đường mà đi vô và mới nhận rõ được; những sự lạ ở trong động ấy, ở động ngoài đi vô chừng vài ba bước thì thấy có một con rồng bằng đá nằm khoanh tròn ấp vô số là trứng (cũng bằng đá lớn nhỏ đủ thứ) dựa theo mé một vũng nước bề dài chừng sáu, bảy thước, ven quần lợi, nước lên khỏi ống chun, thò tay mò dưới nước, thì có chỗ toàn là vị thuốc bắc (bằng đá) chưa bào chế, ở dưới nước bóp thì mềm, đem lên lên khỏi mặt nước một chút bóp thì cứng và mò xich vô trong xa một chút thì toàn là thuốc viên, thuốc tễ lớn có, nhỏ có. Có ông kỳ lão nói: nếu đau bụng mài một chút « mөг hương » bằng đá uống thì hết, mà kỳ giã chưa có thí nghiệm. Soi đèn vô xung quanh đá, thì thấy sắc đá lóng lánh như đóm đóm lập loè, thiệt là đẹp lắm, lại có chỗ như áo quần máng ở nơi vách, nhưng cũng bằng đá mà nó dính vô, coi rờng rờng không lấy ra được.

Động thứ ba, lại càng tốt hơn nữa, đi vô phải lách nghiêng mình mà đi mới được, nếu ai mập thì đi không được, vô tới đây hình như có cái chi ngăn cản khiến cho mình bắt thối chí không muốn đi tới nữa. Bọn kỳ-giã đều là người sốt sắng có can đảm, ai cũng muốn mạo-hiểm đi vô cho tới chỗ cùng tột mà xem cho biết. Nhưng cũng đi vô chừng năm ba bước rồi phải rùn mình mà trở lại vì nghe tiếng khè khè như rần rờ. Mà thật quả vậy, có một con rắn nằm ngan, dài chừng một thước năm, hình thù thật lấy làm lạ mà hiền khô không cắn mổ ai hết. Trong bọn kỳ-giã có một người dám giơ áo ra nói: tôi rước ông rắn ra động ngoài cho chúng tôi xem một lát, rồi chúng tôi lại đưa ông rắn trở về chỗ này.

Nói đoạn lấy tay đùa con

rắn bọc lại đem ra động ngoài sáng sủa mà coi cho rõ ràng thì con rắn ấy khúc đầu và khúc đuôi thì tròn, còn ở khúc giữa thì vuông, mà có bóng hoa như gấm vậy, để nằm khoanh tròn tự nhiên không ngo ngoe cựa cựa chi hết, bọn kỳ giã xem chơi một hồi rồi bọc vô trở lại chỗ cũ mà t.ấ. Có ông kỳ lão nói: Cũng một con rắn ấy mà sao có khi nhỏ khi lớn, như bây giờ đây thì nó nhỏ bằng cườm tay mà hồi trước cách đây chẳng bao lâu, thì nó lại lớn bằng cái cột nhà mà nằm chính ỉnh ngay trước động ngoài, không ai dám vô cả. Bọn kỳ giã nghe ông kỳ lão nói bắt le lưới hết hồn, mà không biết có đúng với sự thật không.

Bọn kỳ giã đi chơi động này trước sau ba lần đều có làm thi đề kỷ niệm.

*Thơ rượu năm ba bạn cặp kè.  
Động Đào lần lược bước theo khe.  
Tới đây chớ khà nói to tiếng.  
Sợ gái làng tiên có kẻ nghe;*

*Lên chơi ước hồi thử Từ công  
Treo ấn từ quan đã mấy đong.  
Ở được trên tiên là phận có.  
Về chi dưới tục để duyên không.*

*Một nguồn đào biếc ai làm chủ.  
Mười màu trà xanh kẻ nhắc ông.  
Dấu mực đề thi rêu bọc kín.  
Khiến người mặc khách mạo mờ trông.*

*Xanh xanh cửa động hãy còn y  
Chẳng biết Từ-lang vị có chi?  
Nệm tụy sum vầy chưa mấy lúc.*

*Bóng đào thay đổi đã nhiều khi.  
Rồng khoanh nước đợi đường như nghĩ.*

*Hạt đưng mây chớ nỏ muốn đi.  
Khách đến phen này xem cảnh ấy.*

Khôn đem bút thõ chép nên thi

THƯỢNG-TẤN-THI

**TRƯỜNG THƯƠNG NGHIỆP**

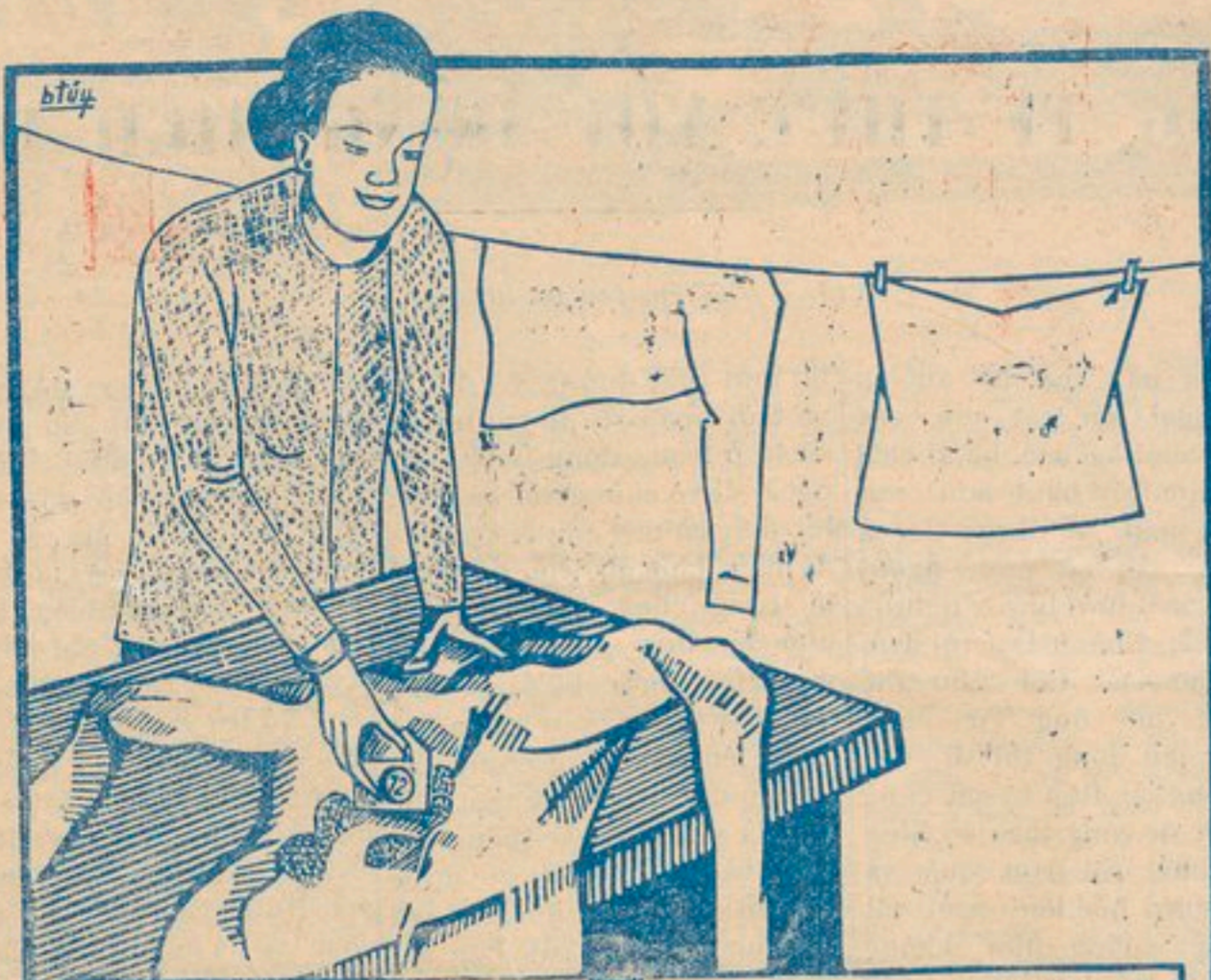
**TRẦN - MẠNH - NHÂN**

47. Rue Vassoiqne (Tandinh) — SAIGON  
(kế nhà máy nước đá)

**Đạy mau giỏi nhưt. Học phí sụt 40 %  
Học sanh có chỗ làm nhiều lắm**

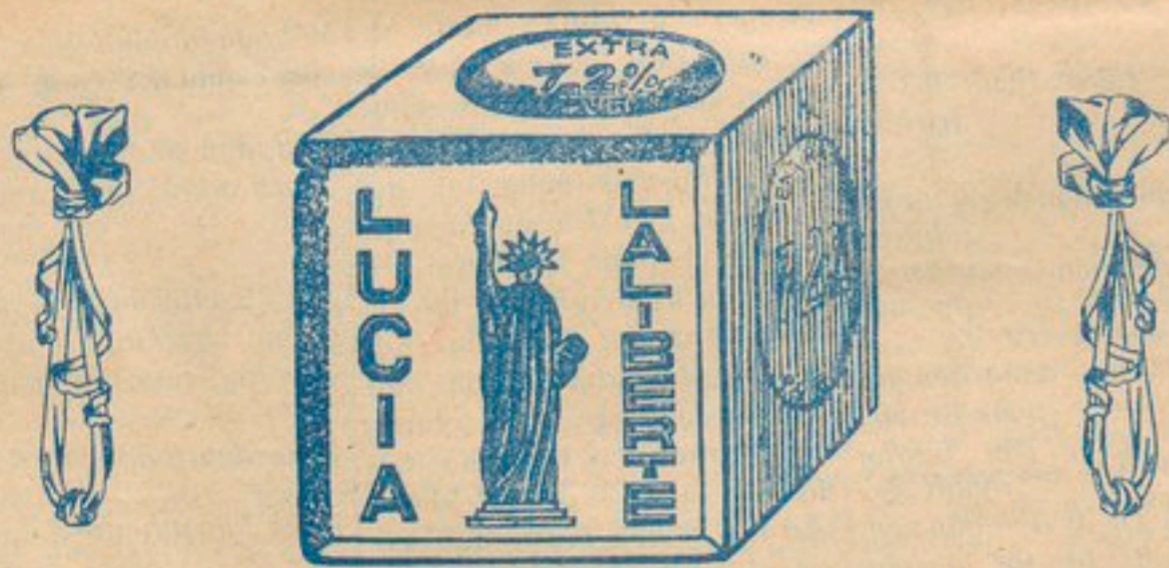
# P. NGUYỄN-VĂN-CHÂU

Đóng sách đủ kiểu và làm hộp giấy carton giá rẻ hơn các nơi, N° 423, B<sup>d</sup>. Gallieni, Saigon (trước trường sơ-học Cầu-kho), giấy thép số 11.70



VỚI  
**Savon « X »**  
quần áo tôi giặt không  
dạng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu  
**« La Liberté »**  
quần áo tôi giặt đã sạch lại  
trắng mà không hại quần áo



CÓ TRỪ BÁN KHẮP MỌI NƠI

DƯƠNG-BÁ-DƯƠNG  
THƯỜNG XỬA  
**BA NGÔI SAO**  
HIỆN TẠI

Đều có  
nghề hay  
riêng. BA  
NGÔI SAO  
được đồng  
bào Phương  
Nam tin  
nhiệm  
những cao  
đơn hườn  
tán do nhà



Y-sĩ LÂM-VĂN-KHUÊ bào chế.  
Thầy là người Annam dày  
công nghiên cứu theo phong  
thổ miền Nam đã 50 năm, tinh  
chất theo khoa học hấp thụ  
không khí trời NAM-THỊ người  
Nam dùng thuốc ít chóng khỏi.  
Nhà thuốc CHIẾU - DIỆU -  
ĐƯƠNG 123-124, Quai Belgique  
Cầu-ông-lãnh.

**MỘT HỘP**  
THIỆT  
**THUỐC HƯỜN**  
**VALDA**

dùng trúng lý, ngâm phải lực  
thì đủ ngăn ngừa  
Khỏi đau đóc giọng, Khỏi đau  
phổi và đủ trừ các bệnh  
NHƯNG LÀ

Sở mũi, nghẹt mũi, phong  
hàng, ngoại cảm, hoặc đấm  
nhiệt nổi xam, vẩn, vẩn

MÀ NHƯT LÀ PHẢI  
ĐOI CHO ĐƯỢC

THIỆT THUỐC HƯỜN  
**- VALDA -**

lần đưng trong hộp mà thôi,  
trên nắp hộp nhớ phải có  
chữ hiệu

**- VALDA -**  
mới thiết phải



Xin lưu ý!!! Xin lưu ý!!!

Nhân THIÊN-TRẦN đã cầu  
chứng tại tòa, là dấu hiệu của  
nhà thuốc mới:

Thầy coi mạch không  
ăn tiền. (Sầu lòng trả  
lời về sự hết hàng  
các chứng bệnh và  
tính được).

**WA-LIN Đại-độc-phòng**  
Số 10, đường Vienne (ngang hông Chợ-mới) - SAIGON

Chuyên môn  
bào chế các thứ  
Cao, Đơn, Hoàn.  
Tân rất là hiệu  
nghiệm.

Cần dùng gấp !!!  
Đại-lý ở khắp nơi xin  
viết thư tương lượng.  
Đính theo có quốc để tiện  
lễ trả lời.

Nhận gửi bán cách lãnh  
hóa giao ngân (contre re-  
boursement).

Chụp hình khéo  
có danh

Sáng lập đã 10  
năm rồi

Thư chụp ít tấm hình  
nỏ căng cước  
thì biết

Điện thoại số 1.000  
Ngang ga Đất-Hộ

SAIGON



TRUNG-VIỆT ĐƯỢC PHÒNG

**NGUYỄN-VĂN-CUNG**

Ở CAO-LÀNH

Có bảo chế đủ Cao-dơn hoàn-tán, trị bệnh rất công hiệu và rẽ tiền. Hay nhưt.

1° Thuốc trị Bạch-dái-hạ: Thiên-sanh hoàn bổ huyết tiêu độc và Định-thống hoàn bổ lao.

2° Thuốc trị bệnh phong-tinh và để ngừa vi-trùng huê-liều cho khách làng chơi. Có trừ bán tại:

SAIGON: Phan cuộc NGUYỄN-VĂN-CUNG N° 7 Route provinciale Giadinh-  
NGUYỄN-THỊ-KÍNH Aviateur Garros.  
ĐOÀN-VĂN-HUÂN 237 Rue Frère-Louis.

P.-PENH: HUỖNH-TRÍ 15-15 bis Rue Ohier  
Bazar VIỆT-KIỀU 29 Rue de la Porte.  
TRƯỜNG-XUÂN 25-26-27 Rue Piquet.  
Mme Đốc-phủ Diềm Maison MINH-CHÂU (Châudóc).

Tiếng đồn vang đến tai chúng tôi rằng trên « Ông-Yêm » bọn tù nhơn ngày thơ bị khổ khắc dưới tay các người cai quản, nói cho dễ hiểu hơn nữa là các « thầy, chủ ».

Muốn tìm cái sự thật trong những tiếng đồn vang, hôm 17 Mai rồi tôi đã lên tận nơi xem xét. Bão rằng xem xét nghe nó « oai » quá, chớ sự thật là tôi chẳng phải quan Toàn-quyền mà được xem xét ai, vậy bão rằng dọa thám có lẽ đúng hơn.

Đáp xe điện lên tới Thủ-đầu-một, trông lại chiếc đồng hồ tay đã 12 giờ có đư.

Buồng xe điện thời 5 giờ chiều mới gặp được xe hơi dỏ đi Bến-Cát.

Chuyến xe tôi đi đây nó chạy chậm làm sao! Từ Thủ-đầu-một vào Bến-Cát chỉ có 25 ngàn thước mà chạy mất một giờ, nghĩa là tới Bến-Cát thì sáu giờ. Tôi Bến-Cát lại còn phải đáp xe Thổ-mộ vào Ông-Yêm, đường xa hàng ngàn thước.

Vào tới ông Yêm, lúc bấy giờ trời đã tối, tuy là có trăng nhưng nó còn bị nấp sau các rặng cây và đồi cao Ông Yêm ở sát bên đường, xuống xe thì vào cửa, khỏi phải đi xa xuôi gì.

Vào cửa tôi đi theo một con đường rộng lớn, trải toàn cát trắng, băng ngang qua một khu vườn cao-su, con đường này tôi chẳng biết rõ nó đi tới đâu, vì trời tối, tôi chỉ thấy lờ mờ

một làng trắng đi thẳng vào xa đó thôi.

Đi vào được chừng 50 thước tôi mới nhận thấy bên tay trái, hơi thấp xuống dưới đường, một giầy nhà lợp thiết dài có đến 20 thước và tôi nhận biết giầy nhà này chia ra rất nhiều căn vì nhờ có ánh sáng những ngọn đèn dầu rọi ra cửa. Tôi bảo thăm : chắc giầy nhà này để cho bọn tù nhơn ở.

Không một bóng người qua lại, lòng tôi đã hồi hộp sợ, chẳng biết họ có cấm nhật người lạ vào không, mà tôi lại vào ngang thế này, vào không xin phép ai cả. Giá như họ có bắt tội thì chắc là phải chịu ngay không thoát đâu khỏi. Nhưng, đã đến đây chẳng lẽ quay về, tôi cứ cứ đánh bạo vào, tới đầu hay tới đó, vả lại tôi có cái miệng « già » lắm kia, nghĩa là « già hàm » gặp việc gì chẳng lẽ nó bỏ tôi mà sợ.

Tôi móc chiếc khăn mu-soa trong túi ra bao lấy máy ảnh để đừng cho ai biết, rồi cứ tiến tới...

Gió vẫn thổi sào sạt trên mấy cây cao su cao và to... Bỗng có tiếng mõ đánh... tôi đứng dừng lại chờ xem họ làm gì tôi đoán tiếng mõ ấy họ đánh để hỏi người đi đó là quen hay lạ, nhưng hỏi một cách bí mật. Chờ mãi không thấy gì lạ xảy ra tôi lại tiến tới... Ngang qua giầy nhà lợp thiết thì có tiếng người hỏi :

# ÔNG YÊM!

Phóng sự của B. S.

— Ai đó ?  
— Tôi.  
— Tôi là ai, sao chừng này còn vào đây ?

Tôi không trả lời, yên lặng đi lại gần người hỏi tôi, người ấy ở trong giang nhà thiết tôi ngả nón chào :

— Chào thầy  
Người ấy có vẻ ngạc nhiên chào lại.

Tôi vừa nói vừa móc trong túi ra bức thơ :

— Dạ thầy có biết chú cai này làm ơn chỉ giúp cho. Tôi là bà con với chú cai ấy.

Người ấy bèn chiếu đèn vào bì thơ xem rồi bảo :

— Chú cai này hôm nay mắc đi gát xa lắm.

— Thế thầy làm ơn trao cho người em.

Người ấy trao thơ cho tôi, rồi trở tay về hướng Tây :

— Thầy cứ đi vòng ngã này rasan mà hỏi thăm.

Tôi mừng thầm rằng không có sao cả, họ cũng hiền lành với tôi, tôi bèn đi vòng ra sau. Ngang qua một tòa nhà lầu cao, rất đẹp, tòa nhà này ở

hơi sạt về phía sau giầy nhà thiết, tôi đoán chắc là nhà của địa-réc-tơ, tôi sợ họ thấy tôi mà sẽ có điều trở ngại chăng, nên tôi cầm đầu đi mau quẹo qua tay trái cũng con đường cát trắng rộng lớn nữa.

Một cái bóng đen từ dưới kia đi lên, tôi bèn hỏi thăm thì ra người này là em của chú Cai mà mắc đi gát vắng. Tôi trao thơ, người này bèn đưa tôi về nhà nghỉ.

Lúc đi ngang qua một giầy nhà cao cũng lợp toàn thiết, quanh vách có những cửa sổ nhỏ song sắt, có ánh sáng ở trong rọi ra, chung quanh giầy nhà có rào một lớp cây nhọn, tôi hỏi chú Cai này thì chú bảo đây là khám nhốt tù.

Thế ra bây giờ tôi mới biết cái giầy nhà thiết mà tôi thấy trước, khi ở ngoài cửa đi vào, là giầy nhà để cho các « thầy chủ » ở chớ không phải khám tù theo tôi tưởng lúc mới vào.

Bây giờ hơn, chú Cai thết tôi một bữa bánh tráng cuốn bì, một bữa ăn xoàng nhưng ngon lạ, vì bụng tôi đói cả nửa ngày nay.

Ăn uống xong chúng tôi bắt ghe ra sân ngồi tán chuyện. Trong lúc nói chuyện tôi rất cẩn thận, đề dặt cứ câu hỏi, từ cái giáng điệu để chú cai không ngờ vực tôi là phóng viên của nhà báo. Tuy thế, có nhiều khi tôi vô tình lơ lỉnh hỏi nhiều câu đường đột quá khiến cho đôi mắt của chú cai tò mò nhia vào mặt tôi như

quyết khám phá sự giả dối và bí mật của tôi. Nhưng cũng may là ban đêm, vả lại chú cai không phải là một nhà tâm lý học đại tài nên cũng không có gì là nguy hiểm cả.

Lần này là lần thứ năm mà tôi đánh trống lảng để cho chú cai tưởng rằng tôi không quan tâm đến bọn tù tội trong này, những câu hỏi của tôi chỉ là những câu hỏi cho có chuyện nói thôi; một tia sáng xuyên ngang kẻ lá cao su rọi vào hai tôi, tôi quay đầu lại nhìn trăng rồi nói :

(Còn nữa).

## AI MUỐN LÀM GIÀU ?

Nên mua giấy số Đông Pháp

600.000 vé 1 đồng

300.000 \$ cho các số trúng

1	số trúng	100 000 đồng
1	"	50 000
1	"	20 000
5	"	10 000
20	"	1.000
40	"	500
100	"	100
1.200	"	25

Ngày xổ số : 31 tháng bảy 1935.

Vẽ nhân hiệu Sơn nhà  
Vẽ kiến trúc  
họa hình  
Roi hình  
KHOẢNG ĐỒNG, CỎI TRẢ LẠI  
NGUYỄN VĂN KHUÔNG  
artiste portraitiste  
440 QUAI MIQUAN 440  
en face gare JOLIAREO  
C'RO  
MOLOM

## ĐẠI-LÝ

Dầu thơm

# FORVIL

Mùi 5 Fleurs thơm đặc biệt

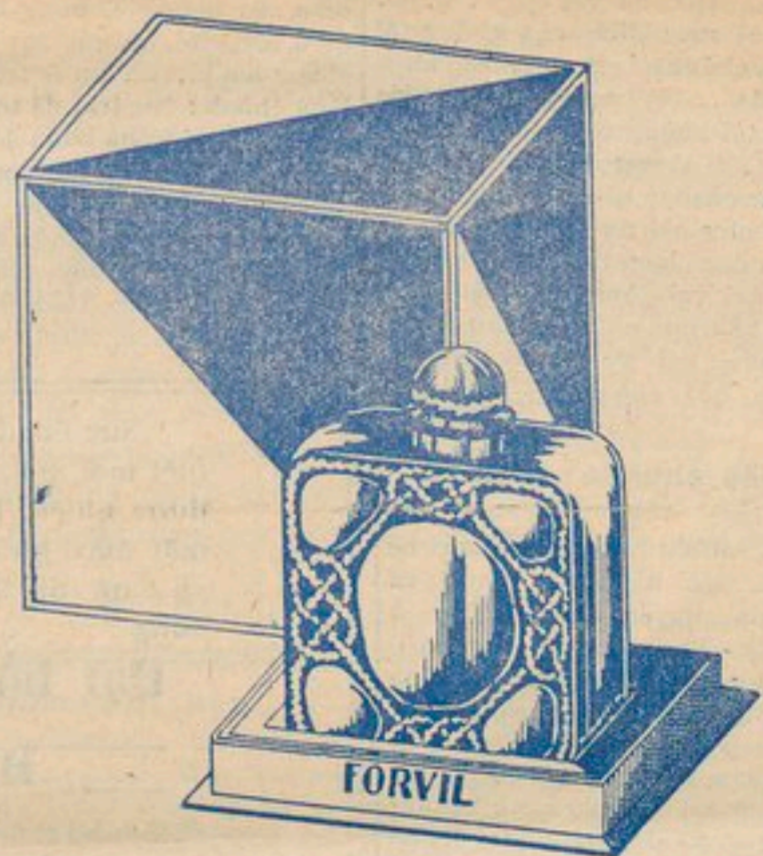
Anémones, Rally

Prince, Chypre

Mimosa, Rose, Lilas

PHÂN THO'M

Mùi 5 Fleurs — ANEMONES



và nhiều mùi khác...

poudre  
5 FLEURS  
forvil

Người lịch sự  
đều dùng  
phấn FORVIL  
để dôi,  
không lam,  
lâm mát  
và mịn da  
mặt, không  
thứ phần  
nào tốt bằng



Savon Pâte dentifrice

Eaux dentifrices

Docteur Pierre

Người biết trọng vệ sanh  
đều dùng.

# ĐÔNG PHÁP

**AI muốn cắt và sửa nhà**  
 Saigon.— Cho bá tánh đừng hay rằng: Kể từ ngày mùng 1 tháng sáu Langsa, hết thảy các đơn xin phép cắt hay là sửa lại hoặc nhà lá, hoặc nhà cột cây dưới năm chục thước vuông, thì phải làm trong giấy có kiêu riêng sáng sủa, nơi tay các Hộ-trưởng phải cho không. Những đơn ấy phải gắn con niêm một các tám tự nơi người đứng xin phải hủy lấy.  
 (Yết thị của Đĩa Phương)

**Thống-soái Mouchet đã đến**  
 Hôm thứ hai 27-5-35, Thống Soái Mouchet đã đáp tàu Athos II mà đến Saigon để thế cho Thống soái Bidon cai quản các đạo lục quân Nam Kỳ, Cao-Miên.

Hôm đó có rất nhiều quan binh đến bến tàu tiếp rước. Ngài. Trong đó nên kể: Quan Thống đốc Pagès và phu-nhơn, quan tòa Motais de Narbonne, quan năm Séc và phu-nhơn, quan năm Smichd Bénéard, Garnier v. v. . .

**Vụ « lường gạt Phụ-nữ »**  
 Có nhiều bạn đọc vì quá yếu giới thơ hồi thăm nên xin trả lời chung trên mặt báo: Hôm 19 Février, tòa Tiểu-hình Saigon kêu án phạt chúng tôi 15 quan tiền và 1 đồng bạc bồi thường cho M. P. T. C. Ba ngày sau, M. C... chống án. Tòa Phúc án sắp đem vụ đó ra xử lại thì M. C... lại xin hủy sự chống án ấy.  
 Hình như M. C... đã bái nại với cô V. T. C. rồi. Nếu được như thế thì chúng tôi lấy làm mừng lắm vì bốn tâm chúng tôi khi viết bài L. G. P. N. không có ý chỉ khác hơn là muốn cho M. C... ăn năn những chuyện mình đã làm. Nếu nay M. C... đã trở lại với cô V. T. C. thì cái mục đích của chúng tôi đã đạt, chúng tôi rất vui, mừng khen ngợi M. C... là người trước kia chúng tôi không có chút ác cảm gì cả. Chẳng những thế, M. C... lại là bạn học của bạn báo chủ nhiệm nữa.  
 Đến như cái án 15 quan tiền và 1 đồng bạc tiền bồi thường, chúng tôi vui lòng mà nhận lãnh vì với kẻ trọng phạm sự như chúng tôi, những cái đó chỉ là một sự « rủi ro của nhà nghề » đó thôi.  
 T. V. T. B.

**Nhiều chuyện quan hệ**  
 Cao-lãnh. — Ở Cao lãnh đồn rày có nhiều chuyện quan hệ như là việc nâng đầu thuốc: cả một gia quyền bên hông ở làng Mỹ-Thọ (Cần-lô) và việc tên Bùi-nguyên-Nh., nghe nói cũng làm láng lăm xóm gi trong làng Hòa-An lập kế mà hãm dâm một người con gái nhà nghèo đi cắt tóc trong đất nó. Vụ quan hệ như thế chúng tôi đã phải người đi đến nơi điều tra cho rõ như thiệt rồi trong số sau sẽ thuật lại cho chư độc giả rõ.

**ĐÍNH CHẤNH**  
 Trương 11, bài « Chơi lạ đời il có » đoạn chốt xin đọc như sau đây: « Dầu sau va cũng không mất trọn 2 triệu của va vì 20,000 số là 2000 sắp mười số. Mà theo cách số thì mỗi xấp 10 số phải trúng 1 số 100 quan, vậy thì bực chót hết va cũng sẽ trúng được 200,000 quan nghĩa là một phần mười số 2 triệu vậy. Trương 12, bài Hội-nghị Stresa, cột 4, dưới chót đoạn 4, xin đọc như vầy: « Về sự tài binh... Đức bội ước đã làm cho dự luận thế giới không còn tin cậy nơi sự bảo an trật tự nữa » - Cột 5, đoạn: « Ngay ông Mac-Donald đã nói... » xin đọc: « Chúng tôi đã bày tỏ một cách rõ rệt tình đoàn thể giữa chúng tôi chúng những về ngoại giao mà thôi mà lại, v. v. ».



Vụ Deschamps còn kéo dài. Lọt vào lưới pháp luật, trước, sau tính ra hết thảy 36 người trong đó có một cô thiếu nữ tên Nguyễn-thị-Thạch.

« Ai đời việc còn còn con « Bàng lũng mà hóa nên một hòn núi cao » thật có như thế. Đường như quan bồi thẩm Tỷ thấy số người tình nghi bị bắt hôm giờ quá nhiều rồi, nên không muốn làm nhọc lòng linh mật thêm nữa. Bao nhiêu « thịt to » đều bị nhốt vào rọ, đầu có sẵn thêm bắt quả chỉ được những thứ cheo thỏ tầm thường mà thôi, đã chạng ngon gì đơm mà lại làm cho công việc xét hỏi cam go bề bộn. Trước mặt quan tòa, Deschamps tỏ ra là người biện bát lạnh lợi lắm: đối đầu với kẻ biết chống cự hẳn hoi, cái tài những ý đồ người của quan bồi thẩm lại càng phát huy ra sáng suốt hơn nữa. Được cái ánh sáng ở trong phòng không phạm kim mich, đều có tướng không ai phân nân, trái lại, ai ai cũng muốn mong mỗi được như thế mãi.

Dưới mấy giọt mưa to, quan Toàn quyền Robiu bước lên khỏi bến tàu Nhà rồng. Thật, ông Trời ông rắn mắt quá, chẳng biết vị tình các nhà thương mãi Huế kiêu ở Cholón chút nào. Những 50,000 trái pháo mà họ tính đốt để mừng quan Toàn quyền khi tâu cấp bến, nó đã vãn xác trước một trái nào. Pháo cảm, nhưng đại biểu của phòng Thương Mãi Hoa-Kiểu biết nói, bù qua sót lại cũng chẳng hại gì. Lễ qui ở trong chỗ lòng thành; ông trời đã trát không cho phép các nhà buôn bán Hoa-Kiểu tổ lòng thành một cách diếc tai, nhưc óc như thế, thì từ này về sau, khi muốn đốt pháo mừng ai, điều trước nhất phải làm đơn xin phép Thần Mưa mới

đặng. Nhưng tôi sợ Thần Mưa ở xứ này cũng như các ông Thần khác tra mang lật diếc bắt từ quá! Ấy! Đường như các ông ở đảng lập-hiến lâu lâu không có an thì họ buồn thì phải. Nếu chẳng vậy, sao họ bày chuyện cõ-dộng rước đài cụ Bùi-quang-Chiêu làm chi? Thật, tội nghiệp cụ Bùi quá! Ông có dè đầu mình chưa bứt chon lên khỏi tàu, mà người đảng mình lại nhè đem vấn đề ăn mả bản luận trên mặt báo trước như. Thuận-Phong vẫn biết, có ău, như cụ Hoàng-trọng-Phu đã nói với bạn đồng nghiệp Phong-Hóa, người ta mới trao đổi ý kiến lo việc công ích được, nhưng thiết tưởng nên để bao tử của cụ Bùi đời trước đã, ai bảo bảo từ của ông Nguyễn-vân-Sâm làm lãnh, để cho các bạn đồng-nghiệp hàng ngày ở đây chỉ trích? Nếu tôi ở vào địa vị ông Sâm, tôi không thêm cõ động đài nhân làm gì. Tôi chỉ viết: Cụ Bùi về đây có một cái *tối đại vấn đề* muốn thương xác với anh em, ai muốn nghe xin mời vào Hội Quán Annam ở đường Gallieni, há chẳng kín đáo hơn sao?  
 Nhưng không hiểu kỳ này, người ta sẽ cho mượn coi nhà chung của Annam chăng? Hay là người ta bảo chủ giữ cửa đuổi cô người ông Sâm mời như lúc tuyên cử Hội Đồng thành phố?

Trái với tục lệ của các tờ báo tây ở đây, trong các vụ phạm danh dự của người Âu-Tây, lần này họ mới nên tên thiệt của thủ phạm. Lecat vì lường gạt hội số nên bị Tòa phạt hai năm tù và 10.000 quan tiền bồi thường với 5 năm mất quyền công dân.  
 Tờ ra, rất cuộc người bị gạt không phải là các ông trong hội, mà chính là những người mà họ thường gọi là « con lợn trã tiền đó »!

Trong những vụ như thế, công chúng có quyền biết tên những người thủ phạm, thời thiết tưởng báo giới có cái bổn phận chỉ rõ mặt, trùng tên cho thiên hạ biết, chờ đứng chờ theo kiểu cử nói ông L... lường gạt, ông C... ăn cắp đồ của Sở Thương-Chánh... X... nhục mạ qua Tòa, ông G... hãm dâm em vợ. Bộ họ tưởng đầu công chúng không biết tên thiệt mấy người đó hay sao? — Sao mỗi lần có người Annam dính liểu đến pháp luật, họ không dấu tên giấu một chút?

Hết xe lô-cà xông làm reo; anh em xe điện ở Gò vấp toan làm reo; bây giờ mới đến phiên 60 chủ ghe ở Cầu-ông-Lãnh. Đông thuê nước, đông thuê neo ghe, đông thuê tiền chèo, một chiếc ghe mà chịu ba đầu thuê như vậy, tương cũng nặng lắm rồi. Sở Sanh-y bắt người ta lên bót, xét sách ghe buóc đóng ba-tăng nữa, thật làm cho anh em thương hồ không thể nào chịu nổi. Đứng tưởng họ ở dưới nước quen mà tánh họ mềm như nước hoai.  
 Bây giờ họ chỉ mong chờ lượng khoan hồng của quan Thống-Đốc, ước gì ngài sẽ là chiếc thuyền rồng to lớn, để chúng có chỗ dựa nương.

Trời tuần, hôm nay mới có chuyện « lạ ». Nhưng nghĩ kỹ lại chẳng lạ gì, vì ai đâu giỏi toán như Thầu, hay tính như Tào cũng không thể nào viết 4 > 14 được (xin đọc: 4 lớn hơn 14). Trừ cần thế nào, hai số ấy cũng không sao để ra cái lẽ... Cái lẽ bình minh được. Yêu cầu bỏ lệ buóc Annam 27 mới được phép ra ứng cử, ông Trị bảo vị trình độ học thừ Annam còn kém (chỉ học thừ của ông Trị cao tuyệt vời mà thôi) nên để vậy tốt hơn; rồi ông Pinaud lại phụ họa theo chung luật ra bảo Annam nên đợi cha chết mới được dự vào việc công ích... Trời ơi! Chúa ơi! Nếu tôi ở vào địa vị bốn ông Hội-đồng lao động tôi không cần cãi làm gì, tôi chỉ cười một cái cho thật dài, hay là khoe một cái cho thật to mà thôi: Cái cười đó, cái khoe đó tưởng có hiệu lực hơn là những lý lẽ của Thạch, Thầu đem ra động đảo lỗ tai... những kẻ chẳng muốn nghe. Báo hại, ông xã Baille quá! Ông đường như sợ Thạch với Thầu nói vớ lẽ ra, thì gân cổ đứt mất đi, nên lật đật đứng dậy rung chuông: « Bối-hội! »  
 ... Thế là xong một buổi nhóm rồi! Hay là nói cho đúng xong một trò điều rồi.

Không! Ở hội đồng thành phố không thể điều như thế mãi đâu!  
 Nếu ông xã sợ người ta nói mất nhiều ngày giờ, thì hãy cho mỗi người nói trong 5, hay 10 phút chớ có đầu, dụng việc người ở bờ rào bên kia đem ra, thì phải quấy chi chưa biết, người ta nói chưa giữ lời, lại rung chuông bãi hội ngan ngược như vậy? Hội đồng mới nhóm có 2 lần mà để cho công chúng bình phẩm nghiêm khắc như vậy, thì đại đa số hội đồng còn giá trị gì? Nếu chơi cái kiểu rung chuông ăymăi, tôi e rồi đây Hội đồng thành phố sẽ thành lại ủy ban thành phố nữa... Đến nước đó, chỉ có mấy ông hội đồng ba xỉ, ba tú mới đáng thay mặt cho dân mà thôi.  
 T. P.

# TIẾNG THỜI

## Chánh phủ Bắc-Bình dời về Bảo định phủ

**Đông Kinh.**— Vừa rồi trong khu phi-chiến của Tàu và Nhật lập ra ở Hoa-Bắc, những quân lính bị giải tán nổi lên làm loạn lung tung. Bộ tư lệnh của cơ-quan quân sự Nhật ở Quan-dông phải phái một toán quân lập tức kéo vào đó hiệp với binh lính Tàu mà chính-tiểu.

Có lẽ mỗi binh hỏa đương cháy lan, tình hình nghiêm-trọng, nên chỉ chánh-phủ Bắc-bình đã sửa soạn dời về bảo định phủ (Paotingfou) và sẽ cách chức viên Bí-thư-rường của chánh-phủ Hồ-bắc cũng viên thị trưởng thành phố Thiên-tân, vì xét ra hai ông này có trách-nhiệm về cuộc nội loạn ở Hoa-Bắc.

## Nội các Flandin đổ

**Paris.**— Hội-đồng Nội các đã nhóm hôm 28 Mai. Thủ-trưởng Flandin yêu cầu được toàn quyền hành động về mặt kinh tế, và về mặt ngân khố.  
 Nội các biểu tán thành thủ trưởng Flandin.  
 Nhưng, hôm thứ năm rồi Hội-nghị-viên không khưng biểu đồng tình với ông Flandin.  
 Với 353 lá thăm nghịch, và 202 lá thăm thuận, ông Flandin đã xin từ chức rồi. Có lẽ, bọn ta phải sẽ lên cầm quyền.

## Mạnh nhờ dân đông

**Rome.**— Những người làm việc nhà nước ở Ý, bề có con đông thì đều được chánh-phủ thưởng tiền, dựa con đầu được 400 livres, đứa thứ hai 600, đứa thứ ba 1000, đứa thứ tư 1500, đứa thứ 5 2500, đứa thứ sáu 3000.  
 Hễ người nào đẻ được 7 người con thì người ấy được miễn trừ tất cả sưu thuế.

## Hội nghị Hải quân Anh Đức

**Berlin.**— Đến 4 Juin này, thì Anh, Đức mở cuộc đàm phán về thủy quân ở Londres. Ông Riebbentrop sẽ là trưởng ban của Đại biểu Đức.  
 Nga sẽ dự vào cuộc đàm phán này. Sau cuộc hội nghị ở Londres, Anh, Pháp, Ý sẽ hội nhau lại thương nghị, rồi sẽ mở một cuộc hội nghị thủy quân lớn gồm có Pháp, Anh, Đức, Ý dự.

## Thay đổi tòa Nội Các

**Londres.**— Trong chánh giới, người ta tính thay đổi tòa Nội Các lại.  
 Có lẽ ông John Simon sẽ làm thủ-trưởng; ông Samuel Hoarau làm thượng thư bộ ngoại giao hay là ông Eden không biết chừng.  
 Mac Donald sẽ lãnh chức Trưởng Án thương thơ.

## Cùng sớp-phơ xe đồ và những người muốn lấy giấy cầm bánh xe đồ

Trưởng xe hơi TRINH-HƯNG-NGÀU, 95 bis đường Lagrandière Saigon mới in ra một cuốn sổ nhỏ đựng làm giấy thầy thuốc cho các anh sớp-phơ xe đồ theo luật của Toàn-quyền mới ban.  
 Người nào muốn học lấy giấy xe đồ thì lúc thì dùng giấy đó, sau lại Trưởng-tiền (sở xét xe) trả lại đựng cầm xe đồ khỏi tốn một cái giấy thầy thuốc khác nữa.  
 Đều ấy trường xe hơi đường Lagrandière làm mau và giá rẻ hơn các nơi. Xin chú ý chủ ý và nói iùm với anh em.

Sức lực được mạnh, trong mình không biết mỗi mệt, chứng đau lưng hết, ăn ngủ được nhiều, lỗ tai muốn hết lũng bùng, mặt mày không xây xẩm, ông già, bà cả và nam nữ thanh-niên, thường ngày nhớ uống:

**Đại bổ thần lực hoàn**

**ĐỨC-TRỌNG**

sẽ làm bổ thận, tinh thần được khoẻ khoắn

Một **0 80** uồng được  
hộp năm ngày

Nên để ý CỤ-LÀ ĐỨC-TRỌNG, trị bá chứng, mùi rất thơm. Một ve 0 10.  
 Nhà thuốc số 353, đường Cây-mai gần đồn Cây-mai (Cholon).  
 Đẻ bán tại NGUYỄN-THỊ-KÍNH và khắp nơi.

**AU CHIC VERDUN - 173, CHỢ-ĐUÍ - TAILLEUR**

Bắt may đúng mode giá rẻ hơn mọi nơi: Nhiều serge tropical màu: rất đẹp, đủ thứ tole thường dùng.  
 Phóng hót tốc giữ theo phép vệ-sanh. Xin lưu ý bán sỉ và bán lẻ Savon hiệu « CON Ó »

Chữ-nhơn kính mời  
**NGÔ-VĂN-TRỌNG**



# VƯỜN...



# ...THƠ

## Chúc mừng Tân-Vân

Chúc bạn nhà Nam bước gần công,  
Mừng nay qui báo được hạnh thông.  
Tân hòa cựu hiệp ngày thêm mới,  
Vân đẹp lời hay buổi rạng hồng,  
Tuần cảnh vườn thơ năng tưới bón,  
Báo trưng cây bút khéo vun trồng.  
Trường an cảnh tỉnh nền phong hóa  
Thọ hưởng khương ninh vững núi  
sông.

## Viếng cảnh Linh-Quang-Tự

Bước lối Linh-Quang tự khói làn,  
Một vùng không khí nhẹ nhàn thân.  
Hoa-dâm cửa thánh thơm cùng nước  
Đuốc-tuệ nhà thiền sáng khắp dân.  
Đồng tiếng chuông vàng tan khổ não  
Mở lời kinh ngọc thoát mê tân.  
Kệ Tiên sớm tối vui ngày tháng,  
Chùa Phật an cư sạch bụi trần.

HOÀNG-NHIÊN

## Vịnh cảnh Long-Hải

Ngậm ngùi non nước biển xưa nay,  
Long-Hải nhưng còn hiện chốn đây.  
Biển bạc núi xanh rừng ẩn dật,  
Trời nhìn sóng bạc nước lồng mây.  
Tan thương mấy độ trời gan đá,  
Phong vô đới phen đổi sắc cây.  
Thắng cảnh hồi ai hay ngoạn thưởng?  
Vẽ ra cho tác bức tranh này?

VÂN-LONG CƯ-SĨ

## Thả con Thuần tre (1)

Thuần tre thả được mới là tài,  
Rẻ ngút lưng trời có nhưng ai?  
Lên xuống dọc ngang người bực cảnh  
Mỗi giếng dù thanh mỡ cũng tay.  
Gà ngơ quạ xót đám đầu chày,  
Phụng sợ cung trường phóng cần  
bay.  
Nương gió lại qua trên mặt đất,  
Đáng công xe như đáng công bầy.

LÊ-THANH-LONG (Baclieu)

## Họa nguyên vận

Vô trí vật nọ khiến nên tài,  
Thả thuần lên cao để kềm ai?  
Muôn trường hư không cho lướt gió,  
Một giây thao lược vẫn kềm tay.  
Kẻ chỉ gien trước cảm lòng hận,  
Đem sánh học-hồng thử sức bay.  
Lặng lầy tiếng tăm trên cõi thế, (2)  
Ấy gương cao khiết đáng phò bầy.

VÂN-LONG CƯ-SĨ (Láithiên)

## Người nhà quê than

Mấy năm kinh tế nó hành hung,  
Là bởi vì đâu ai biết cùng!  
Gạo thóc tuy nhiều no chuột nhấm,  
Thức sưa không ít khổ vai gông!  
Tiền tiêu thiếu thốn người nhân nhò,  
Vách nát tung tung trộm vấy vung.  
Như thế ông xanh còn đỏ mặt,  
Phỉnh người rồi lại phỉnh non sông.

ĐỖ THUYỀN

## Xuân

Non sông vẻ lịch gặp trời xuân,  
Sân gấm phơi hoa điểm sắc miêng.  
Già trẻ xôn xao quần áo đẹp,  
Đem tin phúc thọ phảo tung bưng.

## Hạ

Tiếng quyên giục thúc gọi trời hè,  
Lãnh lớt trên nhánh rộn tiếng ve.  
Phụng đậu ngõ đồng, đom sặc thắm,  
Bên đầm đẹp để cái sen te.

(1) Miệt Hạng Giang hay thả Thuần bằng tre phất giấy bạch hình nó 2 phần, phần trên hơi dài, phần dưới hơi tròn có hai đười trên đầu có mang lưới cung bằng mây chước đẹp mộng.

(2) Khi thả lên gió rung động ta nghe kêu êm tai lắm.

## PHÊ BÌNH

# Trông dòng sông Vị

của TRẦN-THANH-MẠI.

Từ lúc ta hấp-thụ văn giới Âu-tây, văn-chương ta đã thay đổi và tân-bộ nhiều. Nhưng từ, hồi ông Khải-Hưng Trần-khánh-Dư ra đời đến nay cái dịch ra tiên-thuyết lan khắp nước, phụ-nữ và thanh niên « nghiên » hết các chuyện lâm-nhâm bóng-lông. Nền mầy kẻ viết tiên-thuyết bậy, sản xuất rất nhiều sách không giá-trị để mê hồn kẻ nào yếu. Văn kháo-cửu vàng-lanh (nói thật ra cũng có, nhưng còn ít lắm, chỉ một vài quyển lời-tàng thời). Đến năm gần đây, ông Thiệu-Sơn soạn quyển « Phê-bình và Cáo-luận », đã giúp ích đồng-bào ít nhiều. Nay ông Trần-thanh-Mại nói gương ấy, soạn quyển « Trông giòng sông Vị », để phê-bình thân-thể và văn-chương ông Trần-thể-Xương, khiến ta biết tương tẩn thanh-danh của vị văn-sĩ sa cơ lỡ vận.

Ông Trần-tế-Xương, một nhà văn-sĩ đời Thành-Thái, bị cuộc đời ác-nghiệt đào-dạt trong đám mây mờ. Tài văn không kém ai, nhưng thất vận, dở được từ-tài là thời, mấy phen thì cử-nhân đều hồng; nhà nghèo, ham thú phong-lưu, nay làng Thao, mai đất Mới khiến chẳng bao lâu mà cực khổ vô cùng, dầu cho bà Tú hết sức lam lu, cũng không đủ nuôi miệng chồng và một bầy con đông đúc. Nhờ cảnh giang-hồ, kẻ sĩ dốt Vị-xuyên càng thấy rộng biết nhiều, ngâm đời mà ngán-ngâm, thổ - lộ ra những lời cay đắng bằng những câu thơ trào-phúng ngộ - nghĩnh. Cốt khí đa cảm đa sầu, nỗi nước nỗi nhà, khiến ông trông đời bằng cặp mắt bi-quan ân-hận. Thảo nào ông chẳng liêu-linh để khuấy-khỏa tâm lòng mẫn-thế. Nhà thi-hào lại là nhà duy - vật triết học, nào tự-do ngang-tàng, không theo tôn-giáo nào. Không phải không hiểu thuần-tủy cao - siêu của Phật-giáo, nhưng vì ni à văn thấy kẻ thực hành giả-dối mà chán-nản. Thơ văn lại có giọng khôi-hài trào phúng, kẻ chưa biết ông, sẽ cho ông là phong lưu sung - sướng. Nhưng ông « cười ra nước mắt », vì « khốc sự hồ người ». Văn câu thả, có biệt tài, lanh - lẹ, tươi - tắn, không gọt đẽo trau chuốt, lúc nào cũng có một ý-tưởng cao thượng, thâm-trầm, kín-đáo.

Nhưng có mấy ý-kiến của ông Trần - thanh - Mại viết trong quyển « Trông giòng Sông - vị » chưa cho chúng tôi được mãn nguyện. Ông Mại nói : « Do tình ưa trào-phúng của một dân-tộc mà biết trình-văn minh của dân tộc ấy. » Cái đó tùy dân tộc mà nói, nói chung toàn thế giới không thể được : Dân ta vì hấp thụ văn-minh Pháp, nên cho trào phúng có ảnh hưởng lớn với

sự tiến bộ. Còn Nhật với Đức, dân chúng ít ưa trào phúng mà trình độ văn minh có thấp hèn đâu? Đến dân Nga lại bài bác sự trào nhùng. Ta xem thế đủ rõ.

Đến lúc ông Mại bàn về « thơ khẩu khí », ông trách nhà văn-hào Vị-xuyên sao rơi vào « tệ » ấy. Tựa ông! tôi xin thay người quá khứ mà trách lại ông sao có lời trách quá đáng vậy. Làm thơ khẩu khí, không đáng cho ta chê được. Mỗi lúc vua Lê-thánh-Tôn vịnh con cóc, con voi, con mèo, con chó đá, con hồ-nhìn hay cái chổi, cái nón, ngãi tã rõ ràng một vật mà ngu ý vật khác, hay một anh hùng, hào-kiệt lớn-lao xuất chùng. Đó là tài riêng, nói một việc thành hai, chớ có phải ngài làm những bài thơ ấy mà khoe khoang mình dẫu. Ông Mại lại chê kẻ làm thơ « thủ-vĩ-ngâm », nói rằng tung vụn. Đó cũng một ý-kiến chưa chắc trúng. Đối với nhà văn xoàng thì phải, còn đối nhà văn uyên-bác thì sai hẳn. Thơ thủ-vĩ-ngâm có vẻ hoạt-bát du-dương, âm điệu riêng nó cũng có thể làm mê hồn ta được. Còn nói rằng muồn đời dân ta sống trong thời-dại quân-chủ chuyên-chế, phải xu-nịnh mới mong vào trường danh-lợi, là lầm.

Thơ chánh-thể quân-chủ là ý-tưởng của phần đông loài người xưa, cho đến nay cũng còn vậy. Dầu bọn sĩ-phu, bác đê-vương, hay kẻ anh hùng hào kiệt ai thường nghĩ đến người mình phải bài phục, chữ « Nước » trong bài « Tắt nước » của Trần-Tế-Xương. Còn đối với ông Mại là một tài vật, một khẩu-khí không đáng kể, vì có hàng vạn câu thơ cũng dùng chữ « Nước » cách diêm dăng như thế. Nhưng dầu cho ai đã dùng, nếu ta dùng lại cho hoạt bát lưu-loát thì ai dám chê. Vả chẳng nước là gốc dân, ai không nhớ đến nước. Còn mấy bài thơ của Trần-Tế-Xương, theo ý ông Mại 'à dở đáng trách. Ôi! cái đó thường vì giữa trời đất này không ai thật hoàn-toàn được. Sau cùng, ông Mại tóm tắt mấy câu, làm tôi chùng hững :... « Trước tình thế khó khăn về công việc khảo cứu, không sách vở, không bút tích, người làm sử văn-học nên bỏ quách những bài hư-hồng đi, còn hơn là quí đại cho một nhà văn-hào nào. Nếu đứng ra, cũng chẳng ích gì cho nền văn-học, mà lỡ không phải thêm đắc tội với vong-linh

người quá-vãng » Thế sao ông lại trích những bài « Hồi trắng, hỏi nước » « Tắt nước » văn-vân, mà chê bài nhà thi-sĩ? Tuồng ông chê để có chuyện chê hay sao?

Nhưng sao, chúng ta cũng nên khen công ông Trần-thanh-Mại khảo-cứu, tìm-tòi, lựa- lọc, soạn thành quyển sách dày để hiến ta. Thán-thể nhà văn-hào ông mô-lả rõ-ràng; đời bà Tú, ông cũng chú-trọng, kỹ - lưỡng. Kỳ thi Đình-dậu, lễ xướng-danh văn-vân... ông vẽ lại sáng-suốt, có ý-vị tâm-trầm, khiến ai đọc cũng mến-phục. Đến lúc ông phê-bình văn - chương của ông tú Vị - xuyên, ý - kiến ông đúng-đắn.

Tuy quyển « Trông dòng sông Vị » là một tập phê-bình, lời văn đáng khờ-khian, nhưng ông Mại khéo đưa - đẩy, khéo du-dương làm sao mà người đọc phải ham mến cái lời văn lưu - loát; những ý-tưởng đi liền nh u tựa đoạn trường-thiên tiên-thuyết.

Ở hồi thứ ba, ông như đập vào chỗ ngứa của chúng ta mà cho « nhà văn-sĩ gặp nhà làm giặc ». Ông có tài tả tình tả cảnh, ta xem qua mà cảm động.

« Trông dòng sông Vị » thật đáng một quyển sách có giá-trị ngày nay. Ta nên theo dõi, khảo-sát tìm tòi, mô-tả thanh-danh các văn-sĩ khác trên mặt tờ giấy trắng, để cho văn-lời nước nhà có thể len-lỏi so-sánh với người ngoài, để khỏi mang tiếng là một dân-tộc trình-độ thấp-hèn kém sút.

THỨC-ĐẠI

## Djibouti di hận

Đó là nhan đề của một quyển tiểu thuyết mới xuất bản; tác giả là một nhà thanh-niên tân học có sang Pháp du học mấy năm trước đây. Câu chuyện của « Djibouti di hận » nghe cũng ngộ và nhờ cách bố cuộc khéo léo và thể văn trôi chảy của tác giả mà làm cho chúng ta đọc ngay một mạch từ đầu chí cuối mà không chút chi chán cả.

Tiểu thuyết không làm chán độc giả, tưởng cũng là một điều đặc sắc trong cái thời kỳ tiểu thuyết lố lăng nhảm nhai xuất hiện ra như rừng như bụi này, tưởng cũng là đáng khen lắm rồi.

Ở xứ ta tiểu thuyết không nuôi người viết được vì vậy nên thấy được một quyển có giá trị, hẳn phải nhà ngôn luận phải khen ngợi khuyến khích. Khen ngợi vì cái giá trị của tác giả, khuyến khích vì cái can đảm của con người nhà văn vậy.

(Djibouti di hận : 40 trương giấy tốt, giá bán 0\$20).

## Thu

Trăng lơ dầy nước diêm trời thu,  
Các nở khoé xinh chói rỏ màu.  
Mưa móc gọi nhườn sông núi cũ,  
Giếng vàng lát đất là Ngô sầu.

## Đông

Lạnh lùng tuyết phủ với trời đông,  
Cây cỏ buồn vì ngọn sóc phong.  
Mền áo rộn ràng ai soạn ấm,  
Ai làm chị Tao giận non sông?

TRI-CĂN (Mỹ-lương)

## Trâu già chết

Trước rân phơi lưng, mọi chủ già,  
Nay người khinh thị: « Thử trâu già! »  
Muốn cày điền-địa không còn sức,  
Lông tiếng mục-dông lại vẫn ca.  
Chớ phải loai người, buồn dữ lắm,  
Ngất vì sức vật, biết chi là.  
Năm co trệu-trạo chờ cùng số,  
Cốt nhục bấy giờ chúng chẳng tha!

DOAN-CHÁNH (Parsat).

Chẳng tha, thân thể chịu tan lành,  
Tie già bùa lầy, biết cỡ xanh!  
Xương thịt mặc người dùng hoặc bỏ,  
Sừng da thầy kẻ cạo cũng banh.  
Sống bền sức lực nghinh ngang quật,  
Chết nát thì-hài thái lại tanh!  
Nếu kiếp luân-hồi chưa dứt được,  
Rồi đây lại thấy nghề con sanh.

DOAN-CHÁNH (Parsat).

Mãi sừng nghinh mặt ngóng đồng  
hoang,  
Bịn phát thương trâu ngã giữa  
đàng.

Bỏ sấp trại chuồng con cái nghé,  
Vem xa làng xóm thịt xương tan.  
Phơi da công phủ còn căng thẳng,  
Gác ách canh nông khỏi buộc chàng  
Xuôi ngược dẫu xưa chưa mất dấu,  
Dấu xưa càng thấy thấy thêm càng...  
NGUYỄN-TRONG-QUYÊN.

## Thu tàn

Ri rào ngọn Bắc tại song thưa,  
Chiếc lá từ rơi ngọn gió đùa.  
Khóc bạn bên dăng con đẽ hận,  
Sầu duyên phà liễu lại tơ đùa.  
Bơ vơ quanh quẽ đêm sương tuyết,  
Thôn thừ nặng lòng khối hận xưa,  
Nhắn hỏi chung tình theo nước cuốn  
Gan nào người đó lãng trông đưa?...

Đưa theo giọt nước mộng mơ màng,  
Cúc cớ ai bày cảnh liếp tan.  
Những tưởng trăm năm tình lứa được  
Nào hay chín tháng nợ tro tàn.  
Trông mình chính then lời non nước  
Thấy cảnh càng thương liếng thể vàng  
Tạo-Hóa cầm cân sao lẽ bầy,  
Người riêng toại chi kẻ hôn tan...

Hồn tan mơ mộng buổi sơ giao,  
Cổ giữ ngày xưa để được nào,  
Nhớ tuyết thu này ta gặp gỡ,  
Vay nhìn là rụng lất lông đau.  
Đêm ngày em có trông viêng nguyệt,  
Nguyệt chiếu mong em thấy dạng nào  
Sớm biết hôm nay mà có vậy,  
Thà rằng ngày trước chớ thương nhau!

Thương chi biển bắc với trời đông,  
Cảnh ấy ai ôi có nài lòng?  
Chiếc lá xa nhành đành bấy phận,  
Duyên tình nở để giọt sương long.  
Tuy rằng sớm gặp đời mưa gió,  
Nỡ thả theo giòng thế núi sông,  
Kiếp trước đường ta còn vụng lằm,  
Thì nay xã ruột rữa gan long...

THANH-THỦY  
NGUYỄN-VÂN-BIÊN  
(KiểmBiên)

# DUYÊN KỶ NGÔ

CẨM-TÂM  
viết

Đoàn-thiên của  
TÂN-VÂN

Nơi rạp chớp bóng Casino.  
Trên màn ảnh, chàng Roland de Menzel xiêu bên thấy lạnh-ngắt của nàng Diane de Fréneuse, người vợ hết sức phục-tùng và âu-yếm chồng, nhưng vì chồng khô-khắc mà nàng đành quyền sinh.

Ấy cái kết-liều đời nàng Diane de Fréneuse mà cũng là kết-cuộc tuồng hát hóm đó. Đèn bực sáng. Tiếng xáo-xạt của khán-giả ra về.

Nghiêm, không việc gì vui khác, nên đến xem chớp bóng giải buồn, thoát nghe phía sau có tiếng hí mũi nhẹ nhẹ. Chàng quay đầu lại. Một nàng mới son má đào, đang xếp cái khăn mu-soa hường nhét vào bốp.

Nghiêm một tay lão-luyện trong trường tình, nghĩ ngay đến cách « gay chuyện » để « tìm thể » nên đầu không giới ý tới tuồng hát bao nhiêu. Nghiêm cũng tươi cười lễ-phép nói :

— Đời thật bất công và nàng Diane de Fréneuse kia thật đáng tặng bực anh-thư trong thiên-hạ vậy.

Thiếu phụ vui vẻ trả lời :

— Phải đa thầy, đời đáng oán hận lắm. Và sự thiệt trong trời đất còn biết bao nhiêu nàng Diane de Fréneuse nữa.

Nghiêm nói một cách nghiêm nghị :

— Thân thể nàng Diane thật đáng tội nghiệp, nhưng đến đời nàng quyền sinh là vì nàng hiểu lầm hai chữ «bồn phận» Bồn phận phải làm, đáng làm của nàng là nên cõi ách gia-

đình, theo vui hưởng mỗi ái tình thanh cao thành thật của chàng Roland de Menzel, người trao trọn trái tim cho nàng, và cũng người nàng nặng lòng mơ ước...

Thiếu phụ gọn gàn hỏi :

Thật vậy sao thầy? Nghiêm chăm hằm bảo :

— Tôi quả quyết như thế, nếu cô chưa gặp về, hãy vui chơn cùng tôi rảo bước dạo chơi, tôi sẽ giải bày cặn kẽ ý kiến tôi về sự ấy cho cô hiểu rõ.

Nửa tháng sau ở nhà hàng Perroquet

Nghiêm. — ... Đó ban, cuộc gặp-gỡ chỉ có bấy nhiêu mà duyên ba-sanh thật là gần bó.

Trọng. — Anh thiệt tài-tinh, tôi phục anh đa !

Nghiêm. — Và từ nửa tháng nay tôi phải hết lời hết sức an- ủi đỡ-dành Bạch-Mai...

Trọng. — Cô ấy tên Bạch-Mai hả? Tên nghe «tiểu-thuyết» quá hả? Mà vì sao anh phải an- ủi cô...?

Nghiêm. — Bạn sao mau quen quá. Gia-đình khô-khắc, chồng không biết yêu vợ, cung vợ, chiều - chuộng vợ ; thành-thử vô tình cậu chồng lại làm cho cô vợ — một người vợ giàu tinh-cảm — phải bực tức buồn rầu.

Trọng. — Anh biết chồng cô ấy sao?

Nghiêm. — Đầu có biết, đều suy lời than thở của Bạch-Mai, tôi nghĩ ra như vậy chớ. Đàn-

bà con-gái tôi gặp vẫn nhiều, chẳng có người nào khả - ái như Mai, đã lưng ong mà nguyệt, lại ăn nói dâm - thắm dịu-dàng, thêm tánh - tình vui vẻ nhỏ-nhẹ luôn. Cậu chồng nào được vợ như Mai mà bỏ-bè phụ-phàng thiệt đại.

Trọng. — Mà này anh Nghiêm, cô Mai có người bạn gái nào thân thích khác chăng?

Nghiêm. — Chỉ vậy? Với tôi một mình Mai đủ rồi...

Trọng. — Anh diên thithỏi! Anh dữ còn tôi thiếu hiểu không?

Nghiêm. — Sao chẳng nói « huych tet » ra?

Trọng. — Trong mấy tháng nay Trọng xui quá anh à. Theo đầu một cô nào cũng bị « huyệt đôi » hết. Vì vậy hôm nưng cái « hên » của anh coi có được chia may không?

Nghiêm. — Tưởng chuyện gì, sự ấy tôi vui lòng lắm, để rồi sẽ nói lại với Mai...

Trọng. — Hay đa! Cảm ơn lắm! Tuần sau, đúng ngày này, chúng ta hội-ngộ ở Pergola cho hay tin-tức.

Tuần lễ sau ở Pergola

Nghiêm. — Bạn Trọng, thiệt rất hạnh-ngộ cho bạn. Mai có một cô bạn đẹp lắm. Hôm thứ năm rồi Mai đã giới - thiệu nàng ấy với tôi ở buổi hát chiếu lại Eden. Nhờ đó tôi mới thấy tường tận cái sắc mỹ-miệu của nàng. Nhưng còn có một điều.....

Trọng. — Một điều.....?

Nghiêm. — Một điều khó liệu : Chồng nàng! Ở nàng ấy cũng như Mai, nghĩa là cũng có chồng, và nàng rất trung-trình tiết-liệt. Vì đầu gia-đình nàng không được an vui, nàng chẳng hề khi nào muốn mang lỗi vào mình. Nói vậy tức để cho bạn biết « miếng mồi ngon » chớ không phải để bạn tuyệt-vọng đâu.

Bạn hãy ra tài, rán sức đi. Có vậy khi thành công bạn càng đắc - chí, mãn - nguyện. Nàng và Mai đã hứa sẽ đến đây đúng 4 giờ, bây giờ khi

họ cũng gần tới nhà xa nhau, nên Mai và nàng sẽ đến từ người thối.

Trọng. — Anh làm tôi « nòn » quá. Nòn vì người « quốc sắc » mà cũng nòn bởi những cảnh huống éo le, cam go phải chiến thắng.

Nghiêm. — Phải chiến thắng những nỗi cam go, gay cần, trong đời thế mà trong tình cũng thế. Tôi xin khen bạn trước đó. Ý mà! Nè...

Nghiêm chỉ một người đàn bà đang đi bên kia đường toan nói hết câu « Nè... Mai yêu dấu của tôi đó... » Thoạt đã nghe Trọng la :

— Ý! vợ tôi!

Nghiêm. — (sững sờ) Vợ bạn? Vợ bạn ở đâu?...?

Trọng. — Người đàn bà đi bên lề đường, bạn áo rằn ri sọc đó!

Nghiêm. — Có đó? Vợ bạn à?...?

Trọng. — Phải! Vợ tôi đó! Ừ sao anh lấy làm lạ như vậy? Không lý anh lại đợi vợ tôi? Anh đâu có quen biết phải không...

Nghiêm (Càng lộ vẻ quỳnh, vì Mai đi phía sau lưng Trọng nên không để ý, lại xàng-xã đi ngay đến). — Để tôi nói bạn nghe... đây nè... nghĩa là... (may sao trong lúc bối rối ấy, « ông tng » Nghiêm thốt đại :)— Bạn Trọng... Ừ có bạn áo rằn-ri sọc đi tới đây... là người bạn gái của Mai đó!

Trọng (ngẩn ngơ). — Sao? Anh làm mai vợ tôi cho tôi?

Nghiêm. — Ai biết đâu nà! Ngay lúc ấy Bạch-Mai vừa ngó thấy chồng, gương mặt hơi tái, cô toan dừng bước thối lui. Nhưng lanh trí Nghiêm bước đến lễ-phép chào và mời Mai ngồi.

Trọng (ôm bụng cười ngắc-ngà ngắc-ngheo). — Thiệt vui! Thiệt thú! Nè mình, ai đời anh Nghiêm đây anh có mèo, có ấy là một người bạn của mình, rồi cô ta lại tình đem mình mà giới-thiệu với tôi... (cười đã đời rồi buộc miệng nói) Trời đất! Ai mà đi « tình tự » với vợ nhà chớ!...

Mai (Đã tỉnh hồn và được then-chốt gỡ rối). — Minh nói gì đó? Thế ra mình đàn-chờ một người đàn - bà để « tình-tự » hả? Tôi khen cho mình có « gan » đem chuyện ấy nói với tôi!

Trọng (Biết mình vui miệng nói « lố »). — Đầu có mình! Tôi nói là...?

Mai. — Thôi đi! Nó là sự thiệt đó! Bây giờ có muốn khỏi chúng cười thúí óc, hãy mau mau đi về nhà với tôi liền đây. Về nhà chúng ta sẽ tình chuyện này, lẹ nó mình!

Mai dừng dậy ngoe - ngoẩy đi. Trọng riu riu lấy nón rồi bắt tay Nghiêm và nói.

— Thiệt xui - xẻo quá! Anh cảm phiền ở chớ một mình! Và nhớ đừng có « lời thối » mà trát tôi nữa nhé!

-- HẾT --

## Tin mừng cho độc-giá

Ông Trần-đức-Tâm Lương-y Việt Nam chủ hiệu thuốc THAM-THIÊN-ĐƯỜNG, Hải-phòng, đã khảo cứu thuốc Tây, thuốc Ta, thuốc Tàu, thuốc Nhật, đã du học ngoại-quốc và thi đỗ cấp-bằng tốt-nghiệp tại Công-y-học-đường Trung quốc và chứng thợ Nhứt-bổn, chế thuốc cao đơn... theo hóa học hơn 100 thứ. Chánh-phủ đã phân phát, thuốc này trị bệnh nam-phụ lão-ấu, xin kể sơ những bệnh tưởng là khó trị mà thuốc T, T, Đ. lại trị được dứt căn rất dễ dàng, như : Đau ruột, đau bao tử lâu năm, lối con trẻ, siên, nổi hạch nơi cổ, bệnh cơ trẻ con, té bại, xuội, đau đầu voi, bệnh hói nách, bệnh không ngủ được, điên động kinh, huyết băng, sần hậu, bạch đới, ghèn á-phiện và các bệnh của đàn-bà có thai. Các thứ thuốc ấy đem vào Saigon học trò ông đứng chủ trương bán thuốc. Xem bệnh định phương thiệt là cấp kỳ linh nghiệm. Các bệnh nội thương, ngoại cảm, chằng luận sang hèn bệnh gì cũng có thuốc hay đối chứng, lại chuyên môn trị bệnh phong-tĩnh đã được thiên hạ hoang nghinh và tặng cho là ông Vua thuốc Lậu. Ở xa mua thuốc xin kê bệnh cho rành khỏi làm bệnh nọ uống thuốc kia. Thơ đề cho M. ĐÌNH-THÀNH-SONG, 236, Rue d'Espagne, Saigon, Trung-Việt bảo chế sư, Tham-Thiên-Đường Hàm-Thụ học hiệu Y-Học-Sanh.

### LE COMMERCE

COURS : } PARTICULIER  
PAR CORRESPONDANCE

PHAN-BÁ-ĐÀI 32, Rue Frères-Guillaumault -- Saigon  
Thương-gia, Thanh-niên, Phụ-nữ nên học

KẾ TOÁN (Comptabilité)  
TỐC KÝ (Stenographie)

Dạy mau, bảo kiết hiệu rành rẽ. Thương-gia nên viết thơ thương lượng về cách làm sổ sách, chỉ cách gạch sổ và sắp đặt sổ sách đúng trật tự.

LÃNH LÀM SỔ SÁCH NHÀ BUỒN

BÁN RAO HÀNG !

GIÁ RẺ ĐẶC BIỆT ! !

Nhiều thứ hàng kiểu mới — Rất hợp y-phục kim thời

Đền ngay hiệu : **J. KIMATRAI & C<sup>ie</sup>**

22-24, Rue Viénot, (bên hông chợ mới bên thành -- SAIGON

# CIGARETTES



Đà thơm  
 mà lại ngon  
 hơn hết  
 0.05 một gói  
 20 điếu

### Kính cáo đọc-già

Vì tấm lòng ham mộ văn-chương cụ Phan-bội-Châu mà các bạn mua dùm cuốn Sào-Nam Văn-Tập, chúng tôi xin cảm ơn. Nhưng tiếc rằng ở xa ít người biết cách gửi mua bằng cô thơ (timbre-poste, 0p.56 gửi thường 0p.66 gửi theo cách bảo đảm); phần nhiều đều gửi, mua theo cách lãnh hóa giao ngân hết 0p.81 mà giá sách nguyên có 0p.50, làm hao tổn nhiều cho các bạn đọc, chúng tôi thiết không đành lòng chút nào. Vậy nếu ai muốn mua cuốn Sào-Nam Văn-Tập thì nên mua kèm thêm mấy thứ sách kể dưới đây cho nhẹ bớt tiền cước phí, tưởng các bạn đọc đã dư biết chúng tôi bán sách y theo giá các nhà sách ngoài Trung-Bắc luôn.

Diễm dương trang (0p.50) Cô lâu mộng 2 cuốn (0p.90) Hán viết thành ngữ (3p.20) một đêm trước (0p.35) Câu Tâm Lộ (0p.70) Mảnh trăng thu (0p.80) Tinh em (0p.20) Không một tiếng vang (0p.20).

Mấy thứ sách thuốc, sách dạy võ của Nhật-Nam thơ quán Hanoi và sách của Tự Lực Văn-Đoàn xuất bản.

THANH - THANH Kính cáo.  
 120 Bd de la Somme Saigon.

Đại-lý **TÂN-VĂN**  
 Co bán lẻ tại  
**Maison TRÂM-KHUÊ**  
 Mỹ-phước (Longxuyên)

Trữ đủ thứ Cao-đơn buồn-tán của các nhà thuốc trứ danh Tây, Nam v. v. . .

## THUỐC Pulmogénine

Trị các chứng ho rất hiệu nghiệm không thuốc nào sánh bằng

Chứng ho, đau nhẹ thể nào, nếu không sớm săn-sóc, sẽ làm cho phổi yếu ớt, không khỏi bị nhiễm vi-trùng ho-lao (bacilles de koch).

Thuốc PULMOGÉNINE khử độc và giết vi-trùng rất hay, ngừa chứng ho lao rất dễ.

Thuốc PULMOGÉNINE trị các chứng ho (ho gió ho cảm, ho dai, ho lao) rất mau-nhiệm.

Thuốc PULMOGÉNINE, dễ uống, nam, phụ, lão, ấu, đều uống được.

Giá tiền.. .. 1\$ 50

Có bán khắp tiệm thuốc Tây.  
 Đại-lý độc quyền :  
**PHARMACIE MUS -:- SAIGON.**

# VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạn vốn 250.000 đồng bạc

SÁNG LẬP NĂM 1927

Hội quán : 54-56, đường Pellerin - SAIGON

Đại-tháp :  
**CRÉDITANA-SAIGON**

Đại-tháp nói :  
**SAIGON - 748**

- Công-ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bá tánh.  
 - Công-ty cho vay thế chun vé Quốc-trái Đông-Pháp, vé Crédit National và những phiếu nào mà chánh-phủ Đại-pháp hay là Đông-pháp phát hành hay là chịu bảo c ứng.  
 Bồn-hội có mua bên Pháp hợp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kền, để cho bá tánh mượn dùng.  
 (Về công chuyện khác, xin hỏi thăm bồn Hội)

Tôn-chỉ của bồn hội: LÀM VẼ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH

### BẢN TRI-SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN

- Chánh hội-trưởng: HUỖNH-ĐÌNH-KHIÊM (nay ngài đã từ lợc)
- Phó hội trưởng: TRẦN-TRINH-TRẠCH, O. \* Hội-đồng Hội-nghị-tư, nghiệp-chủ, Baclieu.
- Dr BIAILLE de LANGIBAUDIÈRE, \* Xã-lay, Saigon.
- M. Denis LÉ-PHÁT-AN, Thủđức
- M. LƯU-VĂN-LANG Saigon.
- Dr TRẦN-NHƯ-LÂN \*, Saigon.
- Dr NGUYỄN-VĂN-THINH, Saigon.
- Dr TRẦN-VĂN-ĐÓN, Saigon.
- M. TRINH-ĐÌNH-THẢO, Saigon
- M. NGUYỄN-THANH-LIÊM Saigon.

### BẢN TRI-SỰ VÀ QUẢN-LÝ

- Chánh hội-trưởng : M. TRƯƠNG-TẤN-VI, \* Đốc-phủ sứ hám, Châu-đốc
- Quản-lý hành sự : M. NGUYỄN-TẤN-VĂN nghiệp-chủ, Saigon.
- M. BÙI-QUANG-CHÍ, Lương-y bồn quốc, Cholon
- M. NGUYỄN-VĂN-LIÊN, Báo-chê sư, Saigon
- M. J. B. NGUYỄN - TRUNG - VINH, nghiệp - chủ, Saigon.
- M. Alexis THÁI-V-LÂN, kỹ-sư, Saigon.
- Tổng-lý : M. P. LÈ - VĂN - GỒNG.

### THUỐC HO HIỆU CON VE

Đầu đầu cũng đều tặng khen cho là ông thần hiệu nghiệm thuốc ho

Là là bùa trừ con truyền nhiễm (Microbes) của nhà thuốc

### DI-SANH-ĐƯỜNG

Bệnh ho là một thứ bệnh rất hiểm nghèo. Bởi con truyền nhiễm hít vô trong phổi sanh ra. Ban đầu ho gió tới chừng đóng đ làm hang thành ho lao, ho tởn, siêng, khó mà điều trị, chỉ có thuốc ho CON VE của Di-Sanh-Đường trị thay công hiệu cấp kỳ.

Mua sĩ có lời nhiều. Cần dùng Đại-lý ngoài thành thị Saigon Cholon phải thế chừng.

Do nơi : M. NGUYỄN-VĂN-HAY DI-SANH-ĐƯỜNG  
 123, Rue de Verdun Chợ-dầu -:- SAIGON

### Các nhà Đại-lý :

- SAIGON: Vạn-sanh-hóa, 5 rue Scheroeder gare Cumiac xe điện, Nhơn-Hoàng, 9 Rue Amiral Courbet, Huỳnh-Long 125 Hall Centrale Chợ-mới.
- CHOLON mới: Bình-An-Các, 43 R. Piquet
- CHODUI : Phan-vân-Giác Salon Coiffure Hòa-hưng, Chí-hóa : Bình-An-Đường Dược-Phòng.
- TANDINH : Maison Vũ-Lai, 303 R. Paul-Blanchy, Thai-San 371, Rue Paul-Blanchy Trần - Minh 40, Vassoigne.
- Vinh-An-Đường 59, rue Mayer.
- DAKAO : Tân-Phát 123, Bd. Albert 1er.
- HOCMON : Nghĩa-Hòa-Đường ở ngang rạp hát.
- CAILAY : Lê-văn-Như Maison Tân-Á Đoàn-thọ-Như Ancien Etudiant Vinh-hóa.
- VUNGLIEM: Ngô-tan-Phúc dit Sự Phong-thời (Bình-trung).
- Phủ-mỹ (Annam) : Đoàn-thế-Cần Trầnbình (Bình-định).

### ĐẶT GIẢI THƯỞNG

300\$ 00

? ?

AI bắt được kẻ giả mạo theo hình này đây.



### A N-THANH

41, Phố Hàng-dào -:- HANOI

Mời có các thứ lụa khổ đồng biên satin rộng 0m90, giá bán 0\$86 ; biên satin rộng 0m85 giá 0p.82 ; rộng 0m80 giá 0p.72 rộng 0m75 giá 0p.62. Lụa khổ nan tốt rộng 0m75 giá 0p.55, hạng vừa 0p.50, hạng rẻ nhất 0p.45 một thước. Tussor soie 1p.95 (1 costume 5m50). Chemisette hạng tốt có fermeture 1p.20 - cái cúc 1\$. Hạng vừa có fermeture 1\$, cái cúc 0\$80. Áo tắm biên người lớn 0p.80 ; Áo tập thể-tháo người lớn 0p.30 ; con nit 0p.25 một cái. Giầy vải trắng cao-su để crepe đúc hiệu « Chia Khóa » 1p.50 một đôi.

XIN CHÚ Ý. - Các ngài mua sĩ xin theo giá riêng « hàng tháng ».



# TỪ ĐÔNG...



Vua Ananda đương ngồi trong lớp học

## Làm vua khó hơn dân

Vua 9 tuổi Ananda Mahidol nước Xiêm, báo này đã có nói nhiều lần, hiện nay ở bên Thụy-sĩ mà học tập cùng em và mẹ là bà hoàng Songla. Từ khi thế-giới hay tin vua Prajadhipok nhường ngôi lại cho Ngài thì Ngài thấy cái đời của Ngài rất là khó chịu. Bà hồi có một viên phóng-sự nhà báo lại kiếm mà phỏng-vấn hoài, mắt ngày giờ tiếp khách cũng bộn. Đều mà tán-quán lấy làm buồn hết là xưa kia mỗi ngày ôm cặp đi học, có một người vú theo giữ, muốn ăn bánh ăn hàng cũng dễ, (nghe như Ngài cũng thích ghé quán bán bánh dọc đường lắm), chỉ như ngày nay, Ngài đi học thì có một ông trọng tuổi, ăn mặc rất oai nghi, cứ theo một bên cạnh hoài, rất lấy làm khó chịu. Chạy giỡn ông ta cũng la, ghé lại hàng bánh ông ta cũng rầy, thiếu chút nữa là đức Vua phải làm như cái hình nộm, từ bước đi bộ đứng cũng dùng theo «rét» (règle) nhà Vua mới được. Có lúc vào học, Vua lý lảo quá bị bà thầy phạt chép mấy trăm hàng chữ thời cái ông trọng tuổi kia cũng cong lưng chép giùm cho. Sắp tới kỳ thi, nhưng đức Vua cũng không thi cử chỉ rảo, vì Vua là đấng chi tôn rồi còn gì mà tranh đua với kẻ phàm tục chứ!

Đó! Cái đời của ông Hoàng Ananda Mahidol đương vui vẻ theo trẻ con bằng chút trở nên nghiêm nghị câu thục rất khó chịu. Nếu ai thật tình hỏi đức Vua có muốn làm Vua không thì chắc hẳn ngài sẽ trả lời rằng không quá!

## Cái nạn bụi



Người ta nói bên Huê-kỳ, trong mấy tỉnh Colorado, Nebraska, Iowa v.v... thường có những trận bão bụi rất nguy hiểm. Gió tặc bụi lên mặt trời và làm thiệt hại nhiều lắm. Trên đường, người và xe xe không thể lưu thông. Ngay

Cái đời trẻ con nó qui bân cho đến đôi đầu ngôi Vua đi nữa chắc cũng không ai muốn đời.

## Hy-sinh vì chức-nghiệp

Những việc như việc kể sau này ở Pháp thường thấy lắm, chớ ở xứ mình thiệt chưa. Ông Đốc-tơ Cheynet, vì tận tụy với sự cứu chữa bệnh nhơn mà bị bệnh truyền nhiễm, mới rồi nhờ đồng nghiệp người mổ cho, cứu người khỏi chết. Hình bên này là hình bác sĩ Cheynet gần bình phục. Coi mặt mày hơn hỏ của ông thì đọc giả đủ biết, ông coi cái chết - cái chết vì chức nghiệp - nó nhẹ như



Cliché T. V.



Rông rã 30 năm nay, hải-cảng Nhựt-Bổn mới làm xong. Nhơn dịp lễ khánh thành, chánh-phủ Nhựt bày nhiều cuộc lễ vui chơi cho nhân dân cộng lạc. Đây là hình bọn vũ-nữ trở tài cho công chúng xem.

Trong vài tháng nữa đây Vua Ananda sẽ trở về cố- quốc mà làm lễ lên ngôi. Tôi quên nói cái ông trọng tuổi ăn mặc rất oai nghi cứ đi theo bên lưng Vua Ananda mà làm khó dễ Ngài hoài là một vị thượng-thờ đại-thần của chánh-phủ Xiêm phái qua Thụy-sĩ mà chăm nom qui thể và sự học hành của đức Vua vậy.

lóng hồng. Bà con trông ông mới vì chức nghiệp mà bị mổ xẻ đây sao? Không đâu! đã nhiều lần rồi, lần này là lần thứ... bà con hãy độ thử coi lần thứ mấy?... Thứ ba mươi đó lận! Có một lần, tình hình ông thập tử nhưt sanh. Năm 1930, trong một nhà thương sanh thí La Pitié ở Paris, bác-sĩ Cheynet vọc một cái ve hề làm trầy tay một vit nhỏ. Nhưng vài chập sau, ngài phải mổ một người đàn bà để khó mà lấy con ra. Bác-sĩ vẫn biết cái tay có vit mà làm việc đó thì nguy hiểm lắm, nhưng vì bệnh nhơn tình-hình ngặt lắm và trong nhà thương giờ ấy chỉ có một mình ông. Nèn chi không ngần ngại ông cứ mổ - mổ trong trường hợp này không thể mang bao tay - Rồi thay người bệnh không được sạch, gây cho ông một cái bệnh rất nguy hiểm kêu là

septicémie staphylococcique, chỉ có chết mà thôi. May là kỳ! Sang máu cho bác-sĩ 7 lần, mổ đi mổ lại chỗ đau 30 lần, nhờ sự tận tâm của các y-sư danh tiếng mà ông mới sống được. Sống sót như vậy, thế mà ông cũng vẫn tươi cười coi phận sự là trọng mà thôi. Với phóng viên nhà báo đến viếng, bác - sĩ nói: « Tôi sắp mạnh, tôi sẽ mở một phòng khám bệnh và săn sóc bệnh nhơn vì tôi biết cái khổ tâm cực trí của người phải con bệnh hoạn lắm!»

Chỉ có những bạn thanh-niên mới có cái máu nóng hần hái, cho đến đôi quên mình như thế mà thôi: bác-sĩ năm nay mới 34 tuổi! Quý hóa thay thanh-niên xứ người.

Ở xứ mình bao giờ mới có những vị lương-y như vậy, hay là chỉ có những vị buộc người ta kêu bằng ông, bằng quan lớn, hề người ta có bệnh mà tới mình thì nộ nạt om sòm?

X. Y. Z

thể mà ông cũng vẫn tươi cười coi phận sự là trọng mà thôi. Với phóng viên nhà báo đến viếng, bác - sĩ nói: « Tôi sắp mạnh, tôi sẽ mở một phòng khám bệnh và săn sóc bệnh nhơn vì tôi biết cái khổ tâm cực trí của người phải con bệnh hoạn lắm!»

Chỉ có những bạn thanh-niên mới có cái máu nóng hần hái, cho đến đôi quên mình như thế mà thôi: bác-sĩ năm nay mới 34 tuổi! Quý hóa thay thanh-niên xứ người.

Ở xứ mình bao giờ mới có những vị lương-y như vậy, hay là chỉ có những vị buộc người ta kêu bằng ông, bằng quan lớn, hề người ta có bệnh mà tới mình thì nộ nạt om sòm?

X. Y. Z

## Thế tháo và học sinh

Cuộc đua ghe mỗi năm giữa hai trường đại học Cambridge và Oxford nước Anh là một cuộc đua có danh tiếng. Từ năm 1923 đến nay, năm nào Oxford cũng phôi áo cũ. Đến năm nay, hôm tháng Avril vừa rồi người ta có chút hy vọng, vì Oxford mới điển được một tay chèo đại tài tên Bankes. Anh này trước khi ra đua, chèo đượt làm gãy 6 cây chèo một lượt, đủ biết anh ta sức lực đường nào...

Được trông tài giúp sức như vậy, ai ngờ Oxford cũng phôi áo nữa!

(Coi hình dưới đây)

Cliché T. V.



# QUA TÂY



## Cậu bé «Hoàng-sào»



Đạo này trên các báo chí thường nghe đăng tin «Người cao lớn hơn hết trên hoàn cầu». Tinh thử thì mỗi nước đều có một người: Huê-kỳ, Anh, Áo, vãn vãn. Nhưng người trừ danh hơn hết là anh thợ hồ Ai-cập, hơn bữa kia bị té thang rồi thời bắt đầu vọt lên «cao, cao, cao» thét đến 2 thước tám tấc tám. Lại kỳ lạ ư!

Nhưng cũng chưa lạ bằng cậu trẻ kia ở Nga-la-Tur, mới mười tuổi mà cân nặng đến 88 kí-lô. Bề cao của nó cũng tầm thường: 1 thước rưỡi, nhưng sức mạnh của nó thật là hãn hoi: một tay giữ nổi 30 kí-lô. Cậu bé này không biết chừng sẽ là một tay vô địch về sức mạnh sau này vậy.

## Tây-ban-Nha đối Nội-các

Nội-các Lerroux cầm quyền từ tháng chạp 1933 qua đến 30 tháng ba năm nay thì trong nội-các mấy ông tổng-trưởng bất hòa nhau về vụ kêu án xử tử 20 phạm nơn can dự trong cuộc nội loạn tháng 10 năm ngoái. Thủ-tướng Lerroux và các ông tổng-trưởng đảng cấp-tiến thì muốn án xá, nhưng các ông kia không chịu, bỏ thăm thì 7 người chịu, 5 người không. Phe không bèn xin từ chức. Vì vậy mà nội-các phải đổ. Rốt cuộc, quan tổng-thống Zamora lại phải xin ông Lerroux lập nội-các mới, rồi bãi Nghị-viện đến 2 Mai. Nhưng đến 2 Mai thì nội-các lại phải đổ nữa. Ông Lerroux lập nội-các mới phải nhận phe của Gil Robles là phe lớn hơn hết ở nghị-viện vô mới yên được.

## Cuộc đua giết người

Hôm tháng Avril rồi, ở Chateau Thierry (Pháp) có cuộc đua chạy núi. Tay đua Cattaneo chạy 160 một giờ tới cửa thắng lại rũi thẳng ăn không đều xe lúi vó lẽ đụng chết 7 người, bị bịnh 18 người. Thiệt là một nạn ghê gớm chưa từng thấy. Cuộc đua ấy ban tổ chức thấy năm nào cũng thường có tại nạn định đua năm nay là năm chót rồi bỏ luôn, có đề phòng gắt lắm, thế mà cũng không tránh khỏi nạn.

(Coi hình bên tay mặt) →

## MỘT Đám CƯỚI ĐƯỢC CÁ thè-giới chú ý

Đám cưới ấy đã cử hành hôm 10 Avril rồi. Tay mặt của Thủ-tướng kiêm tổng thống Đức Hitler đã thành hôn với cô đào Emmy Sonnemann. Tân lang, Hermann Goering, như độc giả biết là thượng thư tổng thống Phó-lô-sĩ (ministre président), Hitler trọng dụng giao cho làm thượng thư Bộ Hàng Không, từ chức quan ba nhảy vọt lên quan sáu, kể Hitler ở Đức chỉ có một mình ông ta là oai quyền hơn hết. Hiện nay ông ta độ 40 tuổi,

thế cho. Chiều bữa 9, tân lang mời các quan dự một cuộc hát đặc biệt tại hi viện Opéra là chỗ tân giai nơn làm đào xưa nay. Dính của tân lang đã tiếp khách một ngày trước, nhưng muốn vào phải có đồ chi đem đến tặng. Đồ tặng chất thành núi nhỏ nhỏ, nào là bàn ghế, nữ trang, v. v... cho đến rượu, dĩa, giò heo múi, đủ thứ đồ lụng lạ kỳ. Các võ quan đạo binh quốc gia Reichwehr tặng một cái hình đồng vua Frédéric Guillaume



Thống-soái Goering và vợ là Emmy Sonnemann đứng ngồi tại Opéra

Cliché T. V.

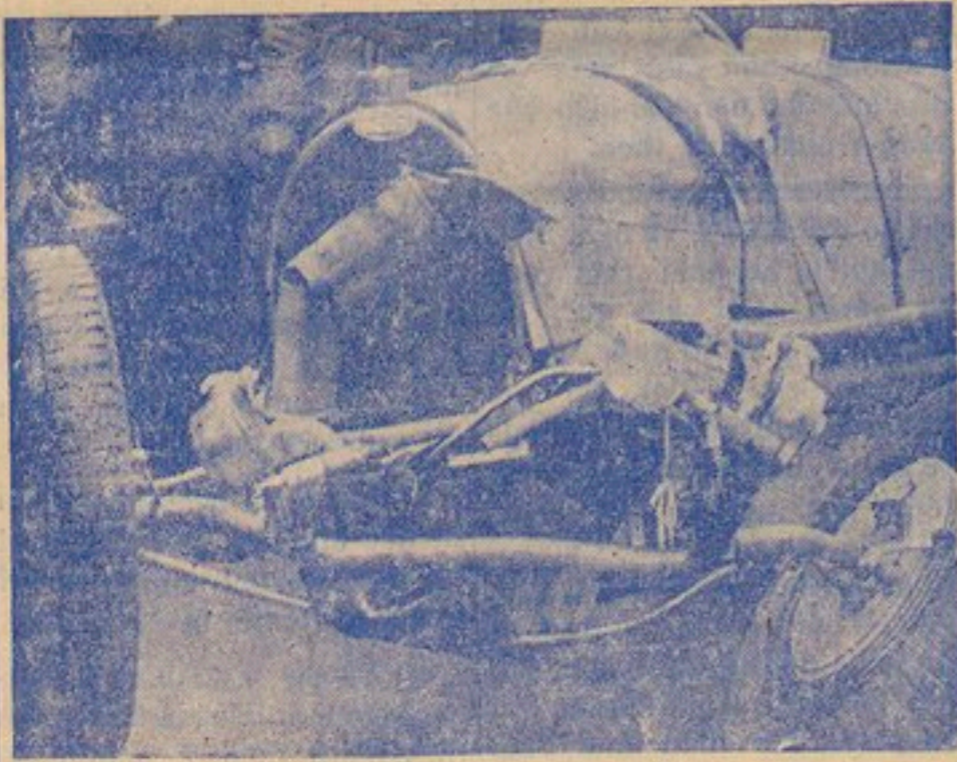
đã có một đời vợ trước rồi nhưng đã ly dị thì phải, nay cưới cô đào hát Emmy Sonnemann là người ông phải lòng từ lâu rồi.

Nhơn dịp ấy, từ dinh ông đi tới thị sảnh, các con đường đều bị chặn lại. Có 33.000 người xin giấy được đứng trong các con đường đó mà trả một món tiền to nhưng phòng tổng-thống Phó không

1<sup>er</sup> là vì vua anh hùng nhưt của Đức, các viên chức thành Berlin tặng một ngân phiếu 40.000 marks để dùng trong đoàn hàng không Richtoffen do Goering cai quản.

Thủ tướng Hitler và thượng-thư Kerrl thì chứng cho cuộc hôn nơn này trước vị hiệp-ly Sahn thành Berlin.

C. Q.



Xe của Cattaneo sau khi bị nạn

Cliché T. V.



Cliché T. V.

Một vị cựu-phủ Huê-kỳ dán giấy số trong phòng

## Chơi lạ đòi ít có

Những vị «trên 30 tuổi» ở Saigon đều nhớ lúc 1915-16 có một vị công tử ở

có một vị triệu-phủ Huê-kỳ mua 20 ngàn giấy số quốc gia Pháp về dán đầy phòng ở của người. Chắc chừ độc giả dư rõ mỗi tấm giấy số quốc gia giá là 100 quan (10\$), 20.000 tấm tức là 2 triệu quan (200.000\$), nào phải ít ỏi gì đâu! Nói rằng ông ta muốn thử thời vận cũng hữu lý, vì 20.000 số đó không lý nào không có nhiều số trúng nhưng trúng biết có đủ vốn 2 triệu quan kia không? Chỉ có số độc đặc trúng 2 triệu rưỡi mà thôi, còn kỳ dư thì chỉ trúng từ 1 triệu xuống tới 100 quan. Vả lại đi thử thời vận với số 2 triệu quan cũng có hơi thái quá. Đã là thử thời vận sao lại dán trên vách nhà làm gì?

Vì vậy nên tôi nghĩ chắc vị triệu phú này vừa muốn làm choảng, vừa muốn thử thời vận luôn chơi thì phải. Dầu sao, vả cũng không mất trọn số 2 triệu của va, vì 20.000 số là 2.000 sấp 10 số mà theo cách số thì mỗi sấp 10 số phải trúng một số ít hơn hết là 200 quan, vậy thời phải có 2000 số trúng ít nữa là 200 quan, nghĩa là 400.000 quan vậy.

H. N.

## Một căn phòng không thể cháy



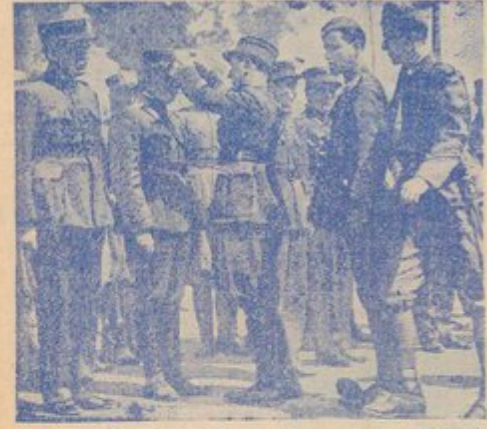
Ở Madrid, kinh đô nước Tây-ban-Nha, người ta đương tổ chức lại nhà thơ viện. Có đều đáng để ý là người ta cất một cái phòng bằng đá đục và thép, không thể nào cháy được. Cái phòng ấy có 2 tầng kệ, có thể đựng được 38.500 quyển sách và 2.500 bản thảo. Trong phòng đó người ta sẽ cất những giấy tờ rất quý của thơ-viện Madrid ví vụ như một quyển thành ngôn của Thánh Mathieu bằng chữ tàu, «giấy lúa» (papier de riz) hồi thế kỷ 17, một quyển bề mặt một thước vuông in ở Anh-quốc hồi thế kỷ 18, một quyển bề mặt chỉ có một phân vuông in như vậy — Mới đây, ở Paris,

Bacliêu mới chia gia tài lên ở Saigon ăn xài như nước. Cưới vợ bé, sắm đồ «ăn phòn», chơi «hoa» Đầm, Nhựt, Tàu đủ thứ, không có món gì ở Saigon gọi là sang mà cậu ba chưa ném thử. Nhưng đều mà làm cho cái danh «công tử Bacliêu» được vang lừng sáu tỉnh là cậu ba tôi lấy giấy «con bò» (giấy 20\$) làm khăn bàn lau mặt và «con gà» (giấy 1\$) mà dốt thuốc. Xài một cặp có mấy muốn đồng, ai nghe cái danh hiệu «công tử Bacliêu» cũng đều biết rõ là cậu ba tôi cả. Xin nói qua rằng trót hoang chơi một lúc vậy thời chớ về sau cậu ba tôi cũng bỏ hết các tật (từ đồ trường cậu có đủ) mà lo làm ăn chí thú. Về sau cậu có làm làng làm tổng, cuộc sanh kế không có chi là lạ. Ngày nay con cháu đồng đảo và cũng còn rần rạt lắm.

Tướng xài như cậu vậy là đúng bực rồi, đâu có ai dám sánh, thế mà bên Huê-Kỳ thiếu gì hạng người hay làm «khác thường» (excentriques) như vậy — Mới đây, ở Paris,

### Nội loạn Hy-Lạp liên kết

Vu nội-loạn Hy-Lạp đã liên kết. Có một điều đáng để ý là chánh phủ đối đãi quá nghiêm khắc với những võ quan cao dự trong cuộc phiến động. Những vị ấy bị tòa binh kêu án nặng nhẹ tùy người nhưng liệt thầy đều phải bị «lột lon» trước



Quan năm Stresana bị lợi quan chức

thập mục sở thị. Bữa ấy quân lính giáng búa ở một chỗ thị tứ tại kinh đô Athenes rồi bắt các người làm phần một võ phục đứng sắp hàng. Khi quan lục-sự tuyên án rồi thì một vị hạ sĩ quan đi tới từ người mà hét lon, nút áo, vân vân nghĩa là cái gì là biểu hiện chức tước của mình trước đây đều bị giật ra mà quăng xuống đất



# liều một năm châu



## HỘI-NGHỊ STRESA

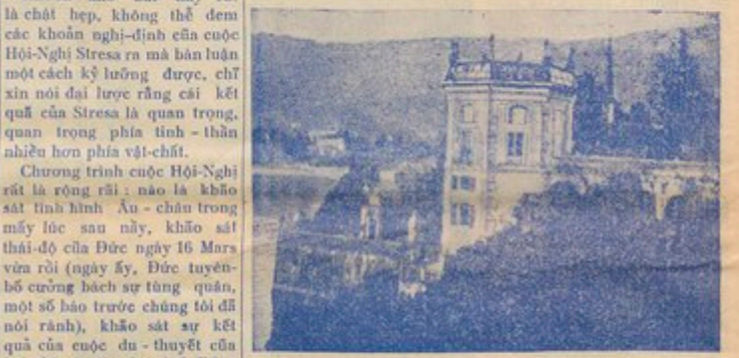
Ngày 16 Octobre 1925, bốn nước Pháp, Anh, Đức Ý, hội nhau tại Locarno. Chín năm rưỡi dài đằng đằng, ngày 11 Avril 1935, ba nước Anh, Pháp và Ý hội nhau tại Stresa (Ý), cách nhau có 40 cây số! Chuyện trước các vị đại-biểu của Đông-minh vui lòng ký tên trong tờ hôn-nghị mà «loại» hai chữ «chiến tranh» ra khỏi vòng giao-thiệp quốc-tế bao nhiêu, thì chuyện này họ lại hội nhau mà «sợ chiến tranh» vì Đức-quốc hội ước cũng bấy nhiêu! Cái mừng ngày trước sánh với cái sợ ngày nay là vầy!

Khôn khổ bài này rất là chật hẹp, không thể đem các khoản nghị-định của cuộc Hội-Nghị Stresa ra mà bản luận một cách kỹ lưỡng được, chỉ xin nói đại lược rằng cái kết quả của Stresa là quan trọng, quan trọng phía tinh thần nhiều hơn phía vật-chất.

Chương trình cuộc Hội-Nghị rất là rộng rãi: nao là khảo sát tình hình Âu - châu trong mấy lúc sau này, khảo sát thái độ của Đức ngày 16 Mars vãn rồi (ngày ấy, Đức tuyên-bố cương bách sự tưng quân, một số báo trước chúng tôi đã nói rành), khảo sát sự kết quả của cuộc du - thuyết của hai nhà ngoại - giao Anh Eden và Simon ở các đô thành Paris, Berlin, Rome Varsovie (Ba-lan), Prague (Tư-lạp-phu), Cracovie, (Tiệp-Khắc) và Moscou (Nga).

Trước hết đại-biểu Anh và Ý tuyên-bố biểu đồng tình với Pháp gởi cho Hội Quốc-Liên một tờ thông tư phần khẳng thái độ của Đức.

Tuy vậy, trong các vấn-đề quốc - tế có quan hệ tới sự hòa-bình ba nước Anh, Ý, Pháp cũng vẫn thương - thuyết với Đức và kể có Đức luôn luôn. Sự đó cũng là mâu thuẫn thật nhưng vì đại-biểu Anh ngờ ý không muốn «dứt vat» với Đức quá cho nên đại-biểu của Pháp-Ý phải chịu theo.



Bên bờ cũ-lao Isola Bella, chung quanh có vườn hoa bao bọc, đây này là chỗ đại-biểu Anh, Ý, Pháp hội nghị vừa rồi

chỉ có được 60% số nghị viên mà khiến họ phải thất vọng về cùng. Cái kết quả đó rất có quan hệ về quốc tế vì nó làm cho Hitler khó mà chiếm đoạt quyền bính ở Dantzig về nói thì nó lại chỉ cho ta thấy rằng phe nghịch với Quốc xã cũng vẫn còn mạnh. Chờ chỉ nước Ba-lan phần kháng kịch liệt thì cái kết quả còn dơoi số đó nữa, nhưng mấy lúc sau này Ba-Lan coi mới thuận với Đức nên lấy làm lãnh đạm trong vụ tuyên cử vừa rồi để cho Đức làm gì mặc ý.

4) Về sự «tài binh» hội-nghị lấy làm tiếc mà không thể thực hành theo ý muốn vì Đức bội ước đã làm cho dự luận thế giới không tới, đoán

## MỘT ĐOẠN LỊCH SỬ NƯỚC TÀU

Thị tổ nhà Thanh là vua Thuần-Trị đẹp được nhà Minh hồi năm 1644, truyền ngôi tại cho con cháu, đến đời vua Tuyên-Thống được 12 người cộng 267 năm mới mất nước.

Tuyên-Thống là con của Thuần-thần-Vương, cháu của vua Quang-Trị, năm 1908 được bà Từ hậu đem lên làm Đông-cung. Qua ngày 14 tháng



Vua Khang-Dức (29 tuổi) và Hoàng-hậu (26 tuổi)

mười một năm 1908, vua Quang - Trị thăng hà, phong văn rắng ngài bị thuốc độc mà thác vì bà Từ-hậu lúc ấy bệnh nghè nhắm mình không sống nên muốn giết ngài cho chết trước đi. Bữa 14 ấy, bà bị mưu xam đến chữa mới tỉnh lại, cho đòi vua vào bên giường rồi tra thuốc độc vô cho chết, rồi giâm phải không thấy ra về cùng vua mà phát-tang. Qua bữa sau, 3 giờ chiều Bà lột hơi. Vua Quang-Trị có để lại một cái mật chiếu biểu phải đem đầu Viên-thế-Khải là người làm cho Ngài bị nhiều điều khổ sở. Số là trước kia, vua thấy bà Từ Hậu chuyên quyền thái quá mới viết mật chiếu phết bà Từ-Hậu giao cho Viên thị hành. Viên thị không thi hành mà lại đem chiếu ấy đưa lại Từ-Hậu làm cho vua phải bị dấy trong một cái cớ lo phía bắc thành Bắc kinh và bị bà Từ Hậu coi như cứu địch, mong lòng hiểm hại Ngài luôn luôn.

Lên ngôi mới có ba tuổi Phủ-Nghị lấy niên hiệu là Tuyên-Thống. Thuần-thần-Vương, cha Ngài làm Nhiếp-chánh. Ông này không chém Viên-thế-Khải lúc ấy làm Viên-

### Việc bất bình giữa Ý-A

Việc bất bình giữa hai nước Ý-dại-lợi và A-ít-tây-ni-á (Abyssinie) trước kia bao này có nói rõ. Kỳ hội Quốc-liên rồi, các đại biểu Anh và Pháp răn hết sức giải huê cho hai bên, nhưng không có hiệu quả. Không có hiệu quả rồi đây phải có giặc chăng?



Lính Ý đóng trại ở Somalia

Ấy là một điều ai nấy đều lo sợ. Xin nhắc lại cho độc giả rõ hơn cuộc lộn xộn một lúc về trước, Ý đã có gởi 2 sư đoàn qua thuộc địa Somalia mà chưa trở về. Ý đã phỏng hỏi: làm toàn quyền đất Tripolitaine thì có quan thông-chế Balbo, còn làm tổng-ủy-viên của Chánh-Phủ một ủy đã có quan sát Di Bono là một người rất lịch duyệt về những việc Phi-Châu.

Nói về mặt quốc-tế, tình như liệt-cường không có nước nào thích với vua và bọn qui phái Mãn-châu được làm một chức quan gì trong triều. Bọn cách mạng thấy thế vua đã yêu nên càng làm dữ hơn nữa.

Viên-thế-Khải ở cửa giữ, khéo điều đình và mua lòng hết hai phía: Vua và dân. Bọn Quốc-dân-dăng lần lần tổ chức có trật tự. Ngũ-dinh Phung, cựu sứ-thần ở Huế-kỳ là người thay mặt cho dân. Mười hai lính lấy được của nhà Thanh đều cử mỗi tỉnh một người thay mặt, nhóm nhau tại Thượng-Hải. Ngày 2 tháng chạp, Quốc-Hội đình lấy Nam-Kinh làm kinh-đô, và tuyên bố Hiến-Pháp tạm thời.

Ngày 30 tháng chạp, Tôn Văn ở Mỹ về được tôn làm Tổng-thống. Lê-nguyên-Hồng phó tổng thống. Bọn Cách-mạng lại lập lên một toạ Nội-các và lấy cờ ngũ sắc làm hiệu nước.

Ở Bắc-Kinh, Viên chẳng những chẳng khuyến khích và bảo trợ cho triều đình lại còn đốc xúi Vua dổi về Nhiệt-Hà mà lánh nạn.

Viên lại sai Đường-thiệu-Nghị sang Thượng-Hải mới tuyên-thuyết với Ngũ-dinh Phung-Dương gởi về nhiều tờ báo cáo rất khẩn thiết làm

### Cuộc tuyên-cử ở Dantzig

Chắc độc giả đã rõ: tình Dantzig ở dọc theo mặt biển Baltique là ở dưới quyền kiểm soát của Hội Quốc-Liên để cho Ba-Lan có một nẻo ra



Xe của bọn quốc xã này đoàn đi cổ-động trong lúc bầu cử ở Dantzig

biển. Dân sự ở đó hết 95% là Đức. Lần này phe Quốc xã chiếm được vừa hơn phần nửa số nghị-viên ở phòng Chánh

họ có đủ đại đa số mà thay đổi hiến pháp và chế độ theo Quốc xã được. Không ngày 7 Avril rồi thôi họ

nhận người ngoại quốc. Không biết trong lòng ra thế nào, chứ bề ngoài vua Á coi bộ muốn huê luôn luôn chờ không muốn đánh chút nào!

Đường như vua Á muốn dục huyên cầu mưu để nhờ Anh, hay là Pháp can thiệp cứu giúp mình thì phải, vì năm 1906, hai nước này và Ý có ký điều ước với Á, chịu đảm bảo cuộc độc lập của Á. Nhưng mới tuần rồi đây, ở tại Thượng Nghị Viện Ý, Mussolini đã tuyên bố rằng hoàng đế không ai biết rõ việc Ý hơn Ý được; nghĩa là Ý không chịu cho ai can thiệp chính. Như thế, Anh, Pháp sẽ ăn làm sao? nói làm sao?

X. Y. Z.

Hừ! Hừ! Toàn là nhờ lời hứa mà Viên tỏ ra là một tay chính trị đại tài. Nghe hứa! Vì nghe hứa mà nhà Thanh mất ngôi, mất một cách không đáng mất, có lẽ vì sự uất ức bất công ấy mà Viên-thế-Khải sau rồi không hưởng được vinh hoa, đến nay Tuyên Thống lại được làm Mãn-châu tin ấy, Quốc Hội nhóm lại ở Nam-Kinh. Tôn-Văn mới tuyên bố rằng ông nhường chức Tổng-thống cho Viên-thế-Khải. Họ Viên mới được cử làm Tổng-Thống, một phía được bọn cách mạng bảo trợ, một phía lại được lòng vua Thanh vì ông ta đối với vua rằng nhân chức là để cho tạm yên, về sau sẽ giúp nhà Thanh mà khỏi phục người vua sai. Ngoại-quốc cũng vui nhận cho Viên lên cầm vận mạng cho nước Tàu vì Viên hứa sẽ làm cho họ không mất quyền lợi.

MỸ - NAM,  
Thơ từ và bài vở xin gởi cho bản báo chủ nhiệm:  
M. PHAN-VĂN-THIỆT

P. V. T.

Nghĩ tới đó rồi trí rối tợ tợ  
vò, nàng ngồi chống tay  
nơi cằm, mà suy đi nghĩ lại :

— Chồng mình không lẽ có  
bụng vậy đâu ! Bấy lâu nay  
chồng mình đối với mình như  
bát nước dầy, mình cũng dư  
hiều. Lẽ nào ngày nay, chồng  
mình thấy giàu phú khó không  
nghĩ đến đạo tào khan sao ?  
Chứng dối đâu ! Đàn ông bấy  
giờ khó tin lắm. Hễ họ thương  
thời quá, còn hết thương thì  
họ muốn giết lia, không ai nói  
được ! Chớ chi mình làm đều  
gì quấy, thì cho phải đi. Cái  
này khi không mà đất bằng  
sống dầy, ai ruột gan nào chịu  
nổi. Oan mình mình biết, ai  
rõ thấu việc mình. Hay là cái  
đời của mình đến chừng này  
phải mang lời chằng phải ?  
Lam thân đàn bà con gái, bị  
tiếng đời dị-nghị, không trọn  
chữ từng, thà chôn cái tên, lấp  
cái tuổi cho rồi, còn tốt hơn  
là sống mà chịu tiếng thị - phi  
đam-tiểu ! Kim - Vân nói tới  
đấy khóc mũi, một lát nàng  
lấy con dao đi ấn trâu, cầm  
tay đưa vào cổ nói và khóc :  
« Minh ơi ! Tôi không đủ đức  
làm cho mình an vui, vậy tôi  
hủy cái thân này, kéo dể cho  
mình trãi tai gai mắt ! » Nói  
rồi nàng đưa con dao tình  
xiết cổ dặng có chết, nhưng  
đưa vô rồi lấy ra liền mà khóc  
mướt :

— Trời ơi ! May thôi chút  
nữa mình đã bỏ con lại rồi.  
Mình lủi cái thân mình thì yén  
song còn một chút con thơ,  
mình nở nào bỏ nó cho đành  
được. Phải chi nó khôn lớn  
rồi, chẳng nói làm chi. Ngặt  
nó còn khờ dại, ăn chưa no lo  
chưa đến, mình dể nó thân  
sơ thất sở, kẻ ăn hiếp lên,  
người ăn hiếp xuống, thì đâu  
mình có nhắm mắt đi rồi, cũng  
đau lòng nơi chính tuổi. Vậy  
thà mình ráng giả dạng làm  
vui, gát thâm lấp sâu, nuôi cho  
nó khôn lớn. Chừng đó mình  
cắt nghĩa nơi oan irt cho nó  
biết, kéo nó nghi nang cho  
mình không tốt, nên hồ thẹn  
hủy mình, rồi mình chết giờ  
nào chẳng dặng ! » Kim Vân  
nghĩ vậy rồi cho là phải, nên  
dể con dao xuống rồi tắt đèn  
đi nghỉ.

Vào buồng, Kim Vân khoát  
mùng thấy thằng Sừ nằm giữa  
ngủ, liền cúi xuống hun nó  
một cái nói : « Vì con mà má  
sống gương dầy con có biết  
hôn con ! » Thấy thằng Sừ ngủ  
mê không hay, nàng bèn nằm  
xuống tình làm ngơ dặng ngủ  
cho yên. Nhưng chẳng biết  
tại làm sao, mà nó bắt nhớ  
chuyện này nỗi nọ, nên không  
an giấc. Nằm lẳng qua trở lại  
hoài, đến đầu canh ba thiệt  
mòm nàng ngủ mới được...

Ngày sau Kim Vân tỉnh dể  
về thuật những việc mình lại



(Tiếp theo)

cho mẹ nghe, rồi chờ dể đạt  
về ở chung, cho khỏi tốn tiền  
phổ xá và bồi bếp. Tánh nàng  
sốt sáng nhâm lệ, hễ tình thì  
làm, chớ không chịu dể tri  
huôn như người ta, uén nội  
ngày ấy nàng trả tiền phố, và  
cho sáu Ớt thôi rồi dọn đồ về  
nhà mẹ ruột mà ở.

Bấy giờ ai cũng dị-nghị cho  
nàng Kim Vân mất trinh mất  
tiết, nên thầy Hồ-thiên-Lịch  
mới bỏ xứ mà đi, chớ không  
có ngờ nỗi oan khúc của nàng  
là dường nào...

Bà Cai thị Chi là một  
người vui vẻ, mà nay

bà thấy tình cảnh con cháu  
mình như vậy, thì đầu đầu và  
chím bĩm. Có lúc bà nhìn con  
ngó cháu, đau lòng ứa nước  
mắt.

Một đêm kia, trời mưa rĩ  
rả. Bà Cai-thị-Chi ngồi ngoáy  
trầu ăn, thấy Kim-Vân ngồi  
nhíp quần áo. Còn thằng Sừ  
thì ngồi xờ rờ một bên, thò  
thẻ hỏi bà nó liền miệng.

Thấy vậy bà quá động lòng  
nên thở ra mà nói với Kim-  
Vân :

— Này con, làm sao con  
cũng phải tìm đến mặt chồng  
con dặng hỏi coi vì đâu mà  
ra cơ sự ? Chớ việc này không  
làm mà chịu thì tức lắm. Còn  
như thật nó hết thương con,  
thì nó nói dứt một lời đi. Kéo  
dể mang tiếng mang tâm, ai  
mà chịu nổi ! Con không  
có tiền đi thì lấy của má dầy  
đi ! Việc có can hệ đến danh  
giá nhà mình không thể sợ  
tốn hao mà bỏ qua được !

Kim-Vân lau nước mắt đáp  
bộ bạo-rằng : « Con cũng muốn  
tìm đến nơi, dặng hỏi duyên  
do cho biết. Chỉ sợ ở nhà  
con nó không nhìn đến con,  
thì khổ cho con biết chừng  
nào ! »

Bà Cai thị-Chi lấy khăn lau  
nước mắt. Đoạn nghĩ ngợi  
giây lâu rồi mới nói : « Không  
lẽ nó là người có ăn học, mà  
nhân-tâm, đến dỗi xô đuổi  
con sao ! Con hãy nghe lời má,

lên trên có bề gì má chịu cho.  
Má năm đêm, mà nghĩ không  
lẽ, nó dỗi lên trên gặp vợ  
khác giàu có hơn con, rồi nó  
bày điều nói xấu cho con dặng  
bỏ. Việc này các cô người  
nào ghét con, rồi kiếm chuyện  
nói xấu cho con, dặng phá  
hư gia cang con thì phải.

Thằng Sừ xen vô nói : « Đi  
lên ba má ! Ngoại biểu má  
không đi, ngoại giàu như  
nội vậy, thì khó lòng đa. »  
Nghe con nói Kim-Vân bèn  
nhứt định :

— Để mai má dẫn con đi !  
Bề nào má cũng tìm đến giáp  
mặt ba con, chớ không đi sao  
được !

— Sướng rồi ! Mai dầy lên  
ba. Chắc ba may áo tốt cho  
con bạn ! — Má ! má ! con  
thấy thằng Vui nó mặc áo  
bông tốt quá, dể con lên trên  
con o ba, con biểu ba mua  
vải đó, may con bạn về khoe  
với ngoại ! »

Qua ngày sau, cơn nước  
xong, Kim - Vân sắp quần áo  
vào hoa-li rồi nói với mẹ  
dặng đi.

Bà Cai thị - Chi lấy mười  
đồng bạc đưa Kim-Vân dặng  
lầm lộ phí.

(Còn tiếp)

Đọc TÂN-VÂN phải  
so sánh nó với các  
báo khác.

XX. - CỎ ĐỘC THÀNH TINH

Mỹ-huý-mãng là một loài  
cỏ độc, nó mọc tràn  
lan ra như giấy sắn, sắc nó  
tía giống như sắc trái đậu ván,  
ai rui ăn nhâm, phải chết tức  
thời.

Người chết đó liền trở nên  
con ma thủy-mãng.

Tục truyền rằng con ma ấy  
không được luân hồi chuyển  
kiếp, tất lại có kẻ khác trùng  
độc đó mà chết, dể thay thế  
cho con ma trước mới thoát  
đi chuyển kiếp được thôi.

Vì đó mà dãi theo một dộc  
sông Đào-hao ở đất Sở, có thứ  
ma này nhiều hơn hết.

Phong tục người Sở, những  
người sanh dể cùng một năm,  
ấy là bạn đồng niên với nhau,  
tìm kiếm nhau mà làm quen,  
xưng hô là *canh huynh*, *canh  
đệ*; còn con cháu thì kêu bực  
trên là *canh bá*, ấy là thói quen  
từ xưa như thế. (1)

Có chàng họ Chúc, đi  
kiếm một bạn đồng  
niên kia dể thăm chơi. Chàng  
đi giữa đường khát nước quá,  
muốn kiếm nước uống. Chợt  
thấy ở bên đường có một mu  
già lập quán thì nước cho  
hành khách, chàng liền ghé  
vô.

Mu già mời vô trong quán,  
bung nước ra dãi, rất là ân  
cần. Chúc ngồi nước có mùi  
lạ, không giống mùi trà nào

(1) Canh huynh. Canh đệ, Canh  
bá. Canh nghĩa là tuổi, người ta  
thường gọi những người đồng tuổi  
với mình là bạn đồng canh cũng  
như đồng niên vậy.

# Liều trai chi đi

QUÁN-CHI dịch

SỐ 33

hết, nên bưng lên rồi đặt  
xuống rồi bỏ đi ra, chớ không  
dám uống. Mu già vội vàng  
cầm giữ và kêu :

Mam nương đâu, bưng  
một chén trà thiệt  
ngon ra mời qui - khách dầy.

Một lát có cô thiếu - nữ từ  
phía sau quán, bưng chén trà  
đi ra ; người lối chừng 14, 15  
tuổi, nhan-sắc tuyệt đẹp, tay  
có đeo vòng mang nhân, lấp  
lánh chói ngời. Chúc ta tiếp  
lấy chén trà ở tay cô đưa mời  
mà mẹ hôn ; ngửi mùi trà  
thơm phức, không có trà nào  
sánh kịp, nên chỉ uống hết  
chén đó rồi chẳng còn xin  
chén khác uống nữa.

Thừa cơ mu già đi ra ngoài,  
Chúc chơi giỡn nắm tay cô  
thiếu-nữ, tháo một chiếc nhân  
của nàng ra. Nàng thẹn thua  
đỏ mặt tía tai, miệng cười  
chuôm chim. Chúc càng mê  
man ; hỏi nhỏ nàng nhà cửa  
ở đâu Nàng nói :

— Lối câu lại, em còn ở  
đây.

Chúc xin một nắm lá trà và  
bỏ chiếc nhân của nàng vô  
trong túi mình rồi đi.

Đến nhà người bạn đồng  
niên bỗng phát ra đau bụng,  
nghĩ chắc tự trà kia mà ra,  
bèn nói thiệt với bạn.

Bạn hoảng hồn nói :

— Thôi nguy anh rồi ! ấy  
là con ma Thủy-mãng đó. Ông

già tôi ngày trước chết vì tay  
nó ! Chứng này không thể nào  
cứu được, biết làm cách nào  
bây giờ ?

Chúc nghe qua sợ quỳnh,  
lấy nắm lá trà đã xin được  
hỏi nảy ra xem lại, thì chính  
là cỏ thủy-mãng không sai. Lại  
đưa ra chiếc nhân, và nói  
hình trạng của cô thiếu nữ  
cho bạn nghe ; người bạn suy  
nghĩ và nói :

— Đó là Khẩu Tam-nương.

Chúc nhớ đúng tên mu già  
đã kêu, hỏi bạn tại sao mà  
biết ; bạn đáp :

— Xóm Nam-thôn có con gái  
nhà giàu họ Khẩu, vốn nổi  
tiếng mỹ nơn, vài năm trước  
cô ta ăn nhâm thủy-mãng mà  
chết, chắc là trở nên con quái  
đó. Có kẻ nói rằng nếu biết  
được tên họ con ma rõ ràng,  
lại nhà nó xin cái dầy quần  
của nó, sắc lấy nước mà uống  
thì vô sự.

Người bạn từ tế quá mau  
mau tới nhà họ Khẩu kể rõ sự  
tình nguy cấp của Chúc và quý  
dài năn nĩ xin một miếng dầy  
quần của cô Tam-nương đem  
về cho Chúc uống.

Nhưng họ Khẩu suy nghĩ  
thằng cha kia sắp chết dể  
thay thế cho hồn con gái  
được siêu thoát, thì đại gì lại  
cứu nó ; thành ra Khẩu không  
chịu cho.

Người bạn tức giận trở về  
nói cho Chúc hay, Chúc cũng  
nghĩ rằng trừ rửa họ Khẩu  
thậm tệ, rửa Khẩu và nói căn  
rắn :

— Tôi chết, tôi sẽ không  
cho con gái nó được thoát hồn  
chuyển kiếp đâu.

Đoạn, người bạn phải sai  
gia-dình công Chúc về nhà,  
về gần tới cửa thì Chúc tắt  
nghĩ.

Bà mẹ vật và khóc than, rất  
là thâm thiết.

Chúc có dể lai một đứa con  
trai, mới vừa dầy năm. Chị vợ  
ở góa thủ tiết không dặng,  
cách nửa năm bỏ con đi lấy  
chồng khác.

Ở nhà chỉ có một bà già  
chăn nuôi cháu dại, khó nhọc  
chẳng kham, sớm tối bà kêu  
gào khóc lóc luôn luôn.

Một bữa kia, bà đương âm  
cháu ngồi trong nhà mà khóc,  
thình lình Chúc bước vô. Bà  
giật mình hoảng vía, gát nước  
mắt hỏi con đã chết rồi sao  
còn trở về được ; Chúc nói :

— Con ở dưới đất nghe má  
khóc lóc tối ngày, làm con  
đau lòng xót ruột quá, không  
thể chịu nổi, nên con trở lên  
về nhà dể sớm tối hầu hạ má  
đấy. Con tuy chết, nhưng cũng  
đã cưới vợ ; con cùng giắt nó  
về giúp đỡ công việc cho má,  
xin má đừng khóc thương nữa.

— Vợ con là ai ?

— Lão họ Khẩu đành đoạn  
dể cho con chết, con lấy làm  
cảm tức lắm. Sau khi chết rồi,  
con muốn đi tìm kiếm Tam-  
nương mà không biết nàng ở  
đâu. May sao gần đây gặp gỡ  
một vị canh bá, ông mới chỉ  
chỗ cho con. Con tới nơi, thì  
Tam-nương đã đi đầu-sanh vào  
nhà quan thị-lang họ Nhiệm ;  
con rượt theo kịp, bắt nàng  
trở lại. Giờ nàng thành ra vợ  
con. Hai vợ chồng con thương  
yêu nhau, thành ra không  
cực khổ gì mấy chút.

Một lát, có người con gái  
ở ngoài cửa đi vào,  
sắc đẹp và xiêm áo rực rỡ  
lắm. Nàng vô quý lay bà mẹ.  
Chúc nói :

— Thừa má, Khẩu Tam nương  
vợ của con đây ; tuy vợ chồng  
con giờ chẳng phải là người  
sống nữa nhưng mẹ cứ coi  
như người sống, dể cho khuây  
khỏa nỗi lòng.

Chàng liền sai Tam-nương  
ra tay làm việc trong nhà.  
Nàng không quen làm công  
việc nọ kia, chớ cách hiểu  
kính thờ phụng bà mẹ chồng,  
thì ai thấy cũng thương.

Nàng xin mẹ nói cho gia-  
quyển nàng hay ; ý  
Chúc còn tức giận họ Khẩu,  
nên bần dưng cho hay gì cả.  
Song bà mẹ chịu lòng con  
dầu, rồi lại bà cũng sai người  
thông tin học chuyện cho nhà  
họ Khẩu hay.

(Còn tiếp)

Vấn thuốc và đốt xong trao ông Ba, ông kéo vãi hơi rồi vuốt râu như dọn miệng :

- Tôi bảo cho cậu biết nhà, cậu mực chẳng có bao giờ có nuôi thịt, cá gì cả, người ta chỉ làm mỗi giã mà lừa nó thôi. Người ta nhờ lông non của vịt, vì lông vịt mới trắng, cốt lại một chòm, không lớn lắm, rồi cũng tra vào cần câu như thường. Người ta kéo khẽ khẽ chòm lông vịt trên mặt nước, lúc bấy giờ con mực nó thấy trắng tưởng là mồi ăn được bèn bấu theo. Lúc mình đã trông thấy chúng nó bấu được vãi con thì mình lấy cái vợt mà chặn sau đít nó vì giống mực hề nghe động dấy thì tức thì lui chạy, chớ không bao giờ chạy tới. Bởi thế nên chặn sau đít nó, nó lui lại thì liền bị sa vào vợt.

- Thế tự này đến giờ cụ và anh Chánh câu được bao nhiêu con ?

- Trong cái rộng đấy, cậu đến xem.

Nhưng tôi chưa kịp xem thì ông Ba lại khẽ động vai tôi, bảo :

- Này ! cậu giúp hộ tôi, vào bảo con Ngọc bắt cá ấy nẫu cháo chấp nữa chúng mình ăn.

Cô Ngọc, một cô gái ngây thơ, con cả của ông Ba. Cô, tôi vẫn không biết chắc, hay nữa là không đoán được, bao nhiêu tuổi, nhưng đều tôi tin chắc chắn là cô chưa có chồng. Cô Ngọc với tôi tuy trông thấy mặt nhau thường ngày ở bãi bể, nhưng tôi chưa hề khi nào có tiếp chuyện với cô, thế mà tối hôm nay ông Ba lại bảo tôi vào bảo cô Ngọc như thế, thật tôi rất ngại ngùng, ngại nhất là chỉ có một mình cô trong mũi thuyền thôi, cái thằng bé «toi» trường, tên thằng Cu, lại đang ngủ khoanh trước mũi thuyền. Nhưng thế, tôi cũng vẫn tự nhiên giã như thân thuộc nhau lắm để cho Ngọc đứng hải hùng, tôi vừa huýt sáo miệng vừa đi vào mũi :

- Này cô Ngọc ơi...

- Ông gọi tôi ?

- Vàng, cụ bảo tôi vào bảo cô bắt cá ấy nẫu cháo cho cụ ăn.

May ra cô Ngọc không hải hùng theo ý tôi tưởng, cô cũng vẫn cho nữ một nụ cười :

- Thế thầy tôi đâu không vào lại nhờ ông vào hộ.

- Cụ cả và anh Chánh mắc bận câu mực.

Ngọc gom lại những đồ may vào một cái rổ, những đồ may ấy là những cái quần và áo vải nâu cũ rách và lỗ chỗ bằng những miếng vải khác màu, rồi Ngọc cầm đèn ra sau đốt lửa....

Tôi đến cho ông Ba biết rằng cô Ngọc đã sửa soạn nẫu cháo, rồi tôi cũng theo cô ra sau nhen lửa, hay vo hồ nôi gạo.

Nhưng Ngọc vẫn kêu vang:

- Trời ơi ! đàn ông con trai gì lại đi nhen lửa vo gạo thế kia, ai đời lại có thể.

# TRUNG = KỶ

## SÔNG TRÊN SÔNG BÈ

Phóng sự của Bút-Sơn

Tôi cho cây củi vào lò, nhìn Ngọc :

- Vàng, ai đời lại có thể, nhưng bây giờ lại có, thì hẳn là qui lắm, vậy có cứ để mặc tôi nhen, thử xem thế nào.



Cảnh bến đò ở Huế

- Thôi... ông cứ để tôi nhen cho.

- Nhưng lửa đã cháy rồi kia.....

Bắt nồi gạo lên lò, Ngọc hí hục thổi... những than củi nổ lớp lớp bắn tung tóe ra những tàn lửa xem như ngọn pháo bông,

Bỗng có tiếng ông Ba gọi tôi ra xem ông kéo lưới. Ông Ba và anh Chánh hai người gần hết sức lần phần lưới lên thuyền, thấy thế tôi cũng tiếp vào Ông Ba vừa kéo vừa bảo tôi :

- Cậu nghe chưa, cá nó vùng vẫy rung động cả tay lưới.

Mà thật thế, tôi kéo lên nghe dường như có ai tri lại ở dưới và giật mạnh. Một con cá to lên tới mặt nước vùng vẫy đập đùng đánh nước văng ra tứ tung, phơi mình trắng như bạc, dưới ánh trăng xem rõ càng đẹp. Cả mọi người đều có vẻ vui mừng...

Chúng tôi kéo hết cả tay lưới lên xong, bấy giờ mới cùng nhau gỡ cá. Có nhiều con cá thật to, dài những một thước tây và mập béo, vây trắng chói lọi như có bao nhiêu lớp bạc. Những con cá to ấy, như cùng hện nhau, con nào cũng vùng vẫy làm nước văng ước cả người chúng tôi, và phải cố hết sức mới dè nó được mà lần gỡ. Có những con cá lạ lùng mà tôi chưa hề trông thấy bao giờ, hỏi ông Ba thì ông kể chẳng biết bao nhiêu tên, mỗi con đều có một tên riêng cả.

Gỡ cá ở lưới xong, ông Ba bỏ chúng nó vào một cái rộng rồi cột vào be thuyền, Một nửa thùng xuống nước, còn lưới thì cũng giăng lại như trước.

Chiếc thuyền bỗng lay động mạnh, ông Ba hấp tấp đến thăm từ giây thứ ba ; ông Ba có vẻ rợn rợn, gọi nhanh anh Chánh và tôi đến kéo hộ ông con cá mắt câu. Chắc hẳn là cá to lắm nên một mình ông Ba không thể kéo lên nổi.

Cố hết sức, ba chúng tôi kéo

lên, con cá vùng một cái thật mạnh làm cho chúng tôi phải buông giây câu. Mà mấy lược như thế, ông Ba đã phải dặn chúng tôi nên cẩn thận, không thể nó vùng mạnh quá mà trượt chơn đưa mình xuống bể thì nguy. Lần này là lần thứ năm, chúng tôi đem hết cả sức lực : một chân đạp vào be thuyền, mình hạ xuống ghi chặt lấy sợi giây, sợi giây gai to bằng ngón tay cái, kéo lên lên. Trời gió tạnh, thế mà cả ba chúng tôi cả mình đều toát mồ hôi, nhưng toát mồ hôi chúng tôi chẳng sợ, chỉ sợ đứt dây mà sây con cá to, thế nên chúng tôi không dám kéo mãi, mỗi lúc nó vùng vẫy thật mạnh thì chúng tôi lại ngưng không kéo nữa để cho nó nằm yên rồi mới bắt đầu kéo lại.

Chỉ vì thế mà ngót giờ chúng tôi mới đem nó lên được tới mặt nước. Nhưng bây giờ lại nguy hơn nữa, con cá dưới ta có những hai thước bề ngang hết sức vùng vẫy chống cự với ba chúng tôi, đập nước nghe ầm ầm, sóng giẫy khiến cho chiếc thuyền phải lắc và hơi nghiêng về một bên. Ông Ba liền bảo cần thận cột vào một cây trụ gần đó, rồi ông đi lấy một cây chia ba nhọn và bèn đến, đem hết thần lực đâm xuống rất mạnh ngay mình con cá. Bị thương đau nó càng vùng vẫy mạnh hơn nữa, nhưng đến ngọn đâm thứ tám, chín, mười thì sự vùng vẫy đã giảm dần, rồi đến mười ngọn đâm sau cùng, nó mới nằm yên, hàn phục.

Kéo xong con cá lên chúng tôi, nhất là tôi, đã mệt như, nằm duỗi ra trên ván thuyền mà thở;....

... Bấy giờ đêm đã khuya nhiều, chiếc đồng hồ tay của tôi đã chỉ một giờ hơn. Ông Ba và anh Chánh chỉ còn câu thêm vài con mực nữa rồi kéo lưới lên nghỉ, vì ngày mai ông còn phải đánh cá nữa ; vả lại hôm nay cá cũng được khá nhiều rồi.

Ông Ba kéo lưới lên bắt cá xong xuôi ông mới gát lưới lên một cây tre dài để cho khô nước.

Dọn dẹp đầu đấy xong rồi chúng tôi mới ngồi lại ăn cháo, mâm cháo có Ngọc đã dọn sẵn từ lâu.

Ăn cháo xong, tôi với ông Ba trải chiếu trước mũi thuyền nằm nghỉ, ông Ba định đánh một giấc cho say để bù lại những giờ đã làm mệt, còn anh Chánh thì vào mũi vừa đặt lưng là đã ngáy ro ro.

Chúng tôi định ngủ, nhưng chẳng hiểu sao không thể ngủ được. Ông Ba, có lẽ bận nghĩ đến cuộc buôn bán lời lỗ ngày mai, hay là tuổi già cũng biếng ngủ nên ông lại thao thức đốt tàn điếu thuốc này lại mỗi qua điếu nọ. Còn tôi vì cảnh đẹp mê hồn làm cho tôi say ngắm mà không thêm đến ngủ nữa.

...Gió bể vẫn thổi không ngừng, đưa những lớp sóng đến thay nhau đập vào be thuyền, đêm yêm lặng nghe rõ rõ từng tiếng sào sạt, và mỗi lúc cánh buồm lay động cạ nhau với trụ buồm đưa ra những tiếng kẹt kẹt của khóm tre già trước gió.



Cầu Gia-Hội ở Huế

Thình thoảng một tiếng hát tự dưng xa, ta không còn rõ là nơi nào, đưa đến nghe nào nuốt làm sao, nếu ta có phúc được nghe trọn bài sung sướng biết mấy, nhưng không, ta chỉ nghe, thình thoảng, một vài tiếng thôi.

Vài tiếng ấy ta chỉ nghe mờ mờ cái giọng, còn lời hát ra sao, dường như xa quá mà không thể đi đến tai ta rõ rạch được.

Bỗng ông Ba buông một hơi thở ra nhồm giầy, tôi quay mình lại, ông nhìn tôi mỉm cười :

- Cậu ngủ à ?

- Thưa không ạ, này giờ tôi nằm lắng nghe họ hát.

-Ồ hay ! phải tôi biết cậu không ngủ thì này giờ mình nói chuyện chơi có đỡ buồn không ! Nằm mãi mà không ngủ được sanh chán.

Rồi ông cột lại chiếc khăn xéo lên đầu, mở đi da đựng thuốc, mời tôi hút.

Tôi nhồm giầy :

- Vàng, cám ơn cụ.

Rồi tôi bắt sang chuyện :

- Cụ ! mấy giờ cụ mới cho thuyền về.

- Chỉ độ nửa giờ nữa, vì còn chờ các thuyền kia.

- Nếu họ cứ ở đánh tới sáng cụ cũng ở chờ sao ?

- Nào có đánh tới sáng, họ cũng biết gần giờ về chớ. Nhưng chờ là chờ họ dọn đồ đạc lại xong đã.

- Thế mỗi chiếc ghe họ đều có đồng hồ cả ?

Phân ít, còn bao nhiêu họ chỉ xem sao cây, dấy cậu trông, sao cây đã lặng hẳn về một bên nghĩa là đã hơn hai giờ rồi.

- Mà cụ này, làm cái nghề mệt nhọc như vậy mà có khá tiền không cụ nhỉ ?

- Chẳng khá mấy, hôm nào chỉ đủ tiêu hôm nấy. Hôm nào có ăn lắm, nghĩa là được cá khá nhiều, thì hôm ấy được chừng mười đồng, còn thường thì chỉ bốn năm đồng thôi.

- Thế sao cụ không tìm nghề gì khá tiền mà làm có hơn không ?

- Nghề nào nữa ? Cậu nghĩ, từ thuở bé đến lớn chỉ theo ông cha mà làm nghề này thì làm sao biết được nghề nào khác nữa chớ ! Nhưng, cậu ạ, nghề của tổ-phụ ta truyền lại, thôi thì ta cứ nối theo mà làm, vả lại nghề này tuy cực chớ cũng được thông thả lắm, mình tự làm chủ mình, hôm nào có nhiều ăn nhiều, hôm nào có ít ăn ít, chớ làm nghề khác thì bị dưới quyền người, họ phân giai cấp chớ tớ thì phóng còn ai chịu được ? Cái thông thả nó đã quen tính rồi !

- Còn thuyền này cụ đóng lấy hay mua ?

- Tôi thuê người ta đóng chớ, nhưng tốn lắm kia ! Một chiếc thuyền thế này mất có trên 1 trăm bạc, rồi còn lưới, chài, thứ nọ thứ kia mất cũng đến 1 trăm bạc nữa. Có người sắm không nổi họ lại phải nhờ người bao thầu sắm cho, rồi mỗi tháng góp trả lại.

Cậu tưởng, có một chiếc thuyền vậy là dễ lắm sao ?

- Ở này cụ, đi đánh cá thế này có lúc nào bị bão mà chìm không cụ nhỉ ?

- Chẳng bao giờ, vì chúng tôi, đương đánh cá mà hề sắp có bão, thì đã biết trước, rồi lập tức đem thuyền đi ẩn vào trong các con sông.

Thế, đầu bão có to, thuyền chúng tôi cũng chỉ hư chút ít thôi chớ không đến phải bị chìm.

Bỗng một tiếng còi thổi, ông Ba quay nhìn về chỗ các thuyền đánh cá đậu. Những ngọn đèn khi này im lìm không đi, bấy giờ lại từ từ như trôi trên mặt nước, trôi về chỗ chúng tôi. Ông Ba liền vào mũi lấy còi thổi trả lời lại rồi đánh thức anh Chánh giầy sửa soạn cho ghe về.

Các chiếc thuyền kia đã về gần chúng tôi, tiếng chèo đập nước sào sạt đã nghe rõ rõ, thuyền chúng tôi từ từ đi...

...Yên lặng trong đêm khuya tịch mịch, đoàn thuyền thông thả rẽ nước đi về...

... Sào sạt tiếng chèo đập nước cùng với tiếng hát véo von của vài cô gái như ru người vào giấc mộng. Tôi té lạng người để tâm hồn cùng theo tiếng hát trôi đi vào cõi hư vô... lúc thuyền đã cập bến mà tôi cũng vẫn như còn say mộng...

- HẾT -

# Hãng BOY-LANDRY

17, Place du Théâtre -:- SAIGON

Phân cuộc ở Đông-Dương.

HANOI : 15, Boulevard Rollandes  
 HAIPHONG : 72, Boulevard Paul-Bert  
 PNOMPENH : 13, Quai Lagrandière  
 DALAT — THAKHET

## BÁN ĐỒ THỰC-PHẨM VÀ CÁC THỨ RƯỢU CHÁT

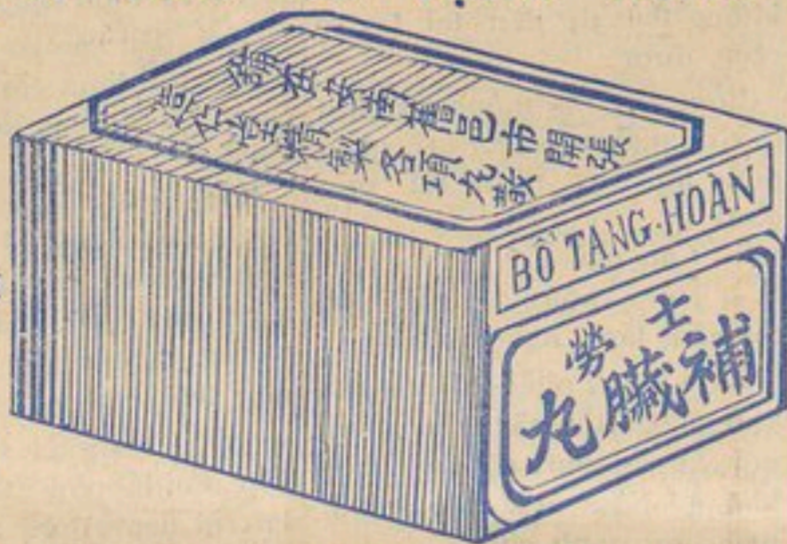
Đồ tốt — Giá rẻ — Gởi đi các nơi  
 Có mở cửa bán buổi sớm mai ngày chửa-nhứt

### Bồ lao đệ nhứt :

Gần kỳ thi các anh em học-sanh cần có thuốc bổ

Chất  
sâm  
nhung  
giao  
thực  
Y  
sanh  
Trương  
minh  
Y  
giám  
chế

丸臟補勞士  
 SỈ LAO BỔ TẠNG HOÀN



### Sỉ-lao bổ-tạng hoàn

Là : Thuốc bổ lao quý ông, quý thầy, cùng quý vị giáo-sư, qui học-sanh gây ốm. Bổ tinh-thần, dưỡng trí não, bổ phổi yếu, trừ lạc huyết bởi thận hư, Mộng-tĩnh cùng Di-tĩnh, đau lưng mỗi một vắn vắn. Hoặc già cả lớn tuổi hay mệt, nam phụ lão ấu lao đều dùng hay cả.

Mỗi hộp 12 hoàn giá 1\$00, 6 hộp giá 5\$00. Mandat gởi trước khỏi chịu cước phí. Có bản lãnh hóa giao ngân.

### của nhà thuốc "TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG"

Phổ tại Hố-côn mười mấy năm danh tiếng  
 Hiện nay ở tại số nhà 298, Rue Marché Goupil (Gia-dinh)

Thơ hoặc mandat đề : M. TRƯƠNG-MINH-Y  
 Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG — Gò-vấp (Giadinh)

4° Nhà đại-lý Nhơn-Hoàng N° 5-7-9, Amiral Courbet Saigon, hiệu Huỳnh-Trí N° 15, rue Ohier Phnom-Penh, M. Đồng góc chợ Saigon.

Mme NGUYỄN-VĂN-ĐIỀU tại chợ (Giadinh).

## TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Số 32 và 44, Đường Aviateur Garros -:- SAIGON  
 Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4<sup>e</sup> Année  
 DIRECTEURS DES ÉTUDES

M. Lê-bá-Cang

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanoi.  
 Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon.  
 Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khuong-Ninh (Lettres).

M. Hồ-văn-Ngà

Ancien élève de l'Ecole Centrale de Paris  
 Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khuong-Ninh (Sciences).

### Nhuận Đức Đường

Muốn hết thuốc thang thiết tối xin mời đến hết thuốc của tiệm Nhuận-Đức-Đường ở tại Clolon cũ đường Jardin số 87 ngan nhà giấy thép mới cất. Tiệm này có bảo chế đủ các thứ thuốc Bắc giá rẻ thuốc mới tốt nhứt hạng. Hết thuốc thang tốt thì người đau uống mau mạnh không giải đải nhiều thang.

Bên đường cũng có chế đủ các thứ Cao Đơn Hườn Tân chuyên trị bá chứng hay như thần, nhứt là cứu cấp đơn nhân con cá trị về chứng đau bụng, ỉa đàm ăn không tiêu ói và mửa uống vào thấy hết liền. Nói tóm lại : Hết thuốc thang của bên đường thì được tốt hơn hết ; còn cao đơn hườn tân cũng thiết hay và bên đường cũng có bán Sâm Nhung Huế Yến thiết tốt.

NHUẬN-ĐỨC-ĐƯỜNG

Cần cáo.

## Ecole GUILLERAULT

3h, Rue Frère-Guillerault — SAIGON

Trường mới cất lại, kiểu kim-thời, rất mát mẻ — Trường này sẽ vững bền luôn, là vì của M. Antoine Lê-cang-Đảm mua mà tạo lập lên. — Trường riêng cho các con Tây-lai và Annam dân Tây — Lễ luật buộc dùng tiếng Langsa rất nghiêm nhặc. (Parler français ou se taire).

LỚP THI SƠ-HỌC (Cours Supérieur)

Cách sắp đặc rất đàng hoàn.Bổn thầy dạy, mỗi thầy chuyên một môn. Mỗi đêm có dạy thêm Pháp văn và toán từ 7 giờ tới 9 giờ

HIỆU SAVON TRƯỚC NHỨT CỦA ANNAM LÀ

Savon

NGUYỄN-HỮU

3 Ngôi sao. — Nấu bằng hơi nước theo kiểu Marseille ; đúng 72 phần dầu, là tốt hơn hết thấy.

Huilerie et Savonnerie NGUYỄN-HỮU — Usines à vapeur à Cầu-nhiệm (Cantho) — Magasin à Cantho ville N° 39 Quai du Commerce.



### Nam-Miên...

VII (tiếp)

#### Người Hoa Lan giúp Annam

Người Âu-châu vào ở xứ Cao Man trước nhất là người Bồ-đào-Nha (Portugais). Kế đó mới có người Hoa-Lan đến. Giống dân mà chúng ta kêu dân Hoa-Lan lúc bây giờ ở xứ này cũng có lần máu Bồ-đào-Nha và Hoa Lan.

Người Bồ-đào-Nha theo đạo Thiên-chúa mà đến, vào lối năm 1553, lập nên họ Pnhéa-Lur (lúc sau ông Trương-vĩnh-Kỷ có lưu học tại trường này) Sĩ nói rằng lúc mới đến, vào châu vua, mấy ông cố đạo chỉ xin một khoảnh đất lớn, bằng tầm da trâu mà thôi. Được phép rồi mấy ông mới cất lều da trâu ấy ra làm giấy đo lấy một miếng đất thật lớn. Vua hay tin ấy, bất bình lắm nhưng vì lễ vua chúa không lẽ nói rồi lại nuốt lời phải cho ngay. Từ đó về sau người Cao Man kêu dân Âu-châu là giống dân ở xứ «tầm da trâu lại thành ra sorigiây».

Người Hoa - Lan đến cũng lâu rồi nhưng đến năm 1643 mới có sứ-thần của vua Hoa-Lan sai đến châu vua. Viên sứ-thần này là ông Rêgemortes chẳng may bị dân Cao-man giết đi. Phần nhiều binh lính dưới tàu cũng bị giết, tàu Hoa-Lan lui về nước. Vì vậy nên dân Hoa - Lan còn ở lại, nóng lòng chúng tộc, oán hận lắm, nhưng phải ăn nhịn chờ dịp trả thù. Sĩ nói rằng: mỗi lần Annam đến đánh Cao-man đều có Hoa-Lan ám trợ, nhưng không rõ ám trợ cách nào, người ám trợ là ai.

Nếu như chuyện này là chuyện thiệt thì người Hoa-Lan hữu công với Annam ta. Nhưng mà dường như dân mình kiêu cư ở đây không lấy gì là ưa dân Hoa-Lan, mà cũng không hiểu vì lẽ gì. Một điều khuyết điểm trong cách giao thiệp của mình chẳng?

#### Annam làm vua Cao Man

Năm 1674, thái tử Cao Man là Néac Tai (Nặc ông Đài theo sử Annam) đi xin binh tận nước Xiêm đem về đánh vua Cao Man là Néac - ông - Non (Nặc ông Non).

Nặc ông Non thân thiện với chúa Nguyễn, đánh không lại bỏ chạy sang dinh Thái Khang (Khánh-Hòa) cầu cứu. Lúc ấy chúa Nguyễn là Hiền - Vương, sai quan Cai-Cơ ở Nha-Trang là Nguyễn - đương - Lâm với ông Nguyễn - đình - Phái làm tham mưu đem binh chia làm hai đạo đánh Nặc ông Đài. Binh Annam hạ thành Saigon,

## TÌNH CẢNH CỦA CHỦ LÒ HẦM THAN VIỆT-KIỀU

Nghề làm than ở Nam-Vian day tay người Huê-kiều độc quyền cả. Chúng tôi muốn làm eo làm ngặt người mua thì giờ nào cũng dặng. Mà nếu có ai thấy chỗ hai ấy cho phần đông ra tranh thương với bọn họ lại bị bàn tay của liên đoàn họ bóp lại đến phá-sản, vì cái thế-lực của họ, vì những mảnh lời khôn khéo của bọn họ, mà từ xưa đến nay ở Cao-Mên nghề bán than có một người Việt-Kiêu nào hay người bản xứ nào dám ra đương cự để tranh mỗi lợi ấy cả. Mà dầu có thì trước sau gì cũng bị phá sản. Như phần đông các chủ lò hầm than đã biết ở Nam - Vang hay muốn nói ở Cao - Mên cũng được, chỉ có một cái hội than của người Hoa-Kiêu thôi. Hội này gồm đầu 15 người. Hội - viên bao giờ cũng trung thành với kỹ-luật, kỹ-luật của hội không có gì khác hơn là « đồng lòng » cùng lên giá hay sụt giá như định là bao nhiêu. Vì hội này đã thành lập từ lâu, vả lại xưa nay họ đã nắm được độc quyền trong tay nên ngày nay dầu ai có ra cạnh tranh với họ, họ cũng không sợ vì họ sẵn vốn nhiều.

Nhớ lại hồi năm 1930, có một người Việt-Kiêu ở Takeo vì thấy bọn Hoa-Kiêu làm ngặt người mua, vì thấy mỗi lợi to lớn mà cứ để cho họ tự do hưởng một cách rất sung-sướng như vậy, mới xuất tiền ra đắp lò hầm than, bán than. Bọn Hoa-kiêu mỗi khi thấy có người nào đắp lò hầm than thì mau mau lại làm quen và mua than. Chúng mua với cái giá thiệt cao và trả tiền trước. Lò ta than ít nó xúi làm nhiều và viện lẽ rằng than hớt.

Làm bao nhiêu chúng cũng mua. Chủ lò than ta thấy công cuộc làm ăn có lợi nhiều tất nhiên ham và muốn khuếch trương thêm lớn. Càng thấy ta khuếch trương lớn, tổn phí nhiều, than có dư thì chúng lại lơ lơ ra đi... lúc bấy giờ than của ta nhiều nên ta chờ về Nam-vian hay ở đâu cũng vậy đều phải bị nạn phá-giá của bọn chúng. Ta vốn ít tất nhiên ta phải bị thiệt hại. Đã bị thiệt hại, còn làm nổi nữa hòng lo tranh thương với chúng thế thì bao nhiêu công phu, tiền của ta vãi ra bấy lâu đành bỏ hết, còn nếu ta thuận thảo muốn làm ăn với chúng thì chúng lại buộc: ngoài liên đoàn của chúng ra ta không được bán cho ai nữa hết, dầu một hai tạ cũng

vậy. Nếu ta bán mà chúng hay được thì tức khắc chúng lấy chạy mình và chúng sẽ phá-giá nữa.

Cứ như cuộc điều tra của chúng tôi thì tình cảnh của chủ lò hầm than hiện nay dang ở vào cảnh khổ lắm. Ngoài món thuế và lệ luật của chánh phủ ra người chủ lò hầm than còn bị thiệt thời, bị phạt vì rui ro đốn cây nhầm thứ tốt (bois classés). Người chủ lò nếu không rõ tâm lý của bọn cu-ly Cao mên thì chưa chắc mạng mình có yên với chúng chẳng. Người không bái buôi, không cương quyết chưa chắc chúng đã làm cho mình tận-tâm, chưa ắt số tiền chúng mượn trước kia chúng sẽ làm đủ cho mình. Công phu từ khúc gỗ xanh ở rừng đến lúc làm thành khúc than chín nhẹ nhàn người chủ lò phải tốn hao hết bao nhiêu thứ tiền, mà chừng đem bán cho bọn

Huê-kiêu kia chúng chỉ trả vừa đủ thôi chứ không kiếm lời chi được cả.

Nghề hầm than cũng nghề làm đường, đánh cá, công phu cực khổ thì về phần người bản xứ và Việt-kiêu chịu lấy, mà kẻ ngồi không thủ lợi là bọn Hoa-kiêu. Có lẽ vì thấy lắm chỗ bất bình như tôi đã nói từ trên, nên hiệu Tấn-Phát, một hiệu của người Việt-kiêu ta định đầu tốn hao bao nhiêu cũng mặc quyết ra tranh thương với bọn con trời ấy.

Trước chia bớt mỗi lợi mà xưa nay bọn họ ăn một mình, không biết thương xót đến ai lại còn kiêu căng khinh thị người mình, sau nữa tỏ cho chúng biết rằng người Việt-cũng có óc thương mại và biết tìm cho bạn hàng tránh khỏi cái nạn eo xách của bọn họ.

CHÁNH-THIỆN.

### NAM TRUNG

300, Rue des Marins -- CHOLON

Là một hiệu buôn Annam đồ tốt giá rẻ.

RƯỢU DẦU QUẢNG-BÌNH

HÀNG TƠ LỤA TRUNG-NAM-BẮC

Và có nhiều đồ NỘI HOÁ khác.

Nhờ giao thiệp tận gốc, bán sỉ và bán lẻ đều có giá đặc biệt.

NGÔ-ĐÌNH-ĐẦU Propriétaire.

### LỜI RAO CẦN KIẾP

Tiệm thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG cho chữ thân chủ hay những thuốc gói của Bồn-đường, xưa làm rất đơn sơ nên thường bị giả mạo luôn. Nay Bồn-đường làm thứ tem tròn, in theo mỹ-thuật tân thời mà niêm bao hoặc dán vào mấy thứ thuốc của Bồn-đường. Vậy chữ thân chủ lưu ý nhìn kỹ.

Hình dưới đây là hình con tem nói trên đó.

Bia chạy bông tròn nổi nổi, màu vàng (or) Một lẵng chỉ màu xanh lá cây (vert) màu vàng sậm (jaune foncé) Bốn chữ tàu màu đỏ.



Ba chữ tàu và ba chữ Nhị-Thiên-Đường màu xanh, vào khoản giữa có hình ông Phật cũng in màu xanh, vàng, đỏ và hồng hồng.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, Rue de Canton -- CHOLON

### ...Giao tiếp

(theo: số 40)

Gobich (?) rồi tiến quân lên vây thành Nam-Vang.

Nặc ông Đài bỏ thành chạy trốn vào rừng, chết trong rừng. Néac Sor (Nặc ông Thu chính là con giòng trưởng ra đầu, vua Annam phong cho làm Chánh quốc Vương, đóng đô tại Long Vek, còn Nặc ông Non làm đệ nhị quốc vương, đóng đô tại Saigon. Hai vị vua này hằng năm phải triều cống.

Sĩ nói rằng Nặc ông Non không phải là giòng vua mà cũng cháu phải là người Cao Man thiệt; người vốn có máu Nam-kỳ lại xuất thân hàn vi lắm, nhờ có Annam che chở phù trợ mới đánh giết Néac Chi (là anh của chánh quốc vương Nặc' ông Thu) mà cướp ngôi.

Nặc ông Thu đã hàng đầu Annam rồi, đặng phục cơ nghiệp của ông cha lại nhưng cũng không được năm trọn cả quyền vào tay, còn phải cho Nặc ông Non làm đệ nhị quốc-vương nữa.

Đó là ngôn ngoại-giao của Annam vì các vị vua Cao-man biết thương quê-hương, thấy Annam dòm ngó xứ mình sợ có ngày mang khổ nên ít khi muốn giao thiệp cùng Annam. Vậy Annam phải bày ra chuyện như giúp đỡ nhỏ tranh ngôi cùng dòng lớn, hay bày ra một vị đệ nhị quốc-vương để làm tay chơn cho mình. Như thế mới có cơ dễ can thiệp vào quốc vụ của nước Cao-Man để thủ lợi.

Lúc đó nước Cao Man có nội loạn hoài. Cũng vì giành ngôi vua nên mấy người trong hoàng tộc xâu xé nhau mãi. Người thì cầu cứu bên Xiêm, kẻ thì thân thiện với Annam thành ra xứ Cao Man là một cái vườn « hương hỏa » của hai nước Annam và Xiêm. Annam giúp ông vua này lên ngôi thì được một mớ ngọc ngà châu báu, một miếng đất hay là một vài quyền lợi gì. Xiêm cũng vậy. Nếu như lúc đó Annam ở cách như đạo như các nhà viết sách Pháp đã ước ao thì chưa chắc nước Xiêm đã để Cao man ở yên đầu. Không về Annam thì phải về Xiêm ngay.

NAM-ĐÀN, (Còn tiếp).

MAY ÁO DÀI KHÉO CHỈ TẠI TIỆM

AN NINH

(Gần rạp hát bóng Dakao)

do bà Hồ-hữu-Tường chủ trương

# PHỤ NỮ' NÊN CHƯ Ý

## Cắt nghĩa rõ bệnh Bạch-đái-hạ

Tại khí huyết suy kém và tại gốc độc bình phong-tình của đàn-ông sang qua

Tất cả trăm ngàn người đàn bà con gái, ít ai mà tránh khỏi bệnh Bạch-đái hạ, mà như là đàn-bà có chồng. Bị bệnh bạch-đái-hạ có hai thứ khác hẳn nhau :

I. — Tại khí huyết suy kém.

II. — Tại gốc độc bình phong-tình của đàn-ông sang qua. Nên phải biết dùng thuốc thì bệnh mới mong mạnh dặng.

I. — Cắt nghĩa rõ bệnh bạch-đái-hạ, khí huyết suy kém.

Là vì người đàn-bà con gái lấy khí huyết làm gốc, nếu khí huyết hư thì sanh ra nhiều chứng bệnh rất quan hệ : Là tại trước kia sanh đẻ trắc trở hay là có thai không đủ ngày mà tiểu sãng, khí huyết yếu, hoặc sanh đẻ nhiều lần mà nuôi không dặng, hoặc hơi độc máu xấu nhiễm vào, cùng âm dương khuy tổn, khí huyết lưỡng suy, thành ra kinh nguyệt không đều mà sanh ra.

Xích-đái, bạch-đái, bạch-trước, bạch-dám, làm đau trần da dưới đau thất ngang lưng, nhức xương, hay bất đường kinh ứ huyết, hay là khi ra nhiều khi ít, bầm đen, vàng dợt, trắng đục, lộn cợn, có dây có nhợ, hôi tanh khó chịu, chừng đó nước da vàng tỷ vị yếu, ăn ngủ không biết ngon, mình mẩy nóng hầm mề mết, đường đại bón, đường tiểu không thông, tử chi bất hoải, lâu ngày tử-hung xung lữ ra rất ghê gớm. Nếu không sớm trị sẽ hại tánh mạng của con người.

Vậy ai có chứng bệnh bạch-đái về khí huyết suy kém như trên đây, đã từng dùng đủ thứ thuốc rồi mà không hết, xin dùng thuốc

Điều-kinh Bạch-đái hiệu **ÔNG-TIÊN** có bán khắp nơi khỏi cần bơm rữa, cần bệnh sẽ dứt tuyệt, máu huyết trở nên tốt, da thịt phi mĩ lạ thường. Đang có thai hay là mới sanh đẻ cũng đang có tháng mà ra huyết trắng dầm dề, dùng thuốc này càng hiệu nghiệm. Không biết bao nhiêu là thơ khen tặng từ dân đến quan như ông chánh Barthélemy à M'Lon (Annam) khen tặng trên các báo không dề Annam có món thuốc bạch-đái hay như vậy (vì bà nhờ dùng nó mà hết bệnh máu huyết trở nên tốt)

Mỗi gói. . . 0\$30 Nửa lĩ. . . 1\$50 Một lĩ. . . 3\$00

Phương danh quý ông đã công nhận thuốc Điều-kinh Bạch-đái này, thiết hay cùng trên các báo từ Nam chí Bắc.

Như : Ông Đờ-văn-Toàn, Thơ-ký phòng nhì Nam-kỳ Soái-phũ. Ông Nguyễn-bá-Thế, Đốc-học trường Lai-vung. Ông Điền-chũ, cựu

Hội-đồng Nguyễn-ngọc-Hiền Cao lãnh. Ông Đờ-thế-Hàn Quản-lý sở cao-su Cù-lao-công. Ông Nguyễn-văn-Tấn Cie des Eaux et électricité P. Penh. Ông Nguyễn-thành Đước Chủ sự sở Điện-tin Kompong Trach Camboge, đều khen cùng trên các báo : Công-Luận, Đuốc-Nhà-Nam Saigon và Tiến-Dân ở Huế ngày 10-6-33, không dề Annam có môn thuốc Bạch-đái hay như vậy (vì quý bà nhờ dùng nó mà dứt bệnh, máu huyết trở nên tốt). Bao nhiêu đó, quý bà qui có cũng đủ thấy rõ thuốc này hay dờ thế nào rồi, khỏi cần phải tỏ diêm như mấy nơi khác.

II. — Bệnh bạch đái hạ tại gốc độc bình phong tình của đàn ông sang qua. — Chứng này nặng hơn, vì vi trùng độc nhiễm vào âm môn lần lần lên đến tử-cung sãng lỗ, huyết trắng ra dầm dề, lộn mủ, lộn máu tương tự như bệnh bạch-đái tại khí huyết suy kém, thành thử bệnh như không biết, nhiều khi phải thiệt mạng một cách bất ngờ !!! Vậy phải dùng thuốc **Sưu-Độc Bá-Ứng Hoàn**, cho nó giải hết nọc độc ra, rồi sau dùng thuốc Điều-Kinh Bạch-Đái này nữa sẽ giết tuyệt, máu huyết trở nên tốt.

Sưu-độc bá-ứng-hoàn hiệu **ÔNG-TIÊN**, là một thứ thuốc gồm trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình, như : lậu, tím, dương-mai, cốt khí, sang độc v.v. bất cứ nặng nhẹ lâu mau, đại nhập vào cốt đi nữa thuốc Sưu-độc bá-ứng hoàn hiệu **ÔNG-TIÊN**, cũng tống lỏi gốc độc ra dờ tuyệt, khỏi trừ cặn, không hại sanh dục, không hành bệnh như, đã dặng người Tây, Tàu, Ấn-độ, Cao-miên và Annam mình ngàn người dùng rồi không sai một, chắc như vậy đã có nhiều bức thơ khen tặng ở các nơi mà thuốc-địa Pháp, ấn hành kiết chứng tiền mặc báo này. Có bán khắp nơi.

**Nhà thuốc ÔNG-TIÊN Annam đước phòng**  
82-92, Rue Paul-Blanchy prolongée  
Phủ-nhuận -- SAIGON

Chuyên môn bệnh Phong-tình và Bạch-đái-hạ  
Dưới quyền chứng nhận của Chánh-phủ Pháp ngày 25-1-22 và  
đặng Chánh-phủ Nam Triều Đức Đại-Nam Hoàng-đế thưởng cấp bằng  
tài năng ngày 26-1-35.

PHÒNG TRỊ BỆNH

Tim — Bao tử — Gan

**Dr F. Nguyễn-V-Nguyễn**

CỰU SINH VIÊN DUƠNG ĐƯỜNG PARIS

(7 giờ tới 10 giờ) 81, Rue Mac-Mahon, SAIGON

### Dưỡng-dưỡng Saigon

93 đường Pellerin -- SAIGON

Directeur-Propriétaire : **LÊ-HƯNG-LONG**  
de la Faculté de Médecine de Paris

Dưỡng-dưỡng Saigon có phòng khám bệnh tiếp thân chủ hằng ngày và có nhiều phòng để nuôi bệnh nhưn.

Phòng bệnh mỗi người nằm một phòng riêng, và rất hợp vệ-sanh. Trong mỗi phòng đều có giường ruột gà, chỗ rửa mặt (lavabo) chỗ tắm (douche), chỗ đi tiêu máy, nước đèn dùng giờ nào cũng có. Nơi bệnh viện Saigon có chỗ bảo sanh và nuôi đẻ, có phòng mổ xẻ riêng, có nhà đẻ thứ máu, và tìm các thứ vi trùng độc.

**CHUYÊN MÔN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH**

Dưỡng-dưỡng này lãnh chữa các thứ bệnh, và chuyên môn thuốc về đường tiểu tiện của đàn ông và đàn bà. Đau thận bọng đái, phong tình v.v. Và những bệnh của đàn bà, đau ban hư huyết, đan tử cung, huyết bạch, sữa từ cung cho có thai vãn.

Docteur **LÊ-HƯNG-LONG**

De la Faculté de Médecine de Paris  
Lauréat du Prix Tuffier de Chirurgie  
Ancien Elève de l'Institut Pasteur de Paris



Contre les périls du sevrage

**OVOMALTINE**  
ALIMENT NATUREL TONIQUE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang : hydrates de carbone, phosphates, sels minéraux, graisse etc, extraits scientifique-ment du malt (orge germée), du lait, du jaune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.

### ĐÀO-VIÊN ĐÀO-VIÊN!

Đào-viên lạc lối đầu mà đến đây

Đào-viên tuy mới ra đời, nhưng thực nghiệm cứu đã lâu năm chế hóa đước nhiều phương thuốc rất thần hiệu như là :

1. ĐÀO-VIÊN BỒ-HUYẾT KHU-PHONG

Chuyên chữa bỏ huyết và chữa bệnh tê thấp, đau xương đau mình rất thần hiệu.

Giá tiền một chai. . . 1\$50, 0.80, 0.40

2. ĐÀU CHÒI ĐÀO-VIÊN

Chuyên chữa thoa bóp về bệnh tê thấp, hoặc bị đòn, bị té rất thần hiệu.

Giá một ve. . . 0\$20

3. THUỐC XÒ ĐÀO-VIÊN

Chuyên trị bệnh bón ứ và dùng để xỏ rất thần hiệu, thuốc này thiết dễ uống, không đau bụng, không mệt nhọc và không hại bao tử.

Giá một bao. . . 0\$20, 0.15

Ban sỉ và bán lẻ tại : **NGUYỄN-THỊ-KÍNH**, Saigon.

### RẤT ĐẸP MÀ NHÀ Là quốc Phù Lưu

Bồn tiệm có trên 30 người thợ Bắc thiên nghệ chuyên môn để pha màu sơn và sửa chế kiểu guốc rất hợp thời. Kiểu mới thiết khéo và nhà. Guốc mang vừa lịch-sự, tinh theo khoa học không hại vệ-sinh. Chọn đi đước tự nhiên không phải chửi vào siêu lịch, đước nở nang theo sức khỏe. Bồn tiệm lại có bán đủ các thứ giầy dép lĩ (tân vừa nhẹ nhàng bền chắc. Trữ bán tại chợ Bến-Thành (Saigon) môn bãi số 90, xường chế-tạo ở đường Lagrandière số nhà 111. Thơ từ thương lượng việc mua bán xin dề cho chủ-nhơn :

**PHẠM-VĂN-VIÊN**

Chủ chế-tạo guốc Phù-Lưu  
111, Lagrandière Saigon

Cửa đòng nhiều nhà Đại-lĩ ở Lạc-tinh.

# CHUYỆN GIÀ TRÀNG

## CHUYỆN GIÀ TRÀNG

mà bán cho chết; c. ăng dè mũi tên lại ghim ngay yết hầu con rắn cái chết liền, con rắn hổ ngựa hoăng hồn chạy mất. Ông lấy làm thương tiếc, nhưng thương mà có lần sự giận, nên ông bỏ mà đi vô nhà, không thèm biết tới chuyện hai con rắn nữa.

Cách năm bảy ngày sau, có một hôm ông nằm nơi vắng, còn bà vợ thì ngoài trời nơi vắng, ông mới thuật chuyện lại cho bà nghe đầu đuôi việc mình đã thấy.

Ông nói vừa dứt, thì nghe dưới chum có tiếng khọt-khọt, ông dòm xuống thì thấy con rắn hổ rất lớn nằm khoanh tròn lại có một cục tròn vo mà trong ngần chói sáng, ông rút chum lên và thò tay lượm cục ấy. Vừa cầm cục ấy vào tay, thì ông nghe được những lời của con rắn, nói cùng ông như vậy: « Ông là người ân của tôi, mà tôi lại làm tướng là kẻ thù, là vì khi tôi nằm tại nhà của tôi mà chịu nhện đói cho đến năm bảy ngày sau, thì thân-thể tôi mới được cứng cáp. Rắn đi tìm vợ tôi, ra vừa khỏi cửa nhà thì tôi thấy vợ tôi chết nằm tại đó, tôi coi kỹ mũi tên thì thấy đề hai chữ: *Già-tràng* tôi biết là ông bán vợ tôi; tôi giận quá vì là tôi cùng ông không thù-oán chi sao ông lại nỡ giết vợ tôi như vậy!

Tôi tình vô dấy tìm ông mà trả thù cho vợ tôi, từ đầu hôm giờ tôi nằm trên mảng xối, nơi cửa nhà trên xuống nhà dưới, đứng chờ ông đi ngang hồ cơ tôi cần ngay tam tinh, không dè tôi được nghe những lời ông nói cùng bà khi này, thì tôi lấy làm hối hận, mới hay ông là người cứu tôi được khỏi tay đũa ác độc, vậy tôi xin đền ơn cứu mạng bằng cục ngọc ở nơi tay ông cầm,

vì ngọc này tôi luyện nhiều năm mới được, nếu ông dè nó ở trong mình, thì được nghe những tiếng của cả các thứ loài vật dưới thế này. Rắn nói tới đây rồi thì riu riu bỏ đi mất.

Ông Già-Tràng rất mừng nên ngọc ấy không bao giờ lia khỏi mình ông.

Có một ngày nọ ông đang làm cỏ sau vườn, thì có một bầy qua đáp trên ngọn cau, cùng nhau lẩn lẩn lư lư ông nghe được chúng nó kêu ông mà nói rằng: « Ở trên núi Nam có con dê mới bị cộp vật ông hãy lên đó mà vát về mà xẻ lấy thịt chỉ xin chữa bộ đồ lòng cho chúng tôi thôi. » Nghe rõ, ông liền nói theo đường ra đến giữa rừng, quả

thật có con dê rất lớn, ông xẻ lấy thịt đem về. Người ở xóm thấy vậy mới hỏi ông thì ông chỉ đường cho họ, nhưng ông dặn họ phải chữa bộ đồ lòng lại đó chớ đừng lấy hết. Người lối xóm họ rủ nhau đi đông quá, thành ra họ lấy ráo còn cái nào ăn không được thì họ mới bỏ lại; đến khi bầy qua trở về chỗ cũ dặng kiếm ăn, thì không còn nên tức mình đến tại vườn của ông Già-Tràng mà mắng nhiếc om sòm, ông lấy làm lạ, đi đi coi lại thì quả nhiên hết trại. Ông rất giận người ở lối xóm sao có lòng tham.

Ông trả lời với bầy qua rằng: vì người lối xóm họ tham mà lấy hết chớ không phải là ông muốn như vậy.

Nhưng bầy qua vì mất miếng ăn, nên chẳng thèm nghe lời Ông nói cứ ở đó mà chưởi bới ông hoài; Ông dần lòng không dặng, nên trương cung lập tên mà bắn bầy qua. Ông cố ý bắn cho nó sợ chớ không quyết lòng giết chết. Chẳng dè có một con qua làm

đầu ở trong đám qua ấy, lại cắn được mũi tên, nó liền nói cùng ông như vậy: « Tôi đã chỉ vật cho ông ăn ông không biết ơn chúng tôi mà chưởi lại, nay ông muốn giết chúng tôi cho chết, vậy để rồi đây ông sẽ biết chúng tôi; » nói rồi liền kéo nhau bay mất.

Bầy qua cắn mũi tên bay ra sòng cái gai gập thàng chông đang trời, liền đáp xuống mà cắn mũi tên ngang yết hầu thàng chồn, rồi bay đi mất; thàng chông trời tấp vào xóm thiên hạ tri hồ lên. Quan đến lấy ăn kết thì thấy mũi tên đề hai chữ *Già-Tràng* bèn truyền bắt ông ta mà giải về cho vua phân xử. Ông Già-Tràng không biết chuyện gì, nhưng có lệnh Quan thì không dám cãi; khi nha môn đến mới hay là bị về tội sát nhân; nhưng ông không thể kêu oan vì bằng có mũi tên của ông rõ ràng, vài ngày sau quan bỏ ông vào tù xa mà giải về kinh đô, khi đi dọc đường thì trời đã tối nên quan quân đều phải tạm lại dịch quán mà nghỉ.

TÙNG-VĂN  
(Còn tiếp)

### Thái Toàn Đố

#### I. — Đáp bài cũ (T. V. số 40)

1° Thai. — Đáp: Cái phẫn hay đồng bạc.

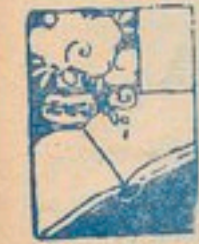
2° Hình Đố. — Đủ 10 cái sẽ giải.

Đáp trúng. — MM. Lâm - Kim - Hưng An-trường Trà Vinh, Hà-hóa-Sanh P. penh, Lê-vân-Hương Hóc môn, Ng-thị-Thành Biên Hòa, Trần-kim-Ngọc dit Tư Tân định Ng-vân-Phép Saigon, Lương-văn-Mai Mytho, Mlle Tô-thị-Ba Saigon, Trần-ngọc-Phòng Khánh-hội, Trần-ngọc-Lâm Cantho, Huỳnh-kim-Thịnh Trà Vinh, Huỳnh-hữu-Giữ Tây Ninh, Ng-vân-Đài Gò công, Mme Trần-thị-Ánh Giadinh, Lê-thị-Quả An lộc, Hà-phát-Tinh Nhattrang, Ng-khương-Ninh Soctrang, Dương-thuận-Hưng Giadinh, Bùi-văn-Minh Cai-lậy, Robert Quới Saigon, Lý-thanh-Kiểu Long-mỹ, Nguyễn-thành-Chơn Gò công, Lương-văn-Đề Cômá, May-vân-Đồ Rạchgiá, Ngô-giáo-Huân Saigon, Pierre Kim Phúnhuân, Ng-hữu-Oai Lái thiêu, Phạm-vân-Phát Bưng cầu, Lương-văn-Tiệt Saigon, Lê-Giái Saigon (trùng hình đố không) Ng-vân-Lời Saigon. (Những tên sắp chữ đứng, đáp trúng cả thai và toán, những tên sắp chữ xiêng chỉ trùng thai không mà thôi).

#### II. — Bài mới

1° Đố vắn. — Kiếm một câu thơ của một nhà văn-sĩ xưa của nước Việt-Nam trong đó có lặp lại một chữ 5 lần. (Bài ấy là một bài thơ song Thất Lục Bát).

2° Đố hình. — Ngàn thông gió cuống chim bay mỗi, dậm liêu sương sa khách bước đôn. Kiếm khách coi?



Buổi xưa có ông già tên là Già-Tràng; ông ở về miệt thôn quê. Sau nhà ông

có một khoảnh vườn rộng lớn, trồng cây cối sum sê, chung quanh vườn thì có bờ cao rào mà trồng tre bao phủ, cái bờ tre phía mặt trời lặn, có một cái hang cái miệng to bằng tờ kiêu, mà đất láng bóng, hằng ngày ông Già-Tràng làm cỏ gần nơi đó, thì ông thấy có một cặp rắn hổ đất rất lớn, bò ra bò vô nơi hang mà ông cứ để cho cặp rắn ở yên; nhưng mà mỗi ngày hề ông vát cuốc ra vườn thì ông lại đó mà thăm chừng coi cặp rắn còn ở hay đi. Cách mấy hôm sau, ông lại thấy có một mình con rắn đực bò ra, rồi cất đầu lên ngó cùng bốn phía rồi bò đi mất, ông lấy làm lạ liền bước lại miệng hang mà dòm vô, ông thấy con rắn cái nằm ở trong, nhưng mới lột nên mình mẩy còn yếu ớt không cựa quậy chi được.

Giấy lát thì con rắn đực bò về mà lại có tha một con nhái chết, rồi bò tuốc vô hang đúc cho con rắn cái ăn; thường bữa thì ông cũng đều thấy như vậy. Được ít lâu thì con rắn cái cứng cáp lại như thường, rồi mỗi ngày bò đi đũ cặp, kể ít ngày sau ông cũng làm cỏ gần lối đó, ông lại thấy con rắn cái bò ra có một mình, ông đoán chắc là con rắn đực đã đung ký lột. Quả thật con rắn đực mới lột nên nằm tại hang mà dưỡng sức, ông cũng lần quần lối đó mà làm cỏ được hồi lâu, thì ông thấy con rắn cái bò về, mà lại có theo sau một con rắn hổ ngựa đực thiệt lớn.

Khi hai con rắn bò gần tới miệng hang, con rắn cái quày đầu trở lại, rồi hai con cất đầu lên phóng qua phóng lại dường như nói chuyện chi với nhau, rồi con rắn hổ ngựa bò lướt tới dặng chung vô hang. Ông đã hiểu, nên sẵn cây cung của ông mang theo mình thường bữa để bắn chim. Ông liền giương cung lập tên, nhắm ngay con rắn hổ ngựa

#### BẢN ĐÙ ĐỒ THÊU

Madame Tru'ong-văn-Huân

200, Rue d'Espagne - SAIGON

Mới lại: KÉO THÊU, CHỈ NHUNG,

CHỈ LAINE, KIM THÊU LAINE, BÀN CÁN, GALON

#### NỘI DANH KHÁP XỨ

Đây là cặp bằng khen tặng của Đức Hoàng-Thượng Bảo-dại ban cho nhà thuốc VIÊN-ĐÔNG kỹ hội chợ ở Huế. Ấy là bằng chứng nhận thứ thuốc linh nghiệm khéo, và kỹ lưỡng của bản được phong bảo chế ra.

VIÊN-ĐÔNG ĐẠI-DƯỢC-PHÔNG  
115, Rue de Paris - CHOLON



## "CIGARETTE COFAT"

# 20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây:  
 Ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH - 350, rue des Marins  
 Ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH - 6, rue Amiral Courbe  
 Thuốc này được hội chợ phiên Hanoi năm 1934  
 trọng thưởng huy chương vàng

# LỜI BÀN

kỳ thứ 30



# DUA NGU'A

Chúa nhật 2-6-35

Mùa đua ngựa lớn đã hết rồi; Khởi sự từ kỳ thứ 30 này về sau đua rông những ngựa Lip, tục kêu là ngựa xe.

Kỳ này đua có 7 độ, trong đó hết 4 độ toàn là ngựa mới đua lần đầu, và 3 độ ngựa cũ có đua mùa rồi. Chúng nó nghĩ đua trọn 6 tháng này, cho nên con hay thì thiếu duyet, con dở lại dũ làm, sức đua không thể nào đúng như mùa rồi, nên cả 7 độ cũng thành ra như ngựa mới hết. Bà con có đánh cá phải ráng mà cần thận trong mấy kỳ đua đầu cho khỏi bị trục tui.

Bổn phận tôi xin lấy hết sự hay, biết và coi duyet, hề thấy sao thì bàn vậy để giúp ích cho độc-giã.

### I.— PRIX OUVERTURE

Đua trơn (Handicap)

1.000 thước, ngựa hạng ba (3è série)

Điêu Thuyền	30 k.5
Huỳnh Hồ	30 5
Sardine	30 5
Kỹ lang Anh	30 5
Vang xuân Lộc	37 5
Phú Quý	39
Ficelle	39

Độ này ngựa tốt con và duyet khá thì có Kỹ lang Anh, Ficelle, Điêu Thuyền, Phú Quý và Vang xuân Lộc. Con Phú Quý mùa rồi nó có ra đua ít độ mà bị mất hạng luôn, có một lần nó về ba sau con Vainqueur và Khứu Hoa thật hay, độ này nó đua được như vậy thì có nhiều hy vọng hơn hết. Tôi bàn: Kỹ lang Anh nhứt, Điêu Thuyền nhì, ăn ngược Ficelle.

### II.— PRIX PALÉTOUVIERS

Đua trơn (Handicap)

1.000 thước, ngựa hạng ba (3è série)

Phi Long	30 k.5
Kim lang Em	30 5
Rialto	32
Le Tigre	35
Khứu Ba	38
Kim thạch Ngọc	38
Ó Châu	39

Độ này nên chọn con Ó Châu là hay hơn hết, kế nữa có Kim thạch Ngọc, Kim lang Em, Rialto và Khứu Ba là khá hơn. Lấy theo sức duyet mỗi con tôi xin bàn: Ó Châu nhứt, Kim lang Em nhì, ăn ngược Rialto.

### III.— PRIX PALÉTOUVIERS

(2è épreuve)

Đua trơn (Handicap)

1.000 thước, ngựa hạng ba (3è série)

Phi Phụng	30 k.5
Đạm Liêng II	33 5
Mã Phi	35
Long Hồ	35
Vang Danh	38
Trimalcion	38
Ronrœung	39

Độ này phần nhiều ngựa rất tầm thường, không có con nào hay hết. Trong đám ngựa lip này có nhiều ông chủ ngựa đem ngựa đến trường đua duyet không thiết tình, lại cũng có nhiều con còn thiếu duyet nữa. Theo tôi lựa ra mấy con có thể ăn được là: Long Hồ, Vang Danh, Ronrœung, Đạm Liêng và Trimalcion. Lấy theo sức mỗi con tôi bàn: Đạm Liêng II nhứt, Trimalcion nhì, ăn ngược Ronrœung.

### IV.— PRIX CACTUS

Đua trơn (Handicap)

1.500 thước, ngựa ngoại hạng (Hors série)

DOUBLE EVENT

La Tosca II	37 k.5
Kim Liên	37 5
Mạnh Lương	37
Farman	37
Sun	38
Kim Huê (forfait)	39 5
Fille de l'Air	35 5
Đạm phi Long	35
Kim Anh	81 5

Kỳ này chỉ có độ ngựa ngoại hạng đua 1500 thước này là thích hơn hết. Trong đó có nhiều con hay như: Fille de l'Air, Sun, Mạnh Lương, Kim Anh và La Tosca II. Nhưng đầu mùa có nhiều con làm chưa dũ; đầu hay cũng khó ăn. Lấy theo mỗi con tôi bàn: Fille de l'Air nhứt, Sun và Kim Anh nhì, ăn ngược Mạnh Lương.

### V.— PRIX PALÉTOUVIERS

(3è épreuve)

Đua trơn (Handicap)

1.000 thước, ngựa hạng ba (3è série)

Long Phút	38 k.
Kim Long	38
Đạm Vang	37 5
Xary	35 5
Phụng Vỹ	33 5
Vang mỹ Nữ	30 5
Kim Sanh	30 5

Độ này ngựa tốt con hơn hết và duyet khá là: Long Phát, Xary, Đạm Vang, Phụng Vỹ và Kim Long. Trong mấy con này lấy theo sức

duyet tôi xin bàn: Long Phát nhứt, Xary nhì, ăn ngược Đạm Vang.

### VI.— PRIX TAMARINIÈS

Đua trơn (Handicap)

1.200 thước, ngựa hạng nhì (2è série)

DOUBLE EVENT

Dalagos	39 k.
Hồng Hoa	37 5
Fétiche II	38 5
Hồng đại Lợi	35
Bon Saphir	35
Phước Lợi	38 5

Độ này rất đồng sức với nhau lắm, chỉ có Bon Saphir và Fétiche mùa rồi đua nhiều độ coi tệ lắm. Hồng Hoa tốt ngựa mà dư không có chừng. Phước Lợi còn hơi mập. Dalagos lúc cuối mùa rồi có hơi động chừng. Hồng đại Lợi và Vang Thanh có mau song ít bền. Lấy theo sức mỗi con tôi bàn: Hồng đại Lợi nhứt, Phước Lợi nhì, ăn ngược Fétiche II.

### VII.— PRIX GOYAVIERS

Đua trơn bán (Réclamer)

1.400 thước, ngựa hạng nhứt (1èr série)

Vainqueur	37 k.5
Huỳnh Anh	38 5
Vang Long	38 5
Hồng Lân	38
Vive Phú Thọ	38

Độ bán này thấy Vainqueur và Vive Phú Thọ là hay hơn. Hồng Lân cũng tốt ngựa lắm, Huỳnh Anh và Vang Long III còn hơi mập. Lấy theo sức mỗi con tôi bàn: Vainqueur nhứt, Vive Phú Thọ nhì, ăn ngược Hồng Lân.

### DOUBLE EVENT

Fille de l'Air bao qua Hồng đại Lợi	Sun	Phước Lợi
	Kim Anh	Fétiche II

Q.M.

### ĐỀN ƠN TRI NGỘ

Vì tôi chẳng may, mang bệnh Tam-Tinh là bệnh ngặt nghèo. Hễ đêm nằm ngủ được thì chiêm bao, thấy có giao-cấu với đàn bà rồi tỉnh-khí xuất ra đấm dề, khi giật mình thức dậy mới hay, hề lúc nào có thì bản thân khó chịu, ăn uống không dặng nó sanh ra gầy ốm. Thiệt tôi có làm kiếm khắp phương danh-y điều trị. Song chẳng thấy hiệu-nghiệm chi, bệnh càng ngày càng thêm: Thời may có người anh em bạn điếm chỉ cho tôi hay rằng: Có thờ thuốc Tam-Tinh Hải-Cầu-Bổ-Thận-Hoàn, của ông Võ-vân-Vân (Thudaumot) trị bệnh ấy rất đại tài. Nên tôi lập tức đến nhà Đại-lý của ông mua về uống thử. Thật chẳng sai.

Tôi uống đầu được mười ngày, thì trong mình tôi hết bệnh, lạ thêm sức mạnh hơn khi xưa. Nay tôi không biết lấy chi mà đền ơn ông cho xiàng, vậy có mấy lời trên báo chương, gọi là đền ơn tri ngộ, và ngộ cùng anh em ai có làm bệnh như tôi, muốn khỏi lo tiền mất tật còn, thì dùng thuốc ông, sẽ thấy hiệu-quả tức thời.

CẢM TẠ

M. LÊ-V.-LIÊN đit NGHIÊM  
Mỹ-chánh  
Cù-lao-giêng Longxuyên

xin mạch bảo cho  
quí bà, quí cô  
một thứ thuốc  
hết sức hay, trị chứng



BẠCH-ĐÁI  
và TỬ-CUNG  
HIỆU

**NHÀNH-MAI**  
GIÁ . 1.00

## BẢO KIẾT KHÔNG HU' THAI

SANH VÀ ĐỀ DỄ DÀNG MAU LỆ

Ông Thần Clere Avocat à Vinh-long. Ông Ng.thế-Phương Chủ-nhiệm tờ tuần báo « Thứ bảy » ở Saigon. Ông Ng.-hữu-Lợi Sóc-trang. Ông Tô-hạt-Châu Sóc-trang Ông Ngô-khắc-Hậu Khône (Laos) Mỗi ông chỉ mua có hai ve thuốc Dưỡng thai hiệu: NHÀNH-MAI về cho bà uống, rồi viết thư khen tặng thuốc này, cũng thì nói nhờ thuốc dưỡng thai hiệu: NHÀNH MAI mà Kỳ này vợ sanh đẻ mau lẹ quá, người thì nói vợ tôi đẻ không kịp rước mụ. Ông Ng.-thế-Phương nói: Mấy lần trước vợ tôi đẻ khó lắm, đến đổi mỗi lần vợ tôi có thai tôi phải lo sợ pháp phòng, mà lần này tôi không hề uống có 2 ve mà vợ tôi đẻ một cách dễ lạ thường, không đau bụng chút nào và đứa nhỏ vẫn mạnh mẽ tốt tươi. Thuốc dưỡng thai hiệu: NHÀNH-MAI hết sức hay và có biệt tài cho tử cung trơn và nở, nên sanh đẻ rất dễ dàng mau lẹ, nhiều khi đứa nhỏ sanh ra rồi mà người mẹ không hay, vậy quí bà có thai, mà thường hay hư thai, dùng thuốc này tôi dám bảo kiết không hư thai nữa. Uống nội trong hai hộp là đủ.

Giá mỗi một hộp 1.00

Có bán khắp nơi và NGUYỄN-THỊ-KINH.



**CHỈ-LINH**

trị bệnh ban  
và nóng lạnh  
riêng cho  
con rứt dặng  
linh nghiệm  
phi thường



PHARMACIE  
**NHÀNH-MAI**  
298, paul blanchy - saigon  
boite postale n°63

publ b. Cui



# PHỤ-NỮ PHẢI GIẢI PHÓNG CÁCH NÀO?

## Một vài nguyên nhân làm nên phụ-nữ

II

Của Mme PHẠM-VĂN-ĐƯỜNG.



**T**rong gia-đình thì trai năm thê bảy thiếp, gái chính chuyên một chồng, phu xướng phu tùy, ngoài xã hội thì phụ nữ bất ngoại sự.

Buồn cười chưa! Cái thân của phái yếu lúc còn là con gái thì bị câu cha mẹ đặt đâu ngồi đó mà cướp mất ái-tình; cầm ta như món hàng để trước chợ.

Đến lớn có chồng thì bị câu chồng chúa vợ tôi, đầu câu này sắp phải bị tiêu diệt thì câu phu xướng phu tùy cũng là quyền sở hữu của chủ đàn ông đó. Bao nhiêu nỗi bất bình do tôn-giáo gây nên mà tôi vừa kể trên đó thì xã-hội cho là đúng đắn, tuyệt đối, làm đàn ông càng lừng lẫy oai quyền, còn đàn bà thì càng ngày càng tập quen cái tánh chịu lụy phục tùng ý lại vân vân...

Họ bảo đàn bà nhu nhược. Phải, đàn bà nhu nhược nhưng xét tận nguồn gốc coi cái nhu nhược của đàn bà tự đâu mà có, tại đâu mà ra? Có phải bẩm sanh đàn bà nhu nhược chăng? Không! Một ngàn tiếng không. Cái nhu nhược của đàn bà mà có là tại cái xã-hội đàn ông, tại cái đạo đức nhồi sọ của họ lâu đời truyền nhiệm vậy. Kết luận đoạn này tôi cũng cứ một mực nói: «Trên đường giải-phóng, chị em chúng ta cần phải có cái đạo đức mới, hay nói cho rõ hơn: những câu vô vị của các tôn-giáo đã nói trên cần phải xóa bỏ đi».

**Tại xã hội không khéo tổ chức.**— Pháp luật nhìn nhận rằng người đàn ông được quyền cưới vợ đôi vợ ba, dư luận không hề động đến bọn ông nhiều vợ hay chơi bời, vì vậy mà xã-hội lại cho tự do mãi mãi để bọn đàn ông ấy để bề tổng dục. Thật là tủi nhục cho đàn đàn bà! Thật là đau đớn cho đàn đàn bà! Họ cầm chúng ta là một món hàng một món đồ chơi. Thế mà nạn mãi mãi vẫn thanh hành chị em có biết vì đâu nên nỗi chẳng? Thưa chị em, tôi đã nói là tại xã hội không khéo tổ chức! Trừ một số ít chị em làm có giáo có mu, ra thì các công và tư sở không thấu dụng đàn bà đầu người ở phái yếu này có tài có đức gì cũng mặc. Các tư sở như các hãng buôn đầu họ có nhận chị em phụ-nữ làm việc đi nữa thì lại vì một lẽ để quảng cáo cho họ thôi. Họ lợi dụng phụ-nữ mà ở các sở cao su, ở các mỏ

than chị em phụ-nữ làm khổ cực như đàn ông. Cùng một việc làm, một chận giờ mà chủ đàn ông lãnh tiền nhiều còn chị đàn bà thì không hơn phân nửa. Muốn giải phóng chúng ta cần yêu cầu hệ lao động tương đương thì bao thủ cũng tương đương. Nạn mãi mãi càng thanh hành nhiều là tại chị em không có chức nghiệp. Vậy muốn nạn mãi mãi ta cần phải có chức nghiệp. Người đàn bà phải được tự do ra ngoài tranh đấu để kiếm tiền nuôi mình hay giúp cho cha mẹ chồng con mình.

### Có nên tán thành công cuộc vận động phụ-nữ giải phóng không?

**C**hỉ trừ một thiểu số phụ-nữ vô học hiểu mập mờ những tiếng giải phóng bình

quyền mà đi sai đường, thì còn ai cũng công nhận rằng phụ-nữ Việt-Nam ta cần phải giải phóng. Một số người vì thấy đám phụ-nữ vô-học họ chỉ biết giải phóng một cách lố lăng nhứt là họ lợi dụng hai chữ giải phóng để xô đổ gia đình, ra ngoài tự do giao thiệp, tự do làm đều tội phong bại tục, thứ này là gái hư. Đối với gia đình họ đã có tội mà đối với xã hội họ là một mục ghê đáng cho dư luận gở mặt tảo trừ. Vì thứ gái này mà có nhiều người chơn chánh lại đâm ra nghịch với phong trào giải phóng ở xứ ta. Họ hiểu lầm rằng: Giải phóng là ăn mặc cho đúng «mode» mặt phải có phấn son, tay phải có xách bóp đầm, chơn phải mang giày cao gót, phải đi coi chớp bóng phải đi ngồi nhà hàng,

phải cặp kè với ban trai đi nhều nhẽn ngoài đường nhứt là phải giao du với hạng tham tá, tú tài v. v...

Như thế là lầm, là sai đường, là quấy lăm. Những người nào đã giải-phóng bằng cách này từ nay nên từ. Hãy giải-phóng ở cái chỗ đáng giải-phóng hay giải-phóng một cách đường đường, chánh chánh kia. Yêu cầu giải-phóng về mấy khoản tôi đã kể từ trên là những chuyện chị em phụ-nữ đương chịu thiệt thòi và đáng yêu-cầu, chớ chuyện ăn mặc chuyện bỏ nhà đi chơi càn là những chuyện đối với cá-nhân, là đều vô bổ đối với xã-hội cũng không ích gì, trái lại còn mang thêm nhiều điều biếm nhẽ nữa.

Sở dĩ trên đường giải-phóng chị em phụ-nữ chúng ta còn bị một luồng dư-luận muốn trở ngại sự tiến-hành cũng vì tại bọn gái quá ư tân thời làm càn hiểu bướng kia vậy. Nhưng đó là việc nhỏ nhất. Thất bại là mẹ thành công. Công cuộc vận - động giải phóng phụ-nữ chưa bao giờ vì lẽ ấy mà thực lùi, trái lại nhờ đấy mà có lẽ đồng bào công-nhân mà tán thành cho.

**N**ếu chúng ta được chánh-phủ chăm nom đến sự giáo-dục như chánh-phủ chăm nom bên phái mạnh, nếu bao nhiêu câu vô - ý - thức của các tôn-giáo cổ ý trói buộc phụ-nữ vào một khuôn khổ quá ư tù túng được xóa bỏ, nếu chúng ta được bình - đẳng với phái mạnh về mặt kinh-tế rồi chúng ta sẽ tự hành động cách nào để nâng cao trình độ mình lên và tỏ rằng cái sẽ được của mình kia là không quá - đáng gì cả?— Chúng ta không nên ý lại. Chúng ta cần phải làm việc nhiều hơn xưa. Phải! chúng ta làm việc nhưng chúng ta cứ ăm ăm mà đi, thừng thẳng mà tiến. Ban đầu ta hãy tập làm những chuyện nhẹ-nhàn để dãi rồi sau lần lần quen ta sẽ làm những chuyện lớn lao hơn. Cái bản chương trình của tôi tự phác họa thử như sau đây có lẽ hết sức dễ cho chị em ta thiệt hành và xét đó cũng là vừa với cái trình-độ chúng ta lắm: *Bảo tồn phong-hóa, làm việc phục thiện, giáo-dục lẫn nhau.*

a) **Bảo tồn phong-hóa.**  
**C**ho được trừ tuyệt bọn chủ Sở chàng Khanh, bọn lừa thầy phản bạn, bọn làm đều tội phong bại tục, không còn phương thuốc nào

## ĐÀN BÀ CẢNH SÁT



**T**rong một số báo trước chúng tôi có nói sở cảnh sát Paris mới đặt hai chức cảnh sát đàn bà. Hai chị em được cái danh dự nhận chức mới mẽ y đầu tiên ấy là cô Berthe Roland và Simone Monvert. Cứ theo đạo nghị định của quan Cảnh Sát. Trường thời phận sự của hai cô là bài trừ nạn hoang-dàng của con nít và con gái vị-cấp thành - nhơn. Họ phải gát xung quanh các nhà trường con gái, sở kiếm việc làm (bureaux de placement) và các nhà ga xe lửa. Họ cũng đủ quyền trong lúc hành sự. y

như các ban đồng-nghiệp đàn ông vậy.  
Về y-phục, thời sở «*Ấn bản*» của Bộ Cảnh-Sát đã khéo bày ra coi rất đẹp, độc giả coi hình một bên thì rõ: áo quần kiểu «*tailleur*» màu xanh sậm, nón cũng xanh sậm, vớ xám...có mang bao tay nữa.  
Trong ba tháng, nếu công việc làm của hai cô Berthe và Simone có hiệu quả thời sở cảnh sát sẽ bổ thêm nhiều cô nữa. Thế là tương lai nghề Cảnh Sát đàn bà chỉ do hơi hai cô này mà mà thôi. Vào làm việc hôm 10 Avril, tới 10 Juillet là đúng ba tháng. Chúng ta hãy chờ xem.

hay hơn đàn bà. Một người con gái dùng dần, cứ chỉ hần hoi, không bao giờ bọn trai «*dé*» dám tò mò trêu ghẹo. Trên việc xã-giao cũng vậy, chúng ta bao giờ cũng nên vui vẻ mà không nên lả lơi.

Còn ai không biết Nã-phá-Luân (Napoléon) là một ông vua chọc trời khuấy đất, đồng thời với Ngài, lân-bang bá phục vì tài, chư quốc ghê sợ vì tay giết người không gớm. Thế mà đứng trước một người đàn bà (bà Joséphine) ông ta phải thì thầm năn nỉ ý ói. Nói thế, để chỉ rằng đàn bà dễ cảm hóa người đàn ông. Chồng ta, con ta có làm việc gì sai quấy, ta nên dùng chức khéo lời khôn mà khuyên lơn can gián. Trong chị em ắt có nhiều người xem cuốn «*Người Vợ Hiền*» tác - giả Nguyễn-thời-Xuyên rồi. Có xem cuốn tiểu-thuyết con con ấy chị em ta sẽ thấy vai mẹ hiền của truyện mà bất chước theo. Tôi dám quả quyết nếu chị em ta ai ai cũng biết lo tròn phận sự mình ở gia-đình; khuyên chồng dạy con thì xã-hội này sẽ bớt hạng đàn ông hư. Nếu trong chị em bạn gái mỗi người đều hành động một cách đường-đường chánh chánh trên việc xã-giao với bạn trai thì những lần tuồng vô vị, tội phong bại tục không còn diễn ra nữa.

Trước khi ta chưa có đạo bình nữ-cảnh-sát để lo giữ gìn phong-hóa như bên Anh, trước khi chánh - phủ Đông - pháp chưa ban-bành đạo - luật giữ sự phong-hóa như chánh-phủ Tàu thì chị em chúng ta hãy cùng nhau tự lo gìn giữ lấy Chồng con ta đi vào con đường truy-lạc một phần lỗi về ta. Ngoài đường, giữa chợ còn xảy những lần tuồng vô-vị có hại đến phong-hóa nước nhà một phần lỗi cũng tại chúng ta.

Chúng ta hãy cùng nhau lo bài trừ trước và ngăn ngừa là phải.

(Còn nữa)

**TIỆM LIÊN HƯ'ÔNG**  
103, đường Lagrandière  
— SAIGON —

Dạy đủ các khoa nữ-công, nhứt là dạy và lãnh may áo dài, áo sơ-mi rất khéo.

Thợ may thiện nghệ chăm nom. Có phòng thử đồ tử tế.

**MỜI CHỊ EM ĐẾN XEM!!!**



Nỗi đau đớn của người làm mẹ

Giận đùng, có nhiều việc gồm ghiết làm cho chị em, ai là người có con gái cũng đều lấy làm bất bình đ. u. đ. n. Kìa là vụ tên đ. a. tr. á. n. G... c. u. n. g. đ. a. m. một đ. i. e. n. c. ó. g. á. i. 14 t. u. o. i., v. o. n. là em v. y. c. ũ. a. n. ó. N. ó. là tên B. à. i. - N. g. y. e. n. - N. h... đ. i. e. n. - c. h. ũ. ở làng H. o. à. - A. n. (C. a. o. - l. à. n. h.) đ. a. m. h. ã. n. m. ột đ. i. e. n. c. ó. g. á. i. n. g. h. e. o. n. h. à. q. u. e. đ. i. c. à. t. l. a. c. t. r. o. n. g. đ. à. t. c. ũ. a. n. ó.

Ồi! Cái trình của con gái là một vật quý báu vô giá, trời ban cho mỗi người giống yểu đầu sang đầu hèn để cho họ làm món quà để hiến cho người chung tình yểu đầu sau này. Con gái mất trinh rồi còn ai mà thương yêu quý trọng? Cái trình nó là một vật thiêng liêng như thể nên người làm làm mẹ hề con vừa tới tuổi cậ. k. e. thì hết sức chăm nom, giữ kỷ như vàng như ngọc. N. a. o. i. c. ó. n. h. ù. n. g. t. r. o. c. v. e. s. a. u., t. r. a. u. t. o. p. h. à. i. l. i. e. a. g. i. e. o. c. à. u. đ. a. n. g. n. o. i. : b. u. n. g. k. e. l. à. m. m. e. a. i. m. à. c. h. a. n. g. v. à. y?

Thế mà bỗng chút cái trình minh đã nâng giữ mưa gìn bấy lâu, nay nó lại bị hèn, bị tàn vì đ. i. e. n. v. ó. l. u. a. n. g. đ. ũ. n. g. t. h. e. l. y. c. v. à. t. h. a. t. m. à. l. à. m. c. h. o. t. h. o. à. t. i. n. h. đ. u. c. v. o. n. g.!

Đau đớn thay cho người làm mẹ!

Càng đau đớn vì nhà nghèo, con phải ra thân ở mướn với người, hoặc đi làm lụng vất vả không thể gần một bên mà giữ gìn cần thận, để đến đời cái trình hư mất đi!

Nếu hai chuyện trên đây mà có thật thì chúng tôi hết sức trông mong nơi Quan Tòa Weil ngồi xử vụ tên G... và quan lớn Đ. ó. c. - P. h. ũ. L. e. - q. u. a. n. - G. i. á. p. c. h. ũ. q. u. à. n. C. a. o. l. à. n. h. t. r. u. o. c. đ. à. y. đ. ã. t. h. e. o. l. o. i. c. à. u. x. i. n. c. ũ. a. n. h. ù. n. g. n. g. ũ. o. i. m. e. c. ó. c. ó. n. g. á. i. m. à. c. à. c. h. c. h. u. c. t. e. n. B. ó. L. Q. H. m. ột c. ó. n. g. ũ. t. r. o. n. g. đ. à. n. g. ũ. i. á. h. a. m. đ. a. m. x. ũ. á. y. T. e. n. B. N. N. p. h. à. i. là người trong bọn quỹ già ấy không?

TIÊU-NGUYỆT

# Một bà Vô-Hậu Tây-Phu'ong

(Tiếp theo)

Bà rất hiếu học. Trong lúc còn làm Vương phi — lúc ấy là khoảng đời rất buồn thảm của Bà — Bà dùng thì giờ mà chuyên về sự trau dồi trí thức. Một mình Bà, Bà đọc đủ thứ sách, như là tiểu-thuyết. Nhưng về sau Bà rất chán thứ sách ấy, và hình như Bà định được trư. a. n. g. l. a. i. c. ũ. a. m. i. n. h. nên Bà rất chăm lo tập luyện dự bị lãnh cái trách nhiệm lớn lao kia vậy. Từ đấy, Bà chỉ lo đọc những sách về sử-ký và chính trị. Những tác giả mà Bà hâm mộ hơn hết là Tacite, Montesquieu (Mạnh đức-tư-cư) và Voltaire (Phúc lộc-đặc-nhĩ). Nhờ đọc những sách của các ông ấy mà Bà mở rộng tâm con mắt, trí thức sáng suốt, biết xét đoán biết suy nghĩ những lý do của người đời và những chế độ nhơn loại.

Khi lên làm Hoàng-Hậu, Bà liền giao tiếp với những văn sĩ thuộc về phái « Bách-Khoa » như Voltaire, Diderot, Grimm d'Alembert, v. v. . . Tuy Bà rất khâm phục lý-thuyết rộng rãi của phái « Bách-Khoa », song Catherine rất là « vụ thực », khi lên ngôi Nữ-Hoàng rồi Bà không đem những ý kiến ấy ra mà thực hành vì Bà dự biết nó chưa thích hợp với trình-độ dân Nga đã mấy ngàn năm ở trong vòng bó buộc chật hẹp, bị vua chúa và bọn quý phái áp chế như con vật. Chính Bà có nói: « Tôi làm Vua chừng nào thì nước Nga sẽ như vậy hoài. Bọn phận tôi là phải bảo tồn thuyết quân chủ độc tôn vì chỉ có chế độ ấy mới thích hợp với dân tộc nước tôi mà thôi ».

Trị vì được 34 năm, Bà Catherine tỏ ra là một vị Vua rất sáng suốt khôn ngoan. Trong nước, bà làm cho bọn quý phái được mạnh mẽ, bọn này là nền tảng của chánh thể Đế-quốc hơn một thế kỷ. Bên ngoài, bà làm cho nước Thổ-nhĩ-Kỳ phải kiêng oai khiếp vía: bà chinh phục đất Crimée, hai bên bờ Hắc-hải và hai phần ba nước Ba-lan.

Đều đời sau người ta hay trách bà là những việc tinh của Bà. Trước kia, chúng tôi đã

nói, khác với Vô-Hậu, việc tinh và việc nước bà cho đi ngang nhau. Cứ theo sử để lại, bà có ít nào cũng 22 người tinh-nhân, không kể những việc qua đường thỉnh thoảng... Bà không phải là quốc sắc thiên hương chỉ chỉ, nhưng người Bà sức khoẻ, cần có tinh-nhân là vì phải vâng theo mạng lệnh nhưt thời của xác thịt mà thôi chứ không phải cố tình dâm dục.

Trong việc tinh tự, bà cũng luôn luôn không để mất tư cách một bà Vua độc tài.

Bà không tỏ ý gì giấu giếm việc làm của Bà hết. Nhà chép sử Waliszewski tả cái cách bà « làm tinh » như vậy :

« Một buổi chiều trong một cuộc tiếp khách tại Cung, người ta thấy bà d. o. m. s. ũ. n. g. m. ột v. i. q. u. a. n. v. o. n. ó. c. ó. n. h. ù. t. u. o. i. r. ò. i. thì bữa sau người ta hay rằng vị ấy đã được bổ làm quan hầu của Bà, tức thì người ta đã hiểu ngay. B. i. e. n. á. y., v. i. q. u. a. n. v. o. m. a. y. m. à. n. g. k. i. a. đ. u. o. c. l. i. n. h. đ. o. i. v. à. o. Đ. e. n. V. u. a. C. ó. n. g. ũ. o. i. đ. à. t. r. a. đ. e. n. m. ột c. à. i. đ. i. n. h. r. à. t. r. a. n. g. h. o. à. n. g. l. à. m., t. r. o. n. g. h. o. c. t. ũ. c. ó. s. à. n. 100 n. g. à. n. đ. o. n. g. v. à. n. g. l. à. m. m. ó. n. l. e. « t. i. e. n. k. i. e. n. ». (S. a. u. đ. ó. t. h. o. i. B. à. c. ó. n. b. a. n. b. ó. c. h. o. v. ó. s. ó. đ. a. c. à. n. k. h. á. c.) C. h. i. e. u. l. à. i., B. à. c. à. p. t. a. y. « q. u. a. n. h. à. u. » m. à. t. i. e. p. c. à. c. đ. i. n. h. t. h. à. n. t. à. i. t. r. a. o. T. ó. i. t. à. i. l. o. i. 10 g. i. o. r., c. ó. n. g. ũ. o. i. đ. à. t. « q. u. a. n. h. à. u. » v. à. o. t. u. đ. i. n. h. c. ũ. a. B. à. đ. o. t. h. e. o. m. ột c. ó. n. đ. u. o. n. g. r. à. t. k. i. n. h. đ. a. o.

Thật quả như lời ông Waliszewski nói, Bà rất hậu đãi mấy ông « quan hầu » rất yêu dấu của Bà.

Cứ kể mười vị bà yêu hơn hết thời Bà tốn có đến 92 triệu đồng vàng, nghĩa là theo như tiền trong đời đó, đến 400 triệu quan tiền Pháp (Tinh mất dữ!!!)

Trong bọn « tinh nhân » của Bà có nhiều người dự vào việc trào chánh với Bà nhưng Bà không khi nào để cho họ « qua mặt » Bà cả. Dầu cho trong những lúc sa mê vào giòng tình dục cách nào, Bà cũng không quên rằng Bà là một bà Vua. Một hôm, trong khi đương âu yếm nhau trên sàng, người « tinh nhân » yêu

nhứt của Bà là ông Hoàng Potemkine nói một cách tự đắc rằng :

— Ai có biết giờ này ta ởm nước Đại-Nga trong lòng ta đâu!

Tức thì Bà trả lời :

— Không! Không đâu! nhà người chỉ ởm một người đàn bà tên Catherine mà thôi!

Câu nói ấy thật hùng hồn và tỏ ra Bà là một người giàu nghị lực đến cực điểm, phân chia rành mạch hai phía xác và hồn. Khi nhâm một người tinh nhân nào rồi thì Bà không ngần ngại gì mà « ph. ế. » họ xuống để tôn người khác lên. Có đều trong lúc phải phân ly nhau, Bà đối đãi với người vô phúc ấy (càng may mắn bao nhiêu lại càng vô phúc bấy nhiêu!) một cách rất đại độ bao dung. Khi một « tinh nhân » nào chết, dầu Bà có tiếc cách mấy cũng không khóc. Bà bình sanh ch. ũ. t. r. u. a. n. g. c. à. i. t. h. u. y. e. t. đ. a. u. t. r. o. n. g. c. à. n. h. n. g. ó. b. u. o. n. b. à. t. h. e. n. à. o. c. ũ. n. g. n. e. n. g. i. u. s.ự vui vẻ luôn luôn.

Trước khi ngưng bút, xin nói rằng như bà Vô-Hậu biết trọng những nhà học thức, Bà Catherine rất thân thiện với các văn sĩ có danh, như là Voltaire, Montesquieu ở Pháp. Bà thường thơ từ qua lại với Voltaire; những thơ từ ấy đăng trên báo chí làm cho tên tuổi Bà hay khắp trên thế giới. Bà có lẽ là một vị Vua hiểu cái chức trách quan trọng của báo chí về mặt chánh trị vậy.

Voltaire rất b. y. đ. ỡ. B. à., ó. n. g. v. i. e. t. n. h. i. e. u. c. à. u. t. à. n. t. ũ. n. g. B. à. đ. e. n. c. ũ. c. đ. i. e. m. : « L. i. n. h. B. à. là m. ột v. i. t. h. à. n. h. ở m. i. e. n. B. à. c. ». . . « Đ. e. -q. u. o. c. c. ũ. a. l. i. n. h. B. à. h. o. n. h. e. t. t. h. y. c. à. c. đ. e. -q. u. o. c. . . »

« Một chánh-phủ chuyên chế cũng có thể là một chánh-phủ hay tốt hơn hết vậy, miễn sự chuyên chế ấy đúng với lẽ phải và sáng suốt thì thôi! »

Chánh-phủ chuyên chế đúng với lẽ phải và sáng suốt, chúng ta có thể nói rằng đó thật là một cái chánh-phủ thích hợp với cao vọng (idéals) của người đời hơn hết, và cũng như mọi cái cao vọng khác, nó không hề khi nào có được.

-- HẾT -- T.

## Cuộc thi nữ công của bốn-báo

### CÁC GIẢI THƯỞNG

Thứ nhất.— Một máy may Singer và 1 trousse couture và broderie da maroquin. (100\$)

Thứ nhì: 1 đồng hồ để trưng trên bàn mạ bạc. 1 trousse couture et broderie da maroquin 1 máy chụp hình 6x9, 1 bộ sách thêu đóng bìa mạ vàng của hãng Dumarest cho (50\$). —

Thứ ba: Một cái máy ép nhung của trường Thanh-Tâm cho, 1 trousse couture et broderie da maroquin, 1 bộ sách dạy thêu D M C. của hãng Dumarest cho (40\$).—

Thứ tư: 1 trousse couture et broderie da maroquin, 1 bộ sách thêu D M C, 1 đồng hồ để bàn xi kèn thật đẹp. 1 ve extrait Forvil và 5 cartouches thuốc Gofat của hãng Boy Landry cho (125 gói).—

Thứ năm: 1 trousse couture et broderie da maroquin, 1 đồng hồ để bàn xi kèn, 1 ve extrait Forvil, v. a. n. v. a. n.

Còn nhiều giải thưởng quý của các hiệu buôn cho, lần lượt bốn báo sẽ đăng trên báo.

Vì có nhiều chị em yêu cầu nên ký hạn dự thi tới đến 31 Juillet 1935.

Từ đây tới đó chị em hãy lo thêu đi, xong rồi gửi lên cho nhà báo.

Xin nhắc những bức thêu trưng thưởng thuộc về của nhà báo.

Vì ông Dương đau làm bận k. e. m. k. h. o. n. g. k. i. p. n. e. n. k. y. l. o. i. m. ă. n. đ. à. n. g. k. i. e. n. t. h. i. e. u. đ. y. t. h. i. đ. u. o. c.

Xin các vị nữ đọc giả lượng thứ cho.

### Thuốc hay không phải tại chỗ mắt tiền

1- Thuốc Bách ứng của Hải ngọc Đường chữa huyết tích, ăn mà tích bụng có cục hay đau, uống nước độc rồi vàng da, t. o. b. u. n. g. p. h. ũ. t. h. ũ. n. g. v. v. . . M. ỗi v. e. 0\$25.

2- Thuốc Vạn bảo của Hải ngọc Đường chữa đau bụng, đi tả kiết lỵ v. v. . . M. ỗi v. e. 0. 25.

3- Thuốc Cổ xỉ tân của Hải ngọc Đường chữa răng sưng đau, lung lay chảy máu, xiết ăn vàng răng hoặc mòn răng miệng hôi v. v. . . G. i. à. t. r. e. t. h. o. n. g. đ. u. n. g. M. ỗi b. a. o. 0\$17.

4- Thuốc Hóa phong của Hải ngọc Đường chữa cúm cảm, phát nóng phát rét, nhưt đầu, đau mình, t. i. t. m. ũ. i., h. o. n. ò. n., m. ũ. a. g. a.; c. h. i. a. t. r. ư. n. g. p. h. o. n. g., m. e. o. m. ò. m., x. e. c. h. m. à. t., g. i. a. t. t. a. y., g. i. a. t. c. h. à. n., đ. o. m. đ. à. i. s. á. c. s. u. a. U. o. n. g. v. à. o. k. h. o. i. n. g. a. y.

Những món thuốc trên này hiệu nghiệm, nổi tiếng đã lâu mà giá tiền rất hạ do ông Tú-Tài Nguyễn huy C. ũ., làng Hoàng nghĩa, nguyên Dân biểu, tỉnh Thanh hóa giám chế.

Tổng đại lý trong Nam.

THANH - THANH

120 Bđ. de la Somme Saigon.

## Lục tinh Trung-kỳ Cao-miên

Xe thuốc NAM-PHƯƠNG sắp đi lục tinh, Trung-kỳ và Cao-miên, cần dùng nhiều Đại-lý có tư cách ở khắp nơi, trên xe có đem theo một thứ thuốc nước trị bệnh con mắt cho không, đồng bào ai muốn làm Đại-lý, ai muốn dùng thuốc đau con mắt, lập tức gửi thơ cho B. ò. n. đ. u. o. n. g. b. i. e. t.

SÁNG LẬP NĂM 1930 LÀM THUỐC BA ĐỜI

DANH TIẾNG CHƠN THIỆT

## Nhà thuốc NAM-PHƯƠNG

Lương-y và Bào-chế-sur Annam có cấp bằng Y-khoa Trung-Việt, làm thuốc kinh nghiệm, coi mạch, trị bệnh, chế thuốc, hốt thuốc, bán đủ thứ Cao Đơn Hoàn Tân.

Hiệu CON CỌP

Trước ở chợ Bà-Chiều (Giadinh) nay đã dời ra Saigon 166, Rue Colonel Boudonnet, Saigon ngang gare xe lửa Saigon-Mytho, đây phổ bán đồ lạc-xon gần bến xe đ. o. C. h. ợ. -m. ới Saigon. Tiệm thuốc Bắc của người Annam.

## Tại Saigon đệ ngũ châu niên kỷ-niệm

Lương-y NAM-PHƯƠNG trực tiếp bán thuốc trị bệnh có đại giảm giá 6 tháng kể từ tháng Mai 1935. H. o. i. t. h. e. l. ệ. t. à. i. n. h. à. t. h. u. o. c.

THƯ BẢY và CHÚA-NHỰT

Hai ngày đặc biệt trong mỗi tuần lễ, bán thuốc trị bệnh phong tình, lậu, di-tinh bạch-đái, có giảm giá đặc biệt.

HỒI THỨ NHỊ

Ngọc - Trân Quang anh hùng  
xử nghĩa.  
Vạn - hương - lâu liệt nữ  
kiên trinh.

(Tiếp theo)

Nghĩ vậy, nên nàng giả bộ thần nhiên, âm ái nói với Tữ-Năng rằng: «Thưa công tử! dầu ho ngài là giỡn sang trọng lắm anh không hết, sao lại trở nói ta hổ phép?» Ta vẫn biết ngươi muốn làm mặt cao thượng nhưng là với ai kia chứ với ta thì không được đâu. Ngươi đã bán thân cho ta thời nay ngươi là của ta dầu muốn cũng không muốn thời cũng phải chịu theo ý ta luôn luôn.»

Tữ-Năng nói: «Thật người là một người dòn bà ngược xuôi. Đã đem thân đi bán mà chôn mẹ, không có người mua mà ta ra mua dùm cho, đáng lẽ ngươi cảm ơn không hết, sao lại trở nói ta hổ phép?» Ta vẫn biết ngươi muốn làm mặt cao thượng nhưng là với ai kia chứ với ta thì không được đâu. Ngươi đã bán thân cho ta thời nay ngươi là của ta dầu muốn cũng không muốn thời cũng phải chịu theo ý ta luôn luôn.»

Thương hại cho Thi-Bích-Hà mà đáng ghét thay cho tên công-tử bột! Muốn ném hương giỡn nọc mà không biết tiếc ngọc thương hương. Ấy cũng chẳng qua nó là một kẻ vô học thức, chỉ biết có cái thú tánh dâm dục mà thôi, chứ nào biết gì là ái-tình, gì là âu-yếm đâu! Món ngon vật lạ mà tới tay kẻ ngu muội thô bỉ thì

dầu cho chúng có ăn được đi nữa là cũng chẳng biết mùi! Xét rõ chơn tướng của Tữ-Năng như vậy nên Thi-bích-Hà không còn chút gì kiêng nể, nàng nói lớn rằng: «Tữ-Năng! Ngươi là đứa ngan ngược nói xam, trước kia trên bàn ta có lời giao, như ai mua ta về thì ta làm liều-dầu mà thôi, chứ không thể làm tiêu-thiếp. Nếu ngươi muốn cho thỏa lòng dục vọng của người thì họa chẳng có chừng nào thì trời mọc về hướng Tây lặn về hướng Đông thì mới được. Tữ-Năng chắc ý có dã về tay, không rõ Bích-Hà là tay vô-nghệ cao cường, bèn cứ việc xit lại gần mà cợt ghẹo. Dân tánh nóng không được, nàng bèn tay trái thì gạt tay Tữ-Năng ra còn tay phải thì đánh tới mấy thoi. Tữ-Năng hoảng hốt la lên: «Đau lắm! Đau lắm! Người thiệt đánh ta sao?» Bích - Hà cười gằn: «Đánh ngươi là đồ tặc khốn đâu có chết cũng chẳng hại gì mà» vừa nói vừa đánh bồi thêm nữa, Tữ - Năng té nằm một đống.

Phút kinh hoàng đã qua rồi, mấy người tiêu-thiếp mới áp lại gần mà đỡ Tữ-Năng dậy và mắng trách Bích-Hà thậm tệ — Tữ-Năng mình mẩy đau đớn quá, gượng nói: «Ngươi là đầy tớ mà dám đánh chủ nhà mang bệnh nghề! Để ta giao ngươi cho quan địa phương tra khảo đánh ngươi cho chí tử cho ngươi biết tay



Dịch-giả : LÂM-VĂN-HOẠCH SỐ 5

ta là lợi hại.» Bích-Hà không nhin Tữ-Năng lời nào, nàng nói «Ngươi nhác ai chờ nhác ta không được đâu, ta không chút chi kiêng sợ đâu. Ngươi nói ta là đầy tớ mà dám đánh chủ nhà, vậy chứ ngươi là chủ nhà muốn đỡ thối cường dâm với đầy tớ thì có tội gì không?

Vì sao Huệ-tử-Năng là người đàn ông mà làm không lại một gái đào thơ liễu yếu như Bích-Hà vậy? Số là tuy Tữ-Năng có rước thầy nghề võ về nhà mà học, nhưng anh ta biếng nhác chỉ ham mê tửu sắc mà thôi. Hoang dâm vô độ, anh ta mất sức đi nhiều, nên tuy cũng có biết võ nghệ nhưng không sao đánh đỡ gạt lại với một người con gái con nhà tướng cho được!

Khi Tữ-Năng thấy bề rất khó mà cường dâm Bích-Hà bèn toan liêu với bọn tiêu thiếp hãy dẹp việc thành thân lại trong ba ngày để cho bọn ấy an ủi và khuyến dụ nàng hồi tâm lại đã.

Nhắc lại chuyện Lý-vĩnh-Xuân lên chùa Hải-phong mà đánh cờ với ông Pháp-thông trưởng lão. Nguyên ông này là một người tu hành tuổi tuy mới ngoài ba mươi mà rất mực đạo đức lại thêm là một nhà nho văn xuất chúng nên học trò các nơi nghe danh thường đến đó mà chuyện trò vui chơi. Tánh ngài hòa nhã êm ái, ai ai cũng đều thương mến. Lý-vĩnh-Xuân là một người trong bọn kết giao rất thân mật với Hòa thượng vậy.

Hai người đương ngồi đánh cờ bỗng Tam-Nguồn chạy đến quì trước mặt mà thưa rằng: «Xin Đại-gia mau mau dẹp cờ đi cứu Thi-tiểu-thơ cho mau vì nàng đã bị Huệ-tử-Năng bắt về phủ rồi.» Lý-vĩnh-Xuân nạt ngạn Tam-Nguồn: «Vậy chứ ngươi có đưa bạc cho tiểu thơ chôn mẹ không?» — «Thưa có, con có đưa cho đạo nhơn trao lại dùm» — Như vậy thì việc đã xong rồi, Vĩnh-Quán nói, ta tội gì lại phải đi đòi hỏi vì nàng Bích-Hà có phải bà con cật ruột gì với ta đâu!»

Tam-Nguồn năn nỉ cách gì Vĩnh-Xuân cũng không đếm xỉa, nhứt định không đi. Sự

thật là xưa nay chàng là người chánh nhơn quân tử không hề coi nữ sắc làm trọng, bây giờ đi đòi hỏi chèo kéo với Tữ-Năng vì một người đàn bà sao khỏi miệng thế dị nghị!

Tam nguồn bỗng nghĩ ra một kế, thưa với Vĩnh-Xuân: «Thưa đại-gia, con đã biết ý đại-gia, nhưng trong cảnh ngộ này không đi đến Huệ-Phủ không được. Đại-Gia cũng biết Tữ-Năng là một tên háo sắc cường dâm, còn Thi tiểu thơ là con nhà quan quyền có giáo dục, có khi nào lại chịu làm món đồ chơi cho Tữ-Năng đâu! Mà nếu không chịu thì Tữ-Năng để nào nghe cho, tức phải có cuộc ấu đã. Chừng đó thân gái một mình làm sao mà đương cự nổi quân hồ cầu dăng? Nếu nàng có bề gì thì đã yên cho phận nàng phước bạc, chỉ hiểm cho Đại-Gia không khỏi mang tiếng rằng đã mua gái mà bị Tữ-Năng giữ lại đem về tư dinh mà hãm hiếp!»

(Còn nữa).

LONG-MY: Tại chỗ Long-my tiệm CÔNG-BÌNH có bán lẻ báo TÂN-VĂN và đại-lý Savon Việt-Nam.

Cap St-Jacques: Hiệu tiệm «Aux Variétés» có bán lẻ báo TÂN-VĂN và đồ Bazar.

Có bán trong các tiệm thuốc Bắc ở khắp nơi



Các chứng bệnh ban :  
Ban cua, lưỡi trắng,  
: : trái trời, trái rạ : :

HÀNG DÙNG THUỐC

THIÊN-HÒA BAN-DƯỢC

là thứ thuốc trị bệnh  
ban rất hiệu nghiệm  
Là một phương thuốc

của THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG (Cholon)

Nam phụ lão ấu nên dùng

# THUẬN - NGUYỄN - TÊ

Nhãn hình « Đông hồ trái quít 9 giờ » là hiệu thuốc có biệt tài xò đàm, tẩy độc trùng, tiêu trừ bá bệnh, Đông-Dương danh tiếng đã ngoài mười năm

DÙNG THUỐC VÀO LỐI 9 GIỜ TỐI - KHỎI CẦN CỬ KIÊN VẬT CHI CẢ

**Tươi tăng... Nhẹ nhàng... Phân chí..!**

Mỗi bao 0<sup>25</sup>, khắp mọi nơi hiệu thuốc ra đời từ năm 1922 (Déposée)

Kế nghiệp cho ông TRẦN-PHẤN-CHẤN : TRẦN-PHẤN-HÙNG, Chủ-nhơn nhà thuốc  
**THUẬN-NGUYỄN** đường d'Ariès -- MYTHO

## BẢO LÃNH KHÔNG HƯ THAI NỮ A

Quý bà quý cô có thai bị hư lần đầu, mấy lần sau thường hay hư lắm. Muốn giữ sự an bình cho thân thể và thai nhi, xin cứ từ khi thọ thai thì bắt đầu dùng phụ:

### BẢO-MẪU DƯƠNG THAI HOÀN

Tôi đảm chắc không hư thai nữa. Mà lại khi sanh đẻ rất mau không đau đớn trở ngại, đứa nhỏ mạnh mẽ dễ nuôi.

Giá mỗi hộp. . . . . 0\$ 80 (Uống 5 ngày).

Phước-tân le 23 Août 1934.

**BẢNG CỐ.**— Tôi xin cho ông hay một cái tin mừng, giúp tôi được kết quả mỹ mãn.

Người dân bà tôi trước kia nay đau mai mạnh, thường rung en phát rét, bởi thế nên có thai lần đầu nữa chừng bị hư. May cho tôi phước chủ gặp thầy hay, tôi mới tìm đến ông mà uống thuốc. Ông bảo kể lúc có thai phải dùng thuốc **BẢO-MẪU DƯƠNG THAI HOÀN** thì sau này sẽ dặng kết quả và khỏi đau chi trở ngại.

Thật không sai, không lầm, nghe lời chỉ bảo đàn bà, tôi nhờ dùng thuốc **BẢO-MẪU DƯƠNG THAI HOÀN** ấy mà ngày nay mới sanh dặng một 1 gái, vợ chồng tôi và gia quyến tôi chỉ xiết nổi mừng vắn vắn...

NGUYỄN-VĂN-LIÊU.

Instltuteur en Congé à Phước-tân-Hung (Tân-an).

(Trích một đoạn trong bức thư khen tặng của ông Nguyễn-văn-Liêu, bảo lãnh nguyên văn).

Có bán tại Madame Nguyễn-thị-Kính Saigon.

**VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC PHÒNG THUDAUMOT**

Bà con anh em đã dùng  
giáp vòng các hiệu thuốc  
: : Phong - Tinh chưa ?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khả thi nên dùng tới. Còn như thấy « tiền mất tật còn » thì bà con anh em hãy dùng qua thuốc qua thuốc mới thì nghiệm xong, trị được 92 % số người bệnh. Thuốc này củ nhà thuốc danh tiếng lâu năm và lựa nhưit ở Đông-Pháp là :

## VÔ-ĐÌNH-DẪN DƯỢC-PHÒNG (CHOLON)

KÈU TÁT LÀ SỐ 60

Giá bán một hộp **1 \$ 00** uống được 5 ngày.

**Trị tuyệt :**

**Lậu — Dương-Mai — Hột-Xoài bắt cầu mới phát hay kinh niên**

Chúng tôi không đại ngôn rằng thuốc này là « Thần Dược » nhưng giấy trắng mực đen còn đó, cái danh giá của của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi không làm quảng cáo một thứ thuốc làm thương cho tổn của hao công, làm mất lòng tin cậy. Hỡi bà con anh em có bệnh ! Muốn mạnh, cứ yên trí dùng :

### HUỆ-LIÊU GIẢI ĐỘC HOÀNG

Phân cuộc **VÔ-ĐÌNH-DẪN** ở khắp nơi :

PHNOMPENH  
4, rue Ohiéř  
SAIGON  
118, rue d'Espagne  
DAKAO  
179, Bd. Albert 1er

HANOI  
13, Rue des Cantonnais  
MYTIO  
Quai Gallieni  
NHATRANG  
37, Route Coloniale

QUINHON  
Avenue Giang-long  
BIENHOA  
Rue Bataille  
THUDAUMOT  
Place du Marché

